

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---



ISO 9001:2015

# **KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH : VIỆT NAM HỌC (VĂN HÓA DU LỊCH)**

**Sinh viên** : Ngô Thị Thu Hằng

**Giảng viên hướng dẫn:** ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

**HẢI PHÒNG - 2019**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP Ở  
MỘC CHÂU - SƠN LA**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY  
NGÀNH: VIỆT NAM HỌC (VĂN HÓA DU LỊCH)**

**Sinh viên** : Ngô Thị Thu Hằng

**Giảng viên hướng dẫn:** ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

**HẢI PHÒNG - 2019**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

**Sinh viên** : Ngô Thị Thu Hằng

**Mã SV**: 1412601052

**Lớp** : VH1802

**Ngành**: Việt Nam học (Văn hóa du lịch)

**Tên đề tài**: Giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu - Sơn La

# **NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI**

## **1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp**

- Về lý luận, tổng hợp và phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về hoạt động du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu - Sơn La.
- Về thực tiễn, tìm hiểu thực trạng du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu - Sơn La. Phát huy những thế mạnh và khắc phục những khó khăn.

## **2. Đề xuất các giải pháp, phương hướng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu - Sơn La.**

## **3. Các tài liệu, số liệu cần thiết**

- Các tài liệu lý luận cơ bản về du lịch nông nghiệp.
- Các dữ liệu và doanh thu của Mộc Châu mà du lịch nông nghiệp mang lại.

## **4. Địa điểm thực tập tốt nghiệp:**

Khách sạn Sunflower - 35A Văn Cao - T.P Hải Phòng

## CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

**Họ và tên** : Nguyễn Thị Phương Thảo

**Học hàm, học vị** : Thạc Sĩ

**Cơ quan công tác** : Khoa Du lịch Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

**Nội dung hướng dẫn:**

- Định hướng đề tài
- Hướng dẫn xây dựng đề cương chi tiết
- Hướng dẫn phương pháp làm nghiên cứu khoa học
- Đọc và chỉnh sửa nội dung khóa luận

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 24 tháng 12 năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 05 tháng 04 năm 2019

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Giảng viên hướng dẫn*

Ngô Thị Thu Hằng

ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

*Hải Phòng, ngày ..... tháng.....năm 2019*

**Hiệu trưởng**

**GS.TS.NGƯT Trần Hữu Nghị**

## PHÂN NHẬN XÉT CỦA CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

### 1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:

- Có tinh thần cầu thị, ham học hỏi. Tích cực thu thập tài liệu để viết bài.
- Chăm chỉ, chịu khó
- Biết cách làm đề tài khoa học, biết cách phân tích và giải quyết vấn đề, đáp ứng được yêu cầu do giáo viên đề ra.
- Nộp và chỉnh sửa các chương đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên.

### 2. Đánh giá chất lượng của khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):

- Về lý luận, tác giả đã nêu khái quát, phân tích và đưa ra các cơ sở lý luận về du lịch nông nghiệp.
- Về thực tiễn, tác giả đã nêu và đánh giá thực trạng và có giải pháp để phát triển du lịch nông nghiệp.
- Đề tài đáp ứng yêu cầu đề ra về lý luận và thực tiễn, đạt chất lượng tốt của khóa luận tốt nghiệp đại học ngành Việt Nam Học ( Văn hóa du lịch ).

### 3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm hướng dẫn

*Hải Phòng, ngày tháng năm 2019*

**Giảng viên hướng dẫn**

ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

## LỜI CẢM ƠN

Khóa luận tốt nghiệp được coi là một công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên sau 4 năm học, tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội nâng cao khối kiến thức và kỹ năng đã được trang bị tại trường và phát huy sở trường của mình trong công trình nghiên cứu khoa học. Khóa luận chính là việc mang các kiến thức lý luận, kỹ năng vận dụng chúng vào thực tiễn một cách có khoa học và sáng tạo, rèn luyện khả năng tư duy, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập, rèn luyện cho sinh viên tính tự vận động trong nghiên cứu. Để hoàn thành khóa luận này đòi hỏi sự cố gắng rất lớn của bản thân cũng như sự giúp đỡ của giáo viên hướng dẫn cùng sự cổ vũ động viên to lớn từ gia đình, bạn bè.

Trong thời gian ngồi trên ghế của giảng đường Đại Học Dân Lập Hải Phòng em đã nhận được sự chỉ bảo tận tình của các thầy cô giáo, được sự quan tâm của các thầy cô toàn thể sinh viên năm cuối nói chung đã trưởng thành học hỏi được nhiều điều bổ ích. Các thầy cô đã tạo điều kiện tốt nhất cho chúng em đi sâu thâm nhập vào thực tế. Đặc biệt, chúng em có cơ hội để kiểm chứng những điều đã được học hàng ngày ở nhà trường bằng những kinh nghiệm thực tiễn có thật. Tất cả những kinh nghiệm, tri thức mà các thầy cô trang bị cho chúng em chính là những hành trang quý báu để chúng em bước vào đời, tự tin bước đi trên con đường lập nghiệp của mình.

Được làm đề tài khóa luận tốt nghiệp là một điều vinh dự đối với mỗi sinh viên nói chung và bản thân em nói riêng. Đây là cơ hội cho sinh viên được thử sức mình, là bước tập dượt cho sự độc lập của bản thân mỗi sinh viên.

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành của mình tới toàn thể các thầy cô trong Ban giám hiệu nhà trường, các thầy cô đã giảng dạy chúng em trong suốt 4 năm học tại mái trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng, các thầy cô giáo trong tổ bộ môn Văn Hóa Du Lịch. Em xin chúc các thầy cô luôn mạnh khỏe, công tác tốt, tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp “trồng người” cao quý của dân tộc.

Sự hoàn thiện khóa luận này cũng là một cách thể hiện tình cảm của em tới gia đình, người thân, thầy cô và bạn bè đã giúp đỡ em cả về vật chất lẫn tinh thần,

tạo điều kiện thuận lợi để em hoàn thành bài khóa luận. Đặc biệt, em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến Cô giáo – Thạc sĩ Nguyễn Thị Phương Thảo – người đã định hướng đề tài, tận tình hướng dẫn chỉ bảo em trong suốt quá trình hoàn thành đề tài khóa luận này.

Trong quá trình hoàn thành khóa luận mặc dù đã cố gắng để đề tài khóa luận có tính khoa học và thực tiễn nhất, song do trình độ chuyên môn và kiến thức còn hạn chế nên những khiếm khuyết trong đề tài khóa luận này không thể tránh khỏi. Vì vậy, em rất mong nhận được sự cảm thông và góp ý của các thầy cô cũng như bạn đọc để cho bài khóa luận của em được hoàn chỉnh hơn. Em xin chân thành cảm ơn!

*Hải Phòng, ngày.... tháng.... năm 2019*

Sinh viên

Ngô Thị Thu Hằng



## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>CHƯƠNG 1 : CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DU LỊCH NÔNG NGHIỆP</b> .....	5
1.1 Khái niệm, đặc trưng và vai trò của du lịch nông nghiệp .....	5
1.1.1. Khái niệm.....	5
1.1.2. Đặc trưng của du lịch nông nghiệp.....	8
1.1.3. Vai trò của du lịch nông nghiệp .....	10
1.2 Điều kiện phát triển du lịch nông nghiệp.....	11
1.2.1 Điều kiện về tài nguyên. ....	11
1.2.2. Điều kiện về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật .....	13
1.2.3 Điều kiện về nhân lực .....	15
1.2.4 Điều kiện về chính sách phát triển.....	16
1.3. Kinh nghiệm phát triển du lịch ở một số nước Châu Á và một số địa phương ở Việt Nam.....	18
1.3.1 . Kinh nghiệm phát triển du lịch ở một số nước Châu Á .....	18
1.3.2 Kinh nghiệm ở một số địa phương Việt Nam. ....	21
1.3.3 Các kinh nghiệm có thể rút ra từ bài học trên.....	24
Tiểu kết chương 1 .....	26
<b>CHƯƠNG 2 : THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN MỘC CHÂU – SƠN LA</b> .....	27
2.1 Giới thiệu chung về huyện Mộc Châu .....	27
2.1.1 Vị trí địa lý, diện tích.....	27
2.1.2 Điều kiện về tự nhiên.....	28
2.1.3 Điều kiện kinh tế, văn hóa - xã hội.....	31
2.2 Điều kiện phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu .....	33
2.2.1 Tài nguyên du lịch .....	33
2.2.2. Điều kiện về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch .....	42
2.2.3 Nhân lực du lịch .....	43
2.2.4 Chính sách phát triển du lịch nông nghiệp.....	45
2.3 Thực trạng khai thác du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu .....	48
2.3.1 Hình thức tổ chức và các hoạt động của du khách.....	49
2.3.2 Thị trường khách, doanh thu.....	52
2.3.4. Hiện trạng về nguồn nhân lực phục vụ du lịch .....	56

2.3.5	Hiện trạng về công tác xúc tiến, đầu tư .....	57
2.4	Nhận xét , đánh giá.....	59
2.4.1	Lợi thế, tích cực.....	59
2.4.2	Khó khăn hạn chế .....	60
	Tiêu kết chương 2.....	62
	<b>CHƯƠNG 3 : GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN MỘC CHÂU .....</b>	<b>63</b>
3.1	Định hướng, mục tiêu phát triển du lịch nông nghiệp huyện Mộc Châu – Sơn La .....	63
3.1.1.	Định hướng phát triển du lịch nông nghiệp huyện Mộc Châu – Sơn La..	63
3.1.2	Mục tiêu phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu đến năm 2030. .....	66
3.2	Giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu .....	67
3.2.1	Giải pháp về nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch nông nghiệp. ....	68
3.2.2	Tăng cường liên kết với các tỉnh lân cận và với các hãng lữ hành .....	71
3.2.3	Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ du lịch....	72
3.2.4	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá, tiếp thị sản phẩm, thu hút vốn đầu tư cho hoạt động du lịch .....	75
3.2.5	Giải pháp về cơ chế, chính sách trong quy hoạch phát triển du lịch nông nghiệp.....	76
3.2.6	Giải pháp thu hút cộng đồng tham gia vào hoạt động du lịch.....	78
3.2.7	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực.....	79
3.3.	Một số khuyến nghị .....	81
3.3.1.	Khuyến nghị với Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp, Bộ Giao thông .....	81
3.3.2.	Khuyến nghị với chính quyền địa phương và cộng đồng địa phương .....	82
3.3.5.	Khuyến nghị đối với du khách.....	83
	Tiêu kết chương 3.....	83
	<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>84</b>
	<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>86</b>
	PHỤ LỤC 1:.....	88
	PHỤ LỤC 2:.....	92
	PHỤ LỤC 3: Một số hình ảnh của du khách khi đến tham quan Mộc Châu: ....	93

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Thế giới bước vào nền kinh tế tri thức, cùng với sự phát triển như vũ bão của khoa học kỹ thuật và công nghệ nhân loại đã chứng kiến một sự bùng nổ của hoạt động du lịch trên phạm vi toàn cầu. Khi nền kinh tế không ngừng phát triển, đời sống văn hóa xã hội ngày càng được nâng cao thì du lịch trở thành nhu cầu không thể thiếu của người dân.

Du lịch không chỉ để con người nghỉ ngơi giải trí, mà còn nhằm thoả mãn nhu cầu to lớn về mặt tinh thần. Mỗi quốc gia, mỗi dân tộc, mỗi tỉnh thành đều có những đặc trưng riêng về tự nhiên, lịch sử, văn hoá, truyền thống... thu hút khách du lịch. Thông qua việc phát triển du lịch, sự hiểu biết và mối quan hệ giữa các quốc gia, dân tộc, giữa các tỉnh thành trong cả nước ngày càng được mở rộng vì nền hoà bình và tình hữu nghị trên toàn thế giới. Ngày nay du lịch du lịch mang tính nhận thức và tính phổ biến với mục tiêu không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho con người, củng cố hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc.

Khi nền kinh tế phát triển, các quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa tăng lên càng thúc đẩy du lịch phát triển, đó là xu hướng phát triển chung của thế giới. Khi mật độ dân số cao, sự ô nhiễm môi trường, ô nhiễm tiếng ồn, khói bụi, khủng hoảng lương thực,... tất cả những mặt trái của giao thông đô thị hóa đã làm ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người dân.

Trong khi ngành du lịch tăng trưởng ngày càng đạt được kết quả cao thì ngành nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam gặp phải nhiều khó khăn do sự biến đổi của khí hậu, làm trái đất ngày càng nóng lên đã dẫn đến nhiều thiên tai, lũ lụt, hạn hán... ảnh hưởng đến năng suất của việc canh tác nông nghiệp của người dân. Hơn nữa, chi phí đầu tư cho ngành nông nghiệp như việc mua phân bón, cây giống, thuê nhân công, thuê máy móc sản xuất... tăng cao hơn so với giá sản phẩm nông nghiệp được bán ra.

Bên cạnh đó, nền kinh tế phát triển làm cho quá trình đô thị hóa ngày càng mở rộng, người dân tập trung hết về các thành phố lớn để làm ăn và sinh sống.

Vì vậy, các nhà chức trách đã quyết định đầu tư xây dựng các khu chung cư, tòa nhà cao ốc để giải quyết vấn đề chỗ ở cho dân cư. Nhưng, chính quá trình đô thị hóa đã làm cho diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp, nhiều người nông dân không còn ruộng để canh tác, đời sống của họ không được ổn định nên nhiều người nông dân phải rời làng quê, bỏ nghề làm nông ra các thành phố kiếm sống.

Ở nước ta trong những năm gần đây ngành du lịch cũng từng bước phát triển ổn định. Trong hoạt động du lịch, kinh tế đối ngoại của nước ta, du lịch giữ vai trò quan trọng, là nhân tố tích cực góp phần dịch chuyển cơ cấu kinh tế, rút ngắn khoảng cách so với trình độ phát triển của các nước trong khu vực. Với phương châm “muốn làm bạn với tất cả các nước” Việt Nam được coi là điểm đến của thiên nhiên kì mới, ngày càng là “sự quyến rũ tiềm ẩn” đối với du khách trong và ngoài nước. Thêm vào đó đời sống của người dân ngày càng được cải thiện thì du lịch trở thành nhu cầu không thể thiếu, đó cũng là cơ hội để ngành du lịch Việt Nam phát triển. Trong những năm gần đây hoạt động du lịch trở nên hết sức đa dạng, phong phú với nhiều loại hình hấp dẫn. Một trong những loại hình đang được chú trọng và thu hút nhiều khách du lịch đó là du lịch nông nghiệp.

Là đất nước với hơn 70% số dân sống ở nông nghiệp, sở hữu nền sản xuất sinh thái nông nghiệp có truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời, Việt Nam có lợi thế lớn để phát triển du lịch nông nghiệp. Đây là hai ngành có mối quan hệ hữu cơ. Tiềm năng nông nghiệp gắn với những cánh đồng lúa, vườn cây ăn quả, làng nghề truyền thống, trang trại, miệt vườn... trải dài từ bắc vào nam chính là cơ sở tiền đề để thúc đẩy du lịch. Và ở chiều ngược lại, phát triển du lịch dựa trên tài nguyên nông nghiệp cũng làm gia tăng giá trị các sản phẩm nông nghiệp, góp phần ổn định đời sống nông dân, qua đó bảo tồn, phát huy các giá trị tự nhiên, văn hóa truyền thống nông nghiệp.

Mộc Châu là cao nguyên rộng lớn và xinh đẹp nhất vùng núi phía Bắc thuộc tỉnh Sơn La. Nằm trên cung đường Tây bắc nổi tiếng với những cảnh quan kỳ vĩ, những ngôi làng xinh xắn ven đường với những mùa hoa cải, hoa đào, hoa

mặn ngút trời. Cái tiết trời se se lạnh cùng với những lớp sương mù dày đặc khiến cảnh vật thiên nhiên nơi đây đẹp lạ, mê mẩn hồn người. Chính những nét đẹp đó, thu hút đông đảo khách du lịch tìm đến đây trải nghiệm, khám phá. Với những ưu thế thiên nhiên mang lại, Mộc Châu đang là một trong những lựa chọn cho các chuyên du lịch sinh thái của du khách thập phương. Bên cạnh đó, có thể nhìn thấy tiềm năng phát triển du lịch ở Mộc Châu trên những thảo nguyên cỏ xanh mướt, những hệ thống trang trại trang trại bò sữa tại Mộc Châu ...là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch nông nghiệp. Để tận dụng những thế mạnh sẵn có này, Mộc Châu đã phát triển thêm một loại hình mới - du lịch nông nghiệp, góp phần đa dạng hóa các loại hình du lịch, mang lại hiệu quả kinh tế cho địa phương. Tuy nhiên, đây là loại hình du lịch tương đối mới nên việc khai thác vẫn chưa thực sự mang lại hiệu quả như mong đợi.

Chính vì vậy, em đã chọn đề tài “*Giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu – Sơn La*” làm đề tài khóa luận với mong muốn sẽ đề xuất được một số giải pháp thiết thực giúp phát huy những thế mạnh sẵn có tại đây để phát triển hiệu quả loại hình du lịch mới này, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

## **2. Mục đích nghiên cứu đề tài**

Mục tiêu chung: Đề xuất các giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp thông qua việc đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Mộc Châu cùng với việc phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của du lịch nông nghiệp tại đây.

Mục tiêu cụ thể:

Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Du lịch nông nghiệp

Phân tích đánh giá điều kiện phát triển du lịch nông nghiệp, thực trạng phát triển du lịch .

Đề xuất giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### *3.1 Đối tượng nghiên cứu*

Đối tượng nghiên cứu trong đề tài này là “ Giải pháp để phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu”.

### *3.2 Phạm vi nghiên cứu*

Về không gian: tập trung nghiên cứu trên địa bàn huyện Mộc Châu- Sơn La.

Về thời gian: các nguồn dữ liệu thu thập mới nhất có thể được cụ thể từ năm (2015-2019)

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành đề tài khóa luận em đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:  
Phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu: Là thu thập thông tin liên quan đến đề tài nghiên cứu, xử lý các thông tin đó nhằm chọn lọc các thông tin tốt nhất. Các tư liệu bao gồm là các công trình nghiên cứu báo cáo khoa học, bài báo khoa học.....

Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh tổng hợp trên cơ sở những tài liệu sách báo, tạp chí về hoạt động du lịch nông nghiệp nói chung và du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu nói riêng.

### **5. Nội dung nghiên cứu đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phục lục và tài liệu tham khảo nội dung chính của đề tài bao gồm 3 chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận về du lịch nông nghiệp.

Chương 2: Thực trạng phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu – Sơn La.

Chương 3: Một số giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu – Sơn La.

# CHƯƠNG 1 : CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DU LỊCH NÔNG NGHIỆP

## 1.1 Khái niệm, đặc trưng và vai trò của du lịch nông nghiệp

### 1.1.1. Khái niệm

#### a. Lịch sử ra đời

Du lịch nông nghiệp được hình thành và phát triển ở nhiều nước trên thế giới từ những thập niên 80,90 của thế kỷ trước ở các nước Châu Âu. Đáng chú ý là Anh, Pháp, Đức và Ý là những quốc gia thống trị thị trường du lịch nông nghiệp toàn cầu với hàng ngàn doanh nghiệp kinh doanh loại hình du lịch này ở mỗi nước. Sau đó du lịch nông nghiệp bắt đầu lan tỏa phát triển mạnh mẽ tại Châu Á từ những năm 1980 như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và những năm gần đây phát triển mạnh ở Thái Lan và gần đây nhất là Việt Nam.

Sự khác biệt giữa du lịch nông nghiệp ở quốc gia phát triển và quốc gia đang phát triển là ở chỗ : tại các quốc gia đang phát triển người ta xem du lịch nông nghiệp là đa dạng hóa thu nhập từ nông nghiệp, góp phần chống đói nghèo phát huy sức mạnh nội lực của cộng đồng bảo tồn các giá trị bản sắc văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường. Vì vậy du lịch nông nghiệp ở nước này phát triển theo chiều rộng. Còn ở các quốc gia phát triển thì loại hình du lịch này lại phát triển theo chiều sâu mà nguyên nhân chính là do các khu vực nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp như là kết quả của công cuộc công nghiệp hóa

Tại Pháp Bộ Du lịch nước này đã có chủ trương phát triển đa dạng hóa các loại hình du lịch như du lịch bãi biển và du lịch nông nghiệp để thu hút khách nước ngoài. Trong thời gian tới tại Pháp có khoảng 300 điểm ở các vùng nông nghiệp sẽ được lựa chọn để thực hiện các dự án lắp đặt các thiết bị phát triển các phương tiện giao thông công cộng nhằm thu hút khách du lịch quốc tế.

Còn tại Trung Quốc, từ năm 1990 chính phủ nước này đã thực hiện một chương trình du lịch nông nghiệp nhằm mục đích chống đói nghèo tại một số tỉnh như Vân Nam, Quảng Đông.

Ở Nhật Bản từ năm 1995, Bộ Nông Lâm Thủy sản nước này đã xây dựng chương trình nhà nghỉ nông nghiệp khắp trên cả nước. Các nhà nghỉ nông nghiệp này chủ yếu do các hộ nông dân quản lý trực tiếp hoặc được xây dựng từ

các trang trại. Tại đây du khách được phục vụ các dịch vụ ăn nghỉ hoặc tham gia các hoạt động hằng ngày cùng với người dân bản địa như trồng trọt, gặt hái....

Ở Hàn Quốc du lịch nông nghiệp bắt đầu vào năm 1984 từ một dự án của chính phủ nhằm tăng thu nhập cho người nông dân. Nhiều làng quê trước đây Hàn Quốc trước đây vốn nghèo nàn, nhờ chương trình này mà bộ mặt đã thay đổi hẳn thu nhập của nông dân tăng lên đáng kể.

Ở Thái Lan từ lâu chính phủ đã có chính sách đầu tư phát triển du lịch nông nghiệp theo mô hình các trang trại hoặc các khu làng khép kín có đầy đủ các dịch vụ phục vụ du khách. Từ năm 1997 du lịch nông nghiệp đã phát triển khá nhanh thu hút nhiều du khách nội địa và quốc tế.

Cách đây 30 – 40 năm, tại một số nước phát triển trên giới đã xảy ra tình trạng nền kinh tế bị suy thoái làm cho đời sống người dân chịu nhiều khó khăn. Vì vậy, người dân từ các làng quê, vùng ngoại ô kéo nhau về các thành phố, các trung tâm công nghiệp để kiếm sống.

Ví dụ: nước Ý từ những năm 1970 tới những năm 1980, tình trạng bỏ nghề nông tăng mạnh với xu hướng ào ạt ra thành phố kiếm việc. Trong 10 năm của thập kỷ 1980, có khoảng 400.000 hộ nông dân chuyển sang nghề khác. Chính phủ Ý phải đối mặt với những khủng hoảng trầm trọng. Tình trạng như vậy cũng diễn ra ở Nhật Bản, Pháp, Mỹ... Để giải quyết vấn đề trên chính phủ các nước đã triển khai rất nhiều biện pháp ngăn chặn, trong đó có một hướng đã được triển khai rất hiệu quả và chứng minh được qua vài chục năm hoạt động là có tác dụng rất tốt với thu nhập của người nông dân, thay đổi nhanh bộ mặt nông nghiệp. Đó là việc chính phủ đã hướng sự quan tâm của cộng đồng toàn xã hội và việc phát triển du lịch nông nghiệp. Việc phát triển loại hình du lịch nông nghiệp tại một số nước đã đưa ra những kết quả về kinh tế rất đáng khích lệ như ở Ý trong 5 năm từ 1985 – 1990 doanh thu từ hoạt động du lịch này tăng gấp 2 lần. Trong 10 năm từ 1990 - 2000 đã tăng lên 50%. Tại một số quốc gia đã được cơ quan quản lý nhà nước quan tâm, đầu tư hỗ trợ trong việc phát triển loại hình du lịch nông nghiệp.



Ngoài ra ở nước Mỹ trong lúc chưa thoát khỏi vòng luẩn quẩn của khủng hoảng kinh tế, người Mỹ hay nhắc đến từ “du lịch nông nghiệp” (agritourism), bởi đây dường như là chiếc chìa khóa vàng mở ra cánh cổng mới cho những người nông dân Mỹ. Du lịch nông nghiệp có mặt ở nước Mỹ từ năm 2002. Tuy nhiên, lúc đó nó còn khá hiếm và thu nhập của nông dân nhờ vào ngành nghề thấp hơn nhiều so với thời điểm hiện nay. Theo ước tính của Chính phủ Mỹ, du lịch nông nghiệp đã tăng 24% trong 5 năm, mang lại trên 700 triệu USD vào năm 2015.

Còn ở nước ta du lịch nông nghiệp bắt đầu được hình thành từ năm 2006 do Tổ chức Hợp tác Phát triển giữa những người sống ở nông nghiệp Hà Lan (Agriterria) đã thông qua hội nông dân Việt Nam tài trợ hơn 300.000 euro để phát triển dự án Du lịch nông nghiệp tại 3 tỉnh Lào Cai, An Giang và Tiền Giang, với mục đích phát triển cộng đồng địa phương, đa dạng hóa sản phẩm du lịch nông nghiệp đã đem lại hiệu quả đáng kể và được nhân rộng phát triển tại nhiều nơi như Hà Giang, Sơn La, Yên Bái và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

#### b. *Khái niệm*

Du lịch nông nghiệp được mô tả là hoạt động thăm viếng nông trại nông nghiệp hoặc bất cứ hoạt động làm vườn, canh tác hay kinh doanh nông nghiệp nào nhằm để được thưởng lãm, học hỏi và tham gia vào các hoạt động đó.

Loại hình du lịch nông nghiệp bắt đầu được thế giới quan tâm nghiên cứu từ những năm 90 của thế kỷ 20 và mới được mạnh mẽ phát triển ở Việt Nam.

Theo Duncan Hilchey nghiên cứu về nông nghiệp du lịch ở New York: Cơ hội và thách thức trong Farm-Based Giải Trí và Khách sạn - Lựa chọn thay thế Chương trình nuôi, Sở Nông nghiệp Xã hội học, Đại học Cornell, 1993...thì : *“Du lịch nông nghiệp là loại hình du lịch do người chủ hoặc người điều hành nông trại triển khai kinh doanh nhằm mục đích nâng cao kiến thức và thư giãn giải trí đối với công chúng, quảng bá các sản phẩm của nông trại và từ đó tăng thêm thu nhập cho nông trại”*.

Từ điển Wikipedia: *“Du lịch nông nghiệp hiểu một cách rộng nhất là loại hình du lịch liên quan đến các hoạt động nông nghiệp hoặc dựa vào nông nghiệp, từ đó đưa du khách đến với các nông trại, trang trại hoặc nông trường”*.

Tác giả Ramiro E. Lobo nghiên cứu về lợi ích của du lịch nông nghiệp ở San Diego - nông nghiệp California tháng 10 – 12 năm 1999: *“Du lịch nông nghiệp là khái niệm chỉ hoạt động đến tham quan một nông trại hoặc bất kỳ một cơ sở nào hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm mục đích thư giãn giải trí, nâng cao nhận thức, có thể chủ động tham gia vào hoạt động của nông trại hoặc cơ sở đó”*.

Cục bảo tồn tài nguyên thiên nhiên thuộc bộ nông nghiệp Hoa Kỳ (2004) đã định nghĩa du lịch nông nghiệp *“Là hoạt động mời công chúng vào một trang trại để tham gia vào những hoạt động khác nhau và trải nghiệm những hoạt động nông nghiệp. Những hoạt động du lịch nông nghiệp bao gồm ăn ở, câu cá, săn bắn, tự hái hoa quả, trồng ngô, trồng lúa,..”*

Theo ThS. Bùi Thị Lan Hương - Trưởng Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông nghiệp, thành phố Hồ Chí Minh, tháng 1/2010 đã phân biệt khái niệm du lịch nông nghiệp và du lịch nông nghiệp thì : *“Du lịch nông nghiệp là một loại hình du lịch đơn lẻ dựa trên việc khai thác tài nguyên sản xuất nông nghiệp, chủ thể tham gia du lịch là người nông dân, không gian du lịch là trangtrại, đồng ruộng, có thể gây xung đột lợi ích với cộng đồng”*

### **1.1.2. Đặc trưng của du lịch nông nghiệp**

Để đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của du khách hiện đại, ngành du lịch luôn có những bước chuyển mình tích cực và tạo ra các sản phẩm du lịch độc đáo thu hút du khách. Trong đó loại hình du lịch nông nghiệp là một phân khúc thị trường du lịch mới lạ và bổ ích. Đây là kết hợp sự đa dạng của các vùng nông thôn, những trải nghiệm ẩm thực và những cuộc vui chơi ngoài trời. Du lịch nông nghiệp là một loại hình du lịch tạo ra sản phẩm du lịch phục vụ du khách chủ yếu dựa vào nền tảng của hoạt động sản xuất nông nghiệp. Phần lớn du lịch nông nghiệp hướng đến trải nghiệm một nền văn hóa mới,

tránh xa nhịp sống hối hả nơi đô thị. Đó là thưởng ngoạn một khung cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp và nghỉ dưỡng trong một ngôi nhà tranh âm cúng cùng với nhiều hoạt động như leo núi, câu cá, cưỡi ngựa và cưỡi xe trượt tuyết,... Ở Việt Nam thì du lịch nông nghiệp là một loại hình mới được biết đến. Với loại hình du lịch mới mẻ này, du khách sẽ được trực tiếp tham gia vào các hoạt động dân dã thường của nhà nông như: cấy lúa, tát nước, bắt vịt, bắt cá... và các hoạt động trồng trọt và chăn nuôi khác.

Du lịch nông nghiệp còn là hình thức phát triển mối giao hòa về mặt tự nhiên, văn hóa và con người giữa các vùng đô thị và nông nghiệp thông qua việc đến ở hoặc tham gia có mục đích nhằm hưởng thụ các sản vật địa phương tại từng hộ nông dân hoặc các trang trại.... Du lịch nông nghiệp là một loại hình du lịch tạo ra sản phẩm du lịch phục vụ du khách chủ yếu dựa vào nền tảng của hoạt động sản xuất nông nghiệp. Do vậy tài nguyên của loại hình du lịch này là tất cả những gì phục vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp. Từ tư liệu sản xuất, đất đai, con người, quy trình sản xuất, phương thức tập quán kỹ thuật canh tác và sản phẩm làm ra... cho đến những yếu tố tự nhiên liên quan đến sản xuất nông nghiệp như khí hậu, thời tiết, canh tác... đều là cơ sở tài nguyên cho du lịch nông nghiệp.

Không gian tổ chức các hoạt động nông nghiệp cho du khách là các trang trại, đồng ruộng, vườn cây, rừng trồng đến cả những ao nuôi, cơ sở thuần dưỡng động, thực vật hoang dã. Du lịch nông nghiệp sẽ ít có tác động tiêu cực đến tài nguyên nếu có giáo dục về môi trường, có tiếp xúc với cộng đồng địa phương và góp phần giữ gìn các giá trị truyền thống nhờ việc tiêu thụ được những sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp và các sản phẩm thủ công truyền thống lợi nhuận từ hoạt động từ hoạt động du lịch là để bảo toàn và phát huy nền văn hoá bản địa. Nguồn lao động dồi dào, hướng dẫn viên du lịch trực tiếp tham gia vào các hoạt động dịch vụ phục vụ khách du lịch chủ yếu là người dân địa phương - họ là người được sinh ra và lớn lên trên mảnh đất nông nghiệp nên rất am hiểu cuộc sống nông

ng nghiệp, các phương thức, kỹ thuật canh tác và có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động nông nghiệp. Vì vậy, người dân địa phương sẽ hướng dẫn cho du khách tham gia các hoạt động nông nghiệp một cách nhiệt tình, chu đáo và đem lại cho du khách nhiều kiến thức bổ ích.

Du lịch nông nghiệp có chi phí thấp do các thiết bị vật chất sử dụng mặc dù chưa hoạt động nhưng đơn giản và dễ thỏa mãn nhu cầu du lịch do đó thu hút được nhiều khách du lịch đến tham quan.

Được hình thành trên cơ sở các đặc thù của doanh nghiệp quy mô nhỏ của nông nghiệp trên thế giới, trong không gian mở và có kết hợp với tự nhiên di sản văn hóa các truyền thống và phong tục tập quán của địa phương, thường có quy mô nhỏ kể cả các công trình xây dựng và cơ sở lưu trú.

### ***1.1.3. Vai trò của du lịch nông nghiệp***

Với những ưu điểm của loại hình du lịch này, có thể thấy đây là một loại hình du lịch hoàn toàn có khả năng đáp ứng được các yêu cầu đặt ra đối với sự phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam. Điều đó được thể hiện ở những tác động tích cực mà loại hình du lịch này mang lại trên nhiều phương diện như: Phát triển du lịch nông nghiệp góp phần làm tăng thu nhập cho cộng đồng địa phương thông qua việc tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ của khách du lịch khi đến các khu vực nông nghiệp - nơi tỷ lệ đói nghèo còn cao. Đây chính là lợi ích về kinh tế - yếu tố góp phần làm cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng địa phương, từ đó góp phần tích cực trong việc giảm thiểu các tác động tiêu cực của cộng đồng địa phương tới các giá trị cảnh quan môi trường nhiên, qua đó góp phần bảo tồn tài nguyên, môi trường, đảm bảo điều kiện cho sự phát triển du lịch một cách bền vững.

Phát triển du lịch nông nghiệp góp phần giúp cộng đồng địa phương được hưởng lợi từ việc hoàn thiện và phát triển cơ sở hạ tầng du lịch (giao thông, điện, nước, bưu chính viễn thông,...), đặc biệt là những người dân chưa có điều kiện trực tiếp tham gia vào các dịch vụ du lịch. Điều này góp phần đảm bảo sự công bằng trong phát triển du lịch, một trong những nội dung quan trọng của phát triển du lịch bền vững.

Du lịch nông nghiệp góp phần tạo công ăn việc làm và giải quyết vấn đề thất nghiệp tại khu vực nông nghiệp, đặc biệt là cho nữ giới và thanh niên cũng như vào thời điểm nông nhàn khiến cho cơ cấu lao động thay đổi và trình độ lao động tại khu vực này cũng được nâng cao. Thông qua hoạt động du lịch, người dân địa phương sẽ trực tiếp tham gia vào việc sản xuất và đáp ứng các nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ phục vụ du khách, từ đó làm hạn chế hiện tượng di dân từ nông nghiệp vào thành thị tìm kiếm việc làm để mưu sinh, góp phần ổn định xã hội, đảm bảo cho sự phát triển bền vững, trong đó có du lịch.

Phát triển du lịch nông nghiệp góp phần tích cực trong việc khôi phục và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống như các công trình kiến trúc, các làng nghề, lễ hội, phong tục tập quán trong đời sống sản xuất nông nghiệp, các món ăn truyền thống và sản vật địa phương... Điều này có đóng góp rất lớn cho sự phát triển du lịch bền vững nhìn từ góc độ tài nguyên, môi trường du lịch. Phát triển du lịch nông nghiệp góp phần tích cực trong việc khôi phục và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống như các công trình kiến trúc, các làng nghề, lễ hội, phong tục tập quán trong đời sống sản xuất nông nghiệp, các món ăn truyền thống và sản vật địa phương... Điều này có đóng góp rất lớn cho sự phát triển du lịch bền vững nhìn từ góc độ tài nguyên, môi trường du lịch. Phát triển du lịch nông nghiệp sẽ góp phần tạo điều kiện thúc đẩy giao lưu văn hóa và giao lưu kinh tế giữa các vùng miền, các quốc gia và dân tộc trên thế giới. Đây là yếu tố quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đồng thời tạo cơ hội để phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hiện đại hóa, đảm bảo sự phát triển bền vững nói chung và phát triển du lịch bền vững nói riêng.

Ngoài ra, tham gia vào hoạt động du lịch nông nghiệp là một hướng tích cực góp phần nâng cao sự hiểu biết về văn hóa – xã hội, cảnh quan, làng nghề, giáo dục ý thức lao động, ý thức về môi trường cho mọi người...

## **1.2 Điều kiện phát triển du lịch nông nghiệp**

### ***1.2.1 Điều kiện về tài nguyên.***

Du lịch nông nghiệp là loại hình du lịch tạo ra sản phẩm phục vụ du khách chủ yếu dựa trên nền tảng của hoạt động sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, tài nguyên của du lịch nông nghiệp là tất cả những thứ liên quan đến hoạt động sản xuất nông nghiệp như: tài nguyên tự nhiên (đất, nước, thời tiết, khí hậu...), tài nguyên nhân văn (con người, văn hóa, phong tục tập quán, phương thức sản xuất, kỹ thuật canh tác, kinh nghiệm, sản phẩm...)

#### *Tài nguyên du lịch tự nhiên*

Là một trong hai bộ phận cấu thành tài nguyên du lịch góp phần tạo lên sức hấp dẫn của vùng du lịch, là cơ sở quan trọng để phát triển một loại hình du lịch ảnh hưởng trực tiếp đến tổ chức lãnh thổ du lịch, lĩnh vực kinh doanh và tính chất chuyên môn hóa của vùng.

Đối với du lịch nông nghiệp tài nguyên tự nhiên gồm có các yếu tố sau:

**Đất:** Không thể sản xuất nông nghiệp nếu không có đất. Tính chất đất, độ phì, diện tích đất trồng... ảnh hưởng đến năng suất, việc sản xuất các sản phẩm nông nghiệp khác nhau và qui mô sản xuất.

**Nước:** Là nguồn tài nguyên quan trọng gắn với việc phục vụ các nhu cầu sinh hoạt sản xuất của con người, và là yếu tố quan trọng để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp nhất là vào mùa khô.

**Khí hậu:** Với các yếu tố là nhiệt, ẩm, ánh sáng, không khí ảnh hưởng rất lớn đến việc xác định cơ cấu cây trồng vật nuôi, thời vụ, khả năng xen canh, tăng vụ... Sự phân chia các đới nông nghiệp trên thế giới phụ thuộc vào sự phân đới của khí hậu, sự phân mùa của khí hậu. Tính bất bình, không ổn định của xuất nông nghiệp là do những tai biến thiên nhiên và thời tiết khắc nghiệt; do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết đến sự phát sinh và lan tràn của dịch bệnh và sâu bệnh, định tính mùa vụ trong sản xuất, sử dụng lao động và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Khí hậu góp phần tạo lên sức hấp dẫn của tài nguyên, sản phẩm du lịch và còn là nhân tố ảnh hưởng đến nhịp độ dòng khách và quyết định đi du lịch của khách.

**Tài nguyên sinh vật:** Tài nguyên động thực vật phong phú, là cơ sở để thuần dưỡng tạo nên các giống cây trồng, vật nuôi.; trong đó nhiều giống cây

trồng, vật nuôi có chất lượng tốt, thích nghi với điều kiện sinh thái của từng địa phương. Có giá trị tạo nên cho phong cảnh tạo vẻ đẹp tự nhiên và sống động. Đối với một số loại hình du lịch (tham quan, nghiên cứu khoa học ...) thì tài nguyên sinh vật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

#### *Tài nguyên du lịch nhân văn*

Hoạt động du lịch nông nghiệp được hình thành và phát triển gắn với các tài nguyên, đây là điều kiện tiên quyết để tạo lên sức hấp dẫn đối với du khách, nguồn tài nguyên này được chia làm 3 nhóm:

Cảnh quan : Cảnh quan thôn xóm gắn liền với thiên nhiên, bao gồm các yếu tố nhân văn như kiến trúc, kết cấu, các yếu tố đặc trưng của thôn xóm, cùng với các yếu tố tự nhiên sẵn có, các sản phẩm của hoạt động sản xuất, canh tác của người dân.

Phong tục tập quán : Có thể gọi nhóm tài nguyên này là tài nguyên nhân văn. Bao gồm các lễ hội, phương thức và không gian sống, đặc điểm sinh hoạt, văn hóa ẩm thực của vùng nông nghiệp sản xuất nông nghiệp, ngư dân hay lâm nghiệp... Đối với nhóm tài nguyên này dường như được bảo tồn trong các gia đình nông dân và có giá trị thu hút mạnh mẽ đối với khách du lịch.

Hoạt động canh tác thu hoạch : Là cách thức trồng cấy thu hái hay cách thức chăm sóc chăn nuôi gia cầm, gia súc hoạt động nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản hoạt động tại các vùng nông nghiệp mà hoạt động sản xuất nông nghiệp là chủ yếu. Vùng hoạt động sản xuất lâm nghiệp thì hoạt động chính ở đây là cách thức bắt các nguồn lợi từ biển hoặc cách thức chăn nuôi thủy hải sản. Đối với vùng nông nghiệp mà hoạt động ngư nghiệp chiếm ưu thế thì tài nguyên của hoạt động sản xuất chính là cách thức chăm sóc và khai thác tài nguyên rừng sao cho phù hợp mà không làm tổn hại đến môi trường tự nhiên.

Các hoạt động này có giá trị tạo cho việc du khách có được trải nghiệm, thỏa mãn nhu cầu hiểu biết và tò mò của du khách trong quá trình tham gia vào hoạt động sản xuất tại các làng quê.

#### **1.2.2. Điều kiện về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật**

- *Điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật*

Phát triển du lịch thì cần đảm bảo các điều kiện đáp ứng nhu cầu khi đi du lịch của khách: ăn, ngủ...(các nhu cầu thiết yếu), các điều kiện đảm bảo an toàn, vệ sinh. Khi đi du lịch khách vẫn cần đáp ứng các nhu cầu cần thiết của mình do đó đối với những vùng nông nghiệp xa trung tâm thành phố thì cần có các nhà cung ứng dịch vụ như : nhà nghỉ( nhà nghỉ của người dân không thể đảm bảo như các khách sạn mà chỉ cần đảm bảo sự sạch sẽ và thuận tiện như nhà dân, đảm bảo an toàn cho du khách), quán ăn ....

- *Điều kiện về cơ sở hạ tầng*

Là nhân tố quan trọng để phát triển kinh tế là chìa khóa của sự tăng cường. Đối với các nước đang phát triển như Việt Nam thì việc đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông nghiệp tiếp tục trở thành bắt buộc thực sự đối với tiềm năng của sự tăng trưởng kinh tế, tạo tiền đề cho sự phát triển các ngành công nghiệp và dịch vụ. Giá trị của cơ sở hạ tầng tương xứng là sự sống còn cho sự gia tăng nhanh phát triển kinh tế của một đất nước.

Nói tới cơ sở hạ tầng phục vụ cho du lịch thì mạng lưới phương tiện giao thông là nhân tố quan trọng hàng đầu vì du lịch gắn với sự di chuyển của con người trên một khoảng cách nhất định. Nó phụ thuộc vào giao thông và chỉ thông qua mạng lưới giao thông thuận tiện nhanh chóng thì du lịch mới trở thành yếu tố phổ biến trong xã hội. Với mạng lưới và phương tiện giao thông thông suốt, đa dạng sẽ giảm bớt thời gian đi lại và tăng thời gian nghỉ ngơi của du khách.

Thông tin liên lạc là một phần rất quan trọng trong cơ sở hạ tầng của hoạt động du lịch nó là điều kiện cần thiết để đảm bảo giao lưu cho khách du lịch. Trong đời sống kinh tế xã hội nói chung cũng như ngành du lịch nói riêng không thể thiếu các thông tin liên lạc. Nó đảm nhiệm việc vận chuyển tin tức một cách nhanh chóng và kịp thời góp phần thực hiện các mối giao lưu giữa các vùng, các nước.

Hệ thống cung cấp điện và cấp thoát nước : đây là phương tiện hàng đầu trong việc đảm bảo điều kiện sinh hoạt bình thường cho du khách. Các sản phẩm của nó phục vụ trực tiếp cho việc nghỉ ngơi giải trí của du khách. Nếu không



đảm bảo được nhu cầu thiết yếu thì sẽ không đảm bảo được hoạt động của du lịch.

Nhiều làng quê Việt Nam hiện nay đường đi tới làng còn khó khăn, do đó để phát triển du lịch thì cần phải đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông đảm bảo cho sự thuận tiện. Đồng thời ở nông nghiệp chủ yếu sử dụng nước giếng khoan, hay nước từ suối do vậy không đảm bảo bởi thế có thể xây dựng hệ thống nước máy đưa tới các làng quê (hoặc đảm bảo nước sạch) bởi nhiều khách du lịch về nông nghiệp thì không dám tắm bởi nước màu vàng hay có rêu và mùi.

### ***1.2.3 Điều kiện về nhân lực***

Nhân lực là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng của hoạt động du lịch. Xuất phát từ đặc thù của du lịch, sản phẩm du lịch là các dịch vụ hàng hóa cung cấp cho du khách được tạo lên bởi sự kết hợp của việc khai thác các yếu tố tự nhiên xã hội với việc sử dụng các nguồn lực, cơ sở vật chất kỹ thuật và lao động tại một cơ sở một vùng hay một quốc gia nào đó. Do đó sản phẩm du lịch về cơ bản là không cụ thể không biểu hiện dưới dạng vật chất hữu hình. Thành phần chính của sản phẩm du lịch là dịch vụ, quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm các dịch vụ du lịch diễn ra đồng thời thông qua đội ngũ lao động phục vụ trực tiếp nên chất lượng các nguồn lực ảnh hưởng trực tiếp quyết định đến chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch.

#### *Còn đối với du lịch nông nghiệp*

Khi tham gia vào hoạt động du lịch nông nghiệp là du khách muốn tìm hiểu cuộc sống của người nông dân, sống cuộc sống dân dã nơi nông nghiệp, bởi vậy nông dân chính là những người chủ thực sự giới thiệu hướng dẫn và cùng tham gia với khách du lịch để khách cảm nhận được cuộc sống ở nông nghiệp. Người nông dân cũng có thể trở thành những người làm du lịch do đó họ cần được hướng dẫn để có thể thu hút được khách du lịch. Nông dân cần được tập huấn về kiến thức và các kỹ năng cơ bản như giao tiếp, tiếng Anh, nấu nướng, phong tục tập quán, bảo vệ môi trường vệ sinh an toàn thực phẩm, hay về kiến thức quản lý... Đồng thời người dân cũng cần được tập huấn về các kỹ thuật trồng trọt hay

chăn nuôi và dạy nghề để có được những sản phẩm sạch và an toàn. Sự ủng hộ của chính quyền và người dân cùng hợp tác trong du lịch (đảm bảo điều kiện an ninh cho khách, tránh tình trạng ăn xin, cướp bóc... ) cũng là điều kiện cần thiết.

Không chỉ người nông dân mà các hướng dẫn viên cũng là các yếu tố tác động đến phát triển của du lịch nông nghiệp bởi người nông dân không biết ngoại ngữ không thể truyền đạt cho du khách hiểu mà khi đó cần có sự nhiệt tình của hướng dẫn viên cùng tham gia vào các hoạt động sinh hoạt tại nông nghiệp. Bởi vậy cũng cần có những hướng dẫn viên hiểu biết và yêu thích vùng nông nghiệp.

#### ***1.2.4 Điều kiện về chính sách phát triển***

Có thể hiểu rằng, Chính sách phát triển du lịch là tập hợp các chủ trương và hành động của Nhà nước để đẩy mạnh phát triển du lịch bằng cách tác động vào việc cung cấp và giá cả của các yếu tố đầu vào (đất đai, lao động, vốn, cơ sở hạ tầng); tác động tới giá sản phẩm du lịch; tác động đến số lượng khách du lịch; tác động việc thay đổi tổ chức và năng lực của nguồn nhân lực du lịch; tác động vào việc chuyển giao công nghệ du lịch... Hai vế quan trọng của chính sách là chủ trương và hành động, chủ trương tốt và hành động quyết liệt sẽ đảm bảo chính sách thành công.

*Chính sách về quỹ hỗ trợ phát triển du lịch:* Chủ trương là khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành quỹ hỗ trợ phát triển du lịch từ các nguồn đóng góp của các chủ thể hưởng lợi từ hoạt động du lịch, nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Hành động là: Áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% đối với doanh thu đón khách du lịch quốc tế vào Việt Nam; hoàn thuế giá trị gia tăng cho khách du lịch quốc tế khi mua hàng của Việt Nam mang ra; giảm và cho chậm nộp thuế trong các trường hợp cần thiết; sử dụng lãi suất từ tiền ký quỹ của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế gửi ngân hàng thương mại để thành lập quỹ hỗ trợ phát triển du lịch; vận động, khai thác và tiếp nhận đóng góp cho quỹ hỗ trợ phát triển du lịch của mọi tổ chức và cá nhân tình nguyện.

*Chính sách về đất đai và vốn:* Chủ trương là khuyến khích, ưu đãi về đất đai, tài chính, tín dụng đối với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào các lĩnh vực bảo vệ, tôn tạo tài nguyên du lịch và môi trường du lịch; tuyên truyền, quảng bá du lịch; phát triển nguồn nhân lực du lịch; nghiên cứu, đầu tư, xây dựng sản phẩm du lịch mới; hiện đại hóa hoạt động du lịch; xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, nhập khẩu phương tiện cao cấp phục vụ cho việc vận chuyển khách du lịch, trang thiết bị chuyên dùng hiện đại cho cơ sở lưu trú du lịch cao cấp và khu du lịch quốc gia; phát triển du lịch tại nơi có tiềm năng du lịch nhưng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, ở vùng sâu, vùng xa, nhằm sử dụng lao động, hàng hóa và dịch vụ tại chỗ, góp phần nâng cao dân trí, xóa đói, giảm nghèo. Hành động là: giảm tiền thuê đất, ưu tiên cho cơ sở lưu trú và khu du lịch sử dụng nhiều diện tích đất cho tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường; được cấp và cho vay tín dụng với lãi suất ưu đãi, ân hạn dài; ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển các cơ sở đào tạo du lịch đạt chuẩn.

*Chính sách quảng bá xúc tiến:* Đây là bước hoàn chỉnh sản phẩm, dịch vụ du lịch, bao gồm sự công phu trau chuốt sản phẩm, tìm tòi ý tưởng bán sản phẩm, là bước liên quan đến tiếp thị sản phẩm. Cụ thể, xem xét phải thêm giá trị gia tăng như thế nào vào mỗi sản phẩm, dịch vụ du lịch thì mới bán được. Ví dụ trường hợp dịch vụ ẩm thực tại nhà người dân, bạn không thể cung cấp các món ăn y nguyên như thế, mà phải biến đổi giá trị của nó thông qua lời diễn giãi như “chúng tôi đã sử dụng đặc sản trong làng để nấu ra món ăn ngon này”, hoặc “các chị phụ nữ trong làng đã gói ghém nhiều tình cảm vào món ăn này đây” v.v, trường hợp homestay thì “Ở lại với cuộc sống nông nghiệp để trải nghiệm” v.v. Ngoài ra, việc đại diện cộng đồng và chủ hộ gia đình giải thích cho du khách bằng chính lời lẽ của mình sẽ làm ấn tượng tiếp nhận trong du khách thay đổi rất nhiều, do đó khi tập huấn bạn đừng quên truyền đạt điểm này đến người dân.

Đổi mới cả về nội dung và phương thức tổ chức thực hiện quảng bá, xúc tiến du lịch. Cần đẩy mạnh phối hợp hiệu quả công - tư trong xúc tiến, quảng bá

du lịch, tạo đột phá trong phương thức huy động các nguồn lực tập trung cho xúc tiến; trong đó phát huy vai trò của Hội đồng tư vấn du lịch, huy động nguồn lực từ nhiều nguồn cho quảng bá, xúc tiến du lịch. Chiến lược, chương trình, chiến dịch xúc tiến quảng bá phải được xây dựng và thực hiện trên cơ sở kết quả các nghiên cứu thị trường và gắn chặt với chiến lược sản phẩm - thị trường và chiến lược phát triển thương hiệu. Nội dung xúc tiến quảng bá tập trung vào điểm đến, sản phẩm và thương hiệu du lịch theo từng thị trường mục tiêu. Thông tin xúc tiến quảng bá phải đảm bảo tin cậy, thống nhất tạo dựng được hình ảnh quốc gia trên diện rộng và hình ảnh điểm đến vùng, địa phương, doanh nghiệp và sản phẩm. Ngoài ra đầu tư ứng dụng công nghệ cao cho hoạt động xúc tiến quảng bá; khai thác tối ưu công nghệ thông tin, truyền thông và phối hợp tốt với các đối tác quốc tế trong xúc tiến quảng bá du lịch...

*Chính sách về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:* Hỗ trợ kinh phí tập huấn để nâng cao kiến thức, nhận thức cho các hướng dẫn viên du lịch, cộng đồng dân cư tại các điểm thuộc các khu, tuyến điểm du lịch, mời các chuyên gia marketing ứng dụng thương mại điện tử, tổ chức các hội thi cấp tỉnh: Hướng dẫn viên du lịch lễ tân khách sạn, hội thi nấu ăn, liên hoan ẩm thực nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

### **1.3. Kinh nghiệm phát triển du lịch ở một số nước Châu Á và một số địa phương ở Việt Nam**

#### ***1.3.1. Kinh nghiệm phát triển du lịch ở một số nước Châu Á***

##### *Kinh nghiệm của Nhật Bản*

Ở Nhật Bản, một trong những quốc gia công nghiệp phát triển nhất thế giới nhưng cũng là nơi có nền nông nghiệp phát triển, có nhiều sáng tạo trong việc khai thác sản phẩm nông nghiệp trong phát triển du lịch ở các khu vực nông nghiệp và miền núi. Một trong những điển hình đó là thị trấn Yufuin thuộc tỉnh Oita, nằm trên quần đảo Kyushu, Nhật Bản.

Cuối của thập kỷ 1970, người nông dân đã nhận thấy cần thiết phải có sự thay đổi trong phát triển kinh tế địa phương. Họ đã xác định các yếu tố để phát triển du lịch của Yufuin là sự kết hợp của sản phẩm nông nghiệp, phong cảnh nông

nghiệp và nước khoáng nóng, mặc dù cả ba yếu tố này nếu so sánh riêng rẽ với các vùng lân cận thì hoàn toàn không thể cạnh tranh.

"Về phát triển các sản phẩm du lịch, người dân cố gắng gắn du lịch với hoạt động sản xuất nông nghiệp và phong cảnh làng quê: Tour đạp xe thăm đồng và hái cà chua vào buổi sáng; tour du lịch thăm cánh đồng bằng tàu hỏa... Ngoài ra, họ cũng ý thức bảo tồn các yếu tố truyền thống, gợi lại ký ức cho du khách về cuộc sống nông nghiệp ngày xưa".

Sau đó, họ xây dựng quy hoạch phát triển, quy chế quản lý và phát triển du lịch địa phương và thành lập Hội đồng quản lý du lịch, thường xuyên tổ chức các buổi trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quản lý. Họ cũng chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu địa phương, tạo sự khác biệt cho điểm đến. Các sản phẩm gắn logo do người dân địa phương tự sản xuất. Trong làng sẽ sử dụng các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ do chính địa phương sản xuất, hạn chế tối đa việc nhập khẩu.

Để phục vụ khách, người dân địa phương khôi phục, bảo tồn các món ăn truyền thống của Yufuin và sáng tạo ra các món ăn mới, sử dụng tối đa nguyên liệu là các sản phẩm nông nghiệp, làm phong phú thêm trải nghiệm cho khách du lịch.

#### *Kinh nghiệm của Thái Lan*

Thái Lan là quốc gia ở Đông Nam Á, có ngành du lịch phát triển khá nhanh từ đặc biệt sau những năm 80 của thế kỷ trước. Hiện nay, hàng năm Thái Lan đón được hơn 15 triệu khách du lịch quốc tế. Tương đồng với các nước Châu Á khác, Thái Lan cũng là một quốc gia có nền nông nghiệp phát triển mạnh, với nhiều tiềm năng tài nguyên gắn với sản xuất nông nghiệp có thể phát triển loại hình du lịch nông nghiệp. Quan niệm của Thái Lan về du lịch nông nghiệp gần giống như quan điểm của Ý, đó là hoạt động gắn liền với hoạt động sản xuất nông nghiệp, với tên gọi tiếng Anh là Agrotourism .

Tuy việc phát triển loại hình du lịch nông nghiệp cũng đã được quan tâm phát triển. Tổ chức quan tâm đến việc phát triển loại hình này là Cơ quan Du lịch Quốc gia Thái Lan và Trung tâm phát triển nông nghiệp quốc gia Thái Lan.

Tuy nhiên cho đến năm 2000, loại hình du lịch nông nghiệp mới thực sự bước vào giai đoạn phát triển mạnh.

#### Chủ thể tham gia hoạt động du lịch nông nghiệp

Theo Nichakan và Yamada (2003), ở Thái Lan hiện có 3 chủ thể tham gia vào quá trình phát triển du lịch nông nghiệp, bao gồm: Cơ sở trang trại của hộ kinh doanh nông nghiệp, các nông trang cá nhân khác; Khu vực nông nghiệp có phạm vi rộng lớn; các cơ sở nông nghiệp của nhà nước. Theo thống kê, năm 2000, ở Thái Lan có 551 cơ sở, từ năm 2001 đến năm 2003 có thêm 118 cơ sở nữa tham gia vào việc cung cấp các dịch vụ cho loại hình du lịch nông nghiệp. Giống như Nhật Bản, Thái Lan cũng có cuộc vận động mỗi làng một sản phẩm với mục đích làm đa dạng và phong phú cho các sản phẩm du lịch nông nghiệp, tạo ra sức hút đối với khách du lịch.

Chủ thể cung cấp các dịch vụ cho hoạt động du lịch nông nghiệp là chủ các nông trại, các hội người làm vườn, hội những phụ nữ làm công tác chế biến và thu hoạch nông sản. Tuy nhiên, vấn đề cung cấp dịch vụ ăn uống, lưu trú cho khách du lịch ở Thái Lan chưa phát triển chỉ giới hạn trong phạm vi tổ chức và tạo không gian cho khách du lịch văn cảnh, tổ chức sản xuất sản phẩm và tạo không gian tham quan và thưởng thức các sản phẩm là nông sản tại các địa phương.

#### Khách du lịch nông nghiệp

Khách du lịch nông nghiệp ở Thái Lan chủ yếu là khách du lịch nội địa, bên cạnh đó thời gian gần đây khách du lịch quốc tế đến từ các quốc gia như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc... cũng đến các khu vực nông nghiệp ở Thái Lan để tham gia các hoạt động du lịch. Khách du lịch tham gia hoạt động du lịch này với các hoạt động chủ yếu như tham quan các cơ sở, nông trang sản xuất nông nghiệp, tham quan cảnh quan môi trường thiên nhiên, tham gia trải nghiệm các hoạt động canh tác, thu hái các sản phẩm nông nghiệp. Cụ thể, hoạt động của khách du lịch tại đây thường là việc tham quan văn cảnh các nông trại trồng rau hoa quả, chăn nuôi, trồng cây cảnh, đồng thời thưởng thức những sản vật ở địa phương và trực tiếp mua những sản phẩm tại các cơ sở sản xuất. Một đặc

điểm khác biệt so với các ví dụ đã nêu, hoạt động tham quan tìm hiểu các giá trị văn hoá truyền thống chưa được đề cao mà chỉ tập trung vào tham quan các cảnh quan trồng trọt, chăn nuôi và thưởng thức các nông sản phẩm.

Khách du lịch tham gia các hoạt động du lịch nông nghiệp thông thường được hình thành theo nhóm nhỏ như gia đình, nhóm bạn bè hoặc các đoàn khách lớn. Khách chủ yếu đi theo các chương trình du lịch được xây dựng và bán bởi các doanh nghiệp du lịch hoặc khách tự tổ chức trên cơ sở đã được tham qua một lần sau đó dẫn bạn bè và gia đình đi tham quan tại các vùng nông nghiệp.

Phong trào bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch nông nghiệp

Để đảm bảo cho hoạt động du lịch nông nghiệp được thực hiện có hiệu quả trên cơ sở đem lại nguồn thu thứ hai cho các hộ nông dân, đồng thời với việc giữ gìn và bảo vệ môi trường tại các khu vực nông nghiệp bằng những hoạt động và phong trào không vứt rác bảo vệ môi trường xanh sạch để phát triển du lịch. Những phong trào này được phổ biến rộng rãi trong công chúng, khách du lịch và các trường đại học.

### ***1.3.2 Kinh nghiệm ở một số địa phương Việt Nam.***

Việt Nam vốn là một đất nước có nền văn minh nông nghiệp lâu đời, diện tích đất nông nghiệp chiếm trên 90%, cơ cấu kinh tế của Việt Nam chiếm trên 70% là nông nghiệp. Nông nghiệp Việt Nam hiện nay còn lưu giữ được nhiều phong cảnh thiên nhiên đẹp hoang sơ; địa hình đa dạng với núi đồi, sông suối, biển đảo, hang động; hệ động, thực vật phong phú. Vùng nông nghiệp với những làng quê cổ kính, những cánh đồng bát ngát, phì nhiêu, những nét văn hóa truyền thống đặc sắc (đặc biệt là văn hóa nông nghiệp), những vùng đất có lịch sử hình thành lâu đời, nơi lưu giữ nhiều di tích lịch sử và truyền thống văn hóa tập tục của người xưa,... là những điều kiện hết sức thuận lợi khi phát triển loại hình du lịch nông nghiệp. Người Việt Nam trải qua bao bước thăng trầm của lịch sử, với những phẩm chất cần cù chịu khó, nhân hậu, thủy chung, yêu hòa bình và giàu lòng mến khách, cùng với đôi bàn tay khéo léo, trí thông minh đã làm nên những nét văn hóa truyền thống đặc sắc Việt Nam. Làng quê với những hoạt động của nghề nông, những nghề thủ công của người dân cư ngụ là cả một

nguồn tài nguyên lớn của du lịch nông nghiệp mà du khách quốc tế rất quan tâm. Mặc dù ở Việt Nam, loại hình du lịch nông nghiệp mới xuất hiện một vài năm trở lại đây và chưa được nhắc tới trong các văn bản pháp lý, nhưng đã có những bước phát triển ban đầu. Loại hình du lịch nông nghiệp ở Việt Nam được thể hiện 5 hình thức chủ yếu là “*Du lịch tự nhiên*” (mang tính giải trí); “*Du lịch văn hoá*” (quan tâm tới văn hoá, lịch sử và khảo cổ của địa phương); “*Du lịch sinh thái*” (quan tâm tới việc bảo vệ nguồn lợi tự nhiên cũng như phúc lợi, giá trị văn hoá của người dân địa phương); “*Du lịch làng xã*” (trong đó du khách chia sẻ với cuộc sống làng xã và dân làng được hưởng các lợi ích kinh tế do các hoạt động du lịch mang lại) và “*Du lịch nông nghiệp*” (trong đó khách du lịch tham quan và tham gia vào các hoạt động nông nghiệp truyền thống, không phá hoại, hay làm giảm năng suất cây trồng của địa phương).

Với hơn 80% dân số sống chủ yếu bằng nghề nông, có các sản vật phong phú như nho, thanh long, sầu riêng, khoai, sắn, lúa gạo..., Việt Nam có điều kiện rất tốt để xây dựng và phát triển loại hình du lịch nông nghiệp. Khách tham quan sẽ đến các trang trại hoặc làng bản, cùng sinh hoạt, làm việc với người dân bản địa; có thể mặc áo nông dân, xuống ruộng phát cỏ, cấy lúa hoặc lội đồng bắt cá, tôm cua... Không chỉ khách quốc tế mới là đối tượng của loại hình du lịch này mà ngay cả người dân trong nước cũng có thể tham gia, tìm hiểu. Những bài học góp nhặt được trong quá trình trải nghiệm sẽ giúp cho chuyến du lịch trở nên bổ ích hơn và thú vị hơn cho du khách và việc đầu tư khai thác loại hình du lịch này có nhiều tiềm năng mang lại hiệu quả cao.

#### Mô hình du lịch nông nghiệp 5 sao đầu tiên ở Việt Nam

Toạ lạc bên bờ biển Quảng Nam thơ mộng, nông trường nông nghiệp công nghệ cao VinEco Nam Hội An (thuộc quần thể Vinpearl Nam Hội An) gây ấn tượng mạnh bởi kiến trúc độc đáo cùng những khu vườn nông sản tươi mát, đủ sắc màu... Nghỉ dưỡng và khám phá mô hình du lịch – nông nghiệp 5 sao có 1 không 2 tại Việt Nam hứa hẹn là trải nghiệm độc đáo cho du khách khi tới Vinpearl Nam Hội An hè này. Nằm trong tổ hợp nghỉ dưỡng Vinpearl Nam Hội An, nông trường thứ 15 của Vingroup có diện tích gần 20ha, chia thành từng



khu vực như: khu nhà kính, khu kính màng, khu đồng ruộng và khu sau thu hoạch... VinEco Nam Hội An đặc biệt với khu nhà kính Dome rộng tới 1.000m<sup>2</sup>. Đây cũng là nông trường được Vingroup đầu tư mô hình canh tác hiện đại, thông minh theo chuẩn nông nghiệp 4.0 của các quốc gia nông nghiệp hàng đầu thế giới như Pháp, Israel, Singapore... Đến với Vinpearl Nam Hội An, du khách không chỉ được tận hưởng những dịch vụ nghỉ dưỡng đẳng cấp, mà còn có cơ hội trải nghiệm khu vườn mát lạnh trong hệ thống nhà kính hiện đại bậc nhất với tầng tầng lớp lớp rau củ và cây trái. Tại Việt Nam, Vingroup là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam triển khai mô hình kết hợp nông nghiệp – du lịch 5 sao này.

Ngoài ra, du lịch nông nghiệp đã xuất hiện ở Sa-Pa (Lào Cai), Khánh Hòa, Mỹ Tho, Vĩnh Long, Cần Thơ. Có thể kể một số trường hợp như: Khu du lịch “Một thoáng làng nghề” tại Củ Chi – TP.HCM, hay khu du lịch nhà vườn của ông Huỳnh Đức Huệ ở huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai. Đây là vùng bưởi Tân Triều trù phú nổi tiếng, nhưng nông dân ở đây phần lớn vẫn nghèo. Thấy được thế mạnh của địa phương, cơ quan chức năng quyết tâm làm du lịch tìm cách tiêu thụ sản phẩm của địa phương mình. Sau 5 năm nỗ lực, một khu du lịch sinh thái đã ra đời mang tên Làng bưởi Tân Triều thu hút khách quanh năm. Một số tỉnh như Bình Dương, Đồng Nai cũng đã phát huy được thế mạnh du lịch sinh thái của địa phương. Từ tháng 5 đến tháng 8 hàng năm là mùa trái cây chín rộ, du khách không những được tận hưởng không khí trong lành của vườn cây trái Bình Dương dài tít tắp mà còn được thưởng thức các loại trái cây ngon như: măng cụt, sầu riêng, chôm chôm, mít tố nữ, vú sữa. Lợi thế của vùng này là ở sát cạnh TP.HCM, chỉ cách chừng 20km, có diện tích cây ăn quả lớn trong khu vực miền Đông Nam Bộ, lại biết kết hợp với làng gốm và các xưởng sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ để làm du lịch. Do đó, người nông dân được hưởng lợi về mặt kinh tế nhờ mô hình liên kết này.

Tuy nhiên, mới chỉ dưới dạng những hoạt động mang dáng dấp du lịch nông nghiệp, rất lẻ tẻ và mang tính tự phát. Trong khi đó, các dịch vụ và sản

phẩm phục vụ loại hình du lịch này năm nay qua năm khác vẫn không có gì thay đổi, trở nên quá nhàm chán với du khách.

Theo một hướng dẫn viên có thâm niên 15 năm chuyên đi tour miền Tây, du khách những năm gần đây thường than phiền sản phẩm du lịch vùng này nghèo nàn, trùng lặp, thiếu đặc trưng địa phương. Nếu ai đã đi một lần, rồi hai lần sẽ chẳng muốn đi nữa vì cảm giác không có, không còn gì khác để khám phá. Các dịch vụ, sản phẩm phục vụ du lịch nông nghiệp ở tỉnh nào trong vùng dường như cũng “na ná” như nhau.

Nhìn nhận thực tế trên, nhiều doanh nghiệp du lịch đã chủ động thay đổi cách làm, tạo ra sản phẩm mới cho loại hình du lịch này với tiêu chí xác định du lịch nông nghiệp không chỉ là đi xem các thửa ruộng xanh mướt, nhìn ngắm những con gà, con vịt hay những vườn rau, thăm cây ăn trái mà còn là sống với những sinh hoạt rất đời thường, gần gũi như người dân bản địa.

### *1.3.3 Các kinh nghiệm có thể rút ra từ bài học trên*

Nhiều quốc gia trên thế giới đã rất thành công với hình thức du lịch nông nghiệp. Tại Việt Nam, khi mô hình này mới đang manh nha khởi sắc, câu hỏi đặt ra cho các đơn vị làm du lịch là phải làm sao tận dụng được lợi thế nhưng vẫn tránh tình trạng manh mún, tự phát.

Du lịch nông nghiệp đã bắt đầu từ thập niên 30 của thế kỷ trước ở các nước châu Âu và bắt đầu lan tỏa, phát triển mạnh mẽ tại châu Á từ những năm 1980. Tại Việt Nam, du lịch nông nghiệp mới phát triển lẻ tẻ ở một số vùng như Đồng bằng sông Cửu Long, Hội An... Tại TP.HCM, du lịch nông nghiệp là một trong những sản phẩm du lịch được đánh giá có nhiều lợi thế để phát triển. Nhiều huyện tại Hà Nội cũng có tiềm năng lớn như: Phúc Thọ, Ba Vì, Gia Lâm...

Thế nhưng hiện nay, các hoạt động du lịch nông nghiệp vẫn mang tính tự phát, nhỏ lẻ, nhiều đơn vị, doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động trong lĩnh vực du lịch nông nghiệp vẫn đang gặp khó trong việc phát triển sản phẩm và kết nối với doanh nghiệp lữ hành, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế đến tham quan, tìm hiểu.

Từ những kinh nghiệm về phát triển du lịch nông nghiệp, nông nghiệp của các nước có thể rút ra bài học để áp dụng vào thực tiễn tại khu vực nghiên cứu. Để có thể phát triển du lịch một cách hiệu quả và bền vững, trước hết cần phải có quy hoạch cơ chế chính sách thuận lợi và chia sẻ lợi ích công bằng cho các bên tham gia, nhất là cộng đồng địa phương đồng thời cần đảm bảo cân bằng các mục tiêu phát triển đó là : tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường , giữ gìn tài nguyên và bảo tồn các giá trị văn hóa.Người nông dân cần có ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường sống của mình. Thông qua du lịch nông nghiệp, họ được dịp quảng bá sản phẩm nông nghiệp của mình và tất nhiên một phần thu nhập từ nông nghiệp của họ cũng tăng lên từ du lịch. Đồng thời, cần quan tâm khai thác những nguồn lực tài nguyên sẵn có của địa phương.

Xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch nông nghiệp theo hướng mỗi địa phương một sản phẩm đặc thù: Để đảm bảo việc phát triển du lịch nông nghiệp mang tính bền vững và góp phần làm đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, việc thực hiện chính sách mỗi làng mỗi phẩm cần được áp dụng phổ biến ở Việt Nam trong quá trình phát triển loại hình. Chủ trương này sẽ đảm bảo sự hấp dẫn, thu hút khách du lịch đến với mỗi khu vực mà không có sự chồng chéo, nhằm chận trên cơ sở đa dạng hóa được sản phẩm du lịch.

Cần nhận thức rõ vai trò của du lịch nông nghiệp: Du lịch nông nghiệp đóng vai trò như một công cụ để kích thích sự phát triển khu vực nông nghiệp. Chính vì vậy, cần nhận thức đúng đắn vai trò của loại hình này theo đó mới có những chủ trương chính sách phù hợp.

Ngoài ra, đơn vị cần có sự gắn kết với người dân tại địa phương, có sự tương tác qua lại, tránh sự phản ứng ngược của người dân. Riêng vấn đề truyền thông nên quảng bá trên các phương tiện mạng xã hội, có sự kết nối thường xuyên với khách hàng. Đây là kênh giới thiệu sản phẩm rất hiệu quả, ít tốn kém nhất mà doanh nghiệp nên tận dụng.

Về phía doanh nghiệp, các đơn vị cũng đề xuất các nhà quản lý cần xây dựng chính sách đầu tư phát triển, quản lý hệ thống cơ sở hạ tầng cho các vùng ngoại thành để phát triển du lịch nông nghiệp; cần xây dựng bộ tiêu chuẩn hóa về sản

phẩm du lịch nông nghiệp gồm nội dung và hình thức hoạt động để không lúng túng trong quản lý và quảng bá sản phẩm.

### **Tiểu kết chương 1**

Chương 1 tác giả đã tổng quan cơ sở lý luận về du lịch nông nghiệp, các đặc trưng, vai trò, các điều kiện phát triển du lịch nông nghiệp. Bên cạnh đó tác giả đã tìm hiểu kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp ở 1 số quốc gia Đông Nam Á và Việt Nam để áp dụng vào Mộc Châu.

Những lý luận chung tạo nền móng cho việc nghiên cứu đề tài một cách đúng đắn, khoa học và thêm phong phú. Là cơ sở lý thuyết cho các nghiên cứu thực tiễn được thực hiện ở chương 2 và chương 3.

## **CHƯƠNG 2 : THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN MỘC CHÂU – SƠN LA**

### **2.1 Giới thiệu chung về huyện Mộc Châu**

#### ***2.1.1 Vị trí địa lý, diện tích***

Mộc Châu là huyện miền núi, cao nguyên và biên giới, nằm ở hướng Đông Nam của tỉnh Sơn La, cách Hà Nội 180 km về hướng Tây Bắc, diện tích tự nhiên là 1.081,66 km<sup>2</sup>, chiếm 7,49% diện tích của tỉnh Sơn La, đứng thứ 8 trong số 12 huyện, thành phố của tỉnh Sơn La. Huyện Mộc Châu có Quốc lộ 6, 43 đi qua, có chung đường biên giới với Việt Nam - Lào dài 40,6 km. Mộc Châu tiếp giáp với các khu vực: Phía Đông và Đông nam giáp tỉnh Hoà Bình; phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Yên Châu; phía Nam giáp tỉnh Thanh Hoá và nước CHDCND Lào với đường biên giới chung dài 36 km; phía bắc giáp với huyện Phù Yên.

Về vị trí và mối liên hệ trong Vùng Trung du miền núi Bắc Bộ, Mộc Châu là khu vực có những lợi thế không nhỏ thể hiện ở những điểm sau.

Thứ nhất, Mộc Châu là cửa ngõ đặc biệt quan trọng kết nối Sơn La và các tỉnh vùng Tây Bắc với Hà Nội và vùng đồng bằng sông Hồng thông qua quốc lộ 6, đồng thời, Mộc Châu còn có cửa khẩu Quốc gia Lóng Sập thông với tỉnh Hủa Phăn và cố đô Luông Phra Bang (Luang Prabang) của nước CHDCND Lào và xa hơn là sang các nước ASEAN như Thái Lan, Myanmar.... Đối với thủ đô Hà Nội, Lóng Sập là cửa khẩu Quốc gia sang Lào có khoảng cách ngắn nhất.

Thứ hai, Mộc Châu là một trong những điểm nút giao thông quan trọng trên quốc lộ 6. Từ Mộc Châu có thể kết nối thuận lợi với Sơn La, Hoà Bình, Lào, Điện Biên, Lai Châu.

Thứ ba, Mộc Châu nằm gần sân bay Nà Sản - Thành phố Sơn La với khoảng cách không quá xa (hơn 100 km) tương đối thuận tiện cho vận chuyển khách du lịch. Trong tương lai, khi sân bay Nà Sản được đầu tư nâng cấp mở rộng sẽ tạo ra cơ hội thuận lợi để Mộc Châu kết nối với các thị trường du lịch trong nước, khu vực và quốc tế.

Như vậy có thể thấy, vị trí địa lý đã tạo cho Mộc Châu một vị thế rất đặc địa để tổ chức một trung tâm của khu vực Tây Bắc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội trong đó có du lịch.

### **2.1.2 Điều kiện về tự nhiên**

#### *Địa hình*

Là huyện mang đặc trưng của một huyện miền núi Tây Bắc, địa hình bị chia cắt mạnh có nhiều núi cao hiểm trở và nhiều thung lũng rộng, độ cao trung bình từ 950 - 1050 m so với mặt nước biển, có cao nguyên rộng lớn và tương đối bằng phẳng.

Cao nguyên Mộc Châu kéo dài 80 km từ Yên Châu đến Suối Rút, bề ngang nơi rộng nhất đạt tới 25 km, có độ cao trung bình so với mặt biển là 1.050 m, các khu vực xung quanh Mộc Châu như Hòa Bình, Sơn La đều có độ cao trung bình thấp hơn so với Mộc Châu.

Núi đá vôi ở Mộc Châu có độ cao trung bình từ 1.100 m – 1.300 m so với mặt nước biển, trong đó có đỉnh Pha Luông nằm ở phía nam huyện là ngọn núi cao nhất, với độ cao 1.880 m. Các cao nguyên và bồn địa (đồng bằng giữa núi) làm nên yếu tố địa hình mang tính đặc thù của miền đất Mộc Châu. Riêng cao nguyên Mộc Châu có độ cao trung bình 1.050 m.

Nhờ các vận động địa chất và địa lý đã tạo nên hai dạng thổ nhưỡng cơ bản cho Mộc Châu. Đất feralit đỏ nâu phát triển trên nền phong hóa từ đá vôi (đá mẹ) tức là đồi núi, cao nguyên. Đây là loại đất tốt có nhiều mùn, thích hợp cho các loại cây trồng khô, đặc biệt các loại cây công nghiệp như chè, cà phê... và những phiêng bãi, những đồi trọc rộng có độ dốc ít, đó là những cánh đồng cỏ màu mỡ rất thuận lợi cho việc phát triển chăn nuôi gia súc lớn. Đất phù sa cổ, phân bố dọc các thung lũng, các bồn địa giữa núi hoặc các vạt nhỏ ven chân núi. Đất này tầng dày, thuận lợi về thủy lợi để canh tác lúa nước và trồng cây ăn quả. Vì thế, vùng đất này đã trở thành một vùng quần cư, là một trong những khu vực kinh tế trọng yếu của huyện, của tỉnh.

#### *Khí hậu*

Mộc Châu nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, mùa đông lạnh khô, mùa hè mát ẩm và mưa nhiều. Mộc Châu có độ cao lớn lại nằm giữa sông Đà và sông Mã do đó khí hậu ở Mộc Châu quanh năm mát mẻ, nhiệt độ không khí trung bình/năm khoảng 18,5 0C, lượng mưa trung bình/năm khoảng 1.560 mm. Độ ẩm không khí trung bình 85%. Nhiệt độ trung bình hàng năm của Mộc Châu thấp hơn so với các khu vực lân cận như Thành phố Sơn La (21,10 0C), Hòa Bình (23,00 0C), Điện Biên (23,00 0C). Nền nhiệt độ thấp như vậy được coi là lý tưởng ở đất nước nhiệt đới như Việt Nam, chỉ có ở các khu vực nổi tiếng về du lịch nghỉ dưỡng ở Việt Nam như Sa Pa, Tam Đảo, Bà Nà, Đà Lạt, Bạch Mã... mới có những điều kiện khí hậu tương tự.

Khí hậu Mộc Châu chia thành hai mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 9, mùa khô từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Tuy nhiên do nằm ở vùng cao nguyên có độ cao lớn, lại có địa hình cánh cung mở đón hướng gió, nên vùng núi Mộc Châu là nơi tiếp nhận sớm và chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió mùa đông bắc, gió thổi từ Lào sang, nên ở đây có yếu tố khí hậu á nhiệt đới mà rõ rệt nhất là các xã dọc quốc lộ 6 và lân cận. Khí hậu ở đây rất mát mẻ, nhiệt độ trung bình từ 18 đến 23°C, nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm 8°C; độ ẩm trung bình 85% và là nơi có lượng bốc hơi thấp nhất tỉnh, trung bình 572 mm/năm. Mộc Châu là huyện có lượng mưa khá dồi dào, số ngày mưa trung bình 186 ngày/năm, lượng mưa trung bình năm từ 1.400 – 1.500 mm và là huyện có số ngày mưa phùn cao nhất tỉnh, trung bình 50 ngày một năm. Đây còn là vùng chịu ảnh hưởng của một số cơn bão và gió mùa đông bắc nên mùa khô khá lạnh và thường xuyên bị sương muối, số ngày có sương muối trung bình là 5 ngày/năm. Đặc biệt, Mộc Châu là huyện có số ngày sương mù cao nhất tỉnh, trung bình trên 80 ngày/năm, chính vì vậy Mộc Châu được mệnh danh là “xứ sở của sương mù” hay “Mường Mọk”.

### *Thổ nhưỡng*

Đất đỏ vàng chiếm diện tích lớn nhất trong huyện được hình thành trên các loại đá khác nhau (trên đá mác ma axít, đá cát, đá sét và biến chất), có độ dày lớn, mùn và dinh dưỡng khá nên thuận lợi cho phát triển nông nghiệp với các mô

hình trồng trọt và chăn nuôi đặc thù cho khu vực góp phần làm đa dạng các sản phẩm du lịch sinh thái. Ngoài ra còn có đất mùn vàng đỏ trên núi, đáng chú ý là đất phù sa, đất đen thuận lợi cho phát triển trồng lúa và rau xanh phục vụ khách du lịch.

#### *Sinh vật*

Mộc Châu có diện tích rừng đặc dụng 2.338,112 ha; rừng phòng hộ 27.690,867 ha; rừng sản xuất 23.052,472 ha. Độ che phủ của rừng 47% tổng diện tích tự nhiên. Có khoảng 456 loài thực vật thuộc 4 ngành với các loại gỗ quý phân bố trên toàn địa bàn như pơ mu, bách xanh, thông, trò chi, nghiên... Có 48 loài động vật hoang dã thuộc 19 họ của 8 bộ với các loài động vật như gấu, hổ, hoẵng, lợn rừng.

#### *Thủy văn*

Với kiến tạo địa chất trên, Mộc Châu còn là nơi gặp gỡ của nhiều sông suối. Trong đó, sông Đà là con sông lớn nằm ở phía bắc của huyện, chảy qua xã Tân Hợp đến xã Quy Hương. Suối Sặt chảy qua huyện Mộc Châu dài 85 km. cùng với suối Quanh, suối Đôn, suối Giảng... tổng chiều dài tới 247 km, giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển của miền đất này.

Do độ cao và độ che phủ của thảm thực vật thấp nên lưu lượng nước thiếu ổn định, khả năng giữ nước rất hạn chế thường gây lũ quét, sạt lở đất và xói mòn mạnh. Mùa khô nhiều suối bị kiệt nước, thậm chí không còn nước gây ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Mộc Châu còn có 03 hồ chứa (hồ rừng thông bản Áng – Đông Sang, hồ Nà Sài - Hua Păng, hồ Ta Niết - Chiềng Hắc), 51 công trình phai kiên cố (đập xây), 13 phai rọ thép, 91 phai tạm. Mặt nước hồ là nguồn quan trọng cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt của dân cư, nhất là trong mùa khô. Nước chủ yếu là nguồn nước mưa được lưu giữ trong các ao, hồ chứa, kênh mương, mặt ruộng và hệ thống sông suối. Nguồn nước mặt phân bố không đều cả về thời gian và không gian, nguồn nước dồi dào về mùa mưa và cạn kiệt về mùa khô, phần lớn mặt nước các sông, suối đều thấp so với mặt bằng canh tác và khu dân cư nên hạn chế khả năng khai thác sử dụng vào sản xuất và đời sống. Tuy nhiên do ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường từ



các khu dân cư, các điểm chế biến nông sản... nên chất lượng một số nguồn nước bị giảm, ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Hiện nay việc phân tích chất lượng nguồn nước mặt để phục vụ sinh hoạt của nhân dân theo các quy chuẩn quốc gia đều chưa thực hiện được.

Nguồn nước ngầm của huyện hiện tại chưa có điều kiện thăm dò, khảo sát đầy đủ. Song, trong thực tế sự tích tụ của hồ thủy điện Hoà Bình làm cho các khe nứt, hệ thống hang động dưới 115m ở vùng Mộc Châu hoạt động trở lại, đã đẩy mực nước ngầm lên cao hơn. Ở các khu vực còn lại nước ngầm đã được nhân dân khai thác tương đối hiệu quả để phục vụ sinh hoạt. Một số năm gần đây do độ che phủ của thảm thực vật giảm nên nguồn nước ngầm cũng bị giảm đáng kể, một số khu vực các giếng đào đã bị cạn nước về mùa khô. Vì vậy để đảm bảo có đủ nước phục vụ đời sống của nhân dân trong vùng cần quan tâm sử dụng các biện pháp dự trữ nước mặt, nước mưa trong mùa khô như: đắp đập, xây bể chứa nước... kết hợp với các biện pháp khoanh nuôi, bảo vệ và trồng rừng ở các khu vực đầu nguồn.

### **2.1.3 Điều kiện kinh tế, văn hóa - xã hội**

#### *Văn hóa – xã hội*

Theo thống kê năm 2009, toàn huyện có dân số 152.172 người. Đến năm 2013, sau khi tách một phần diện tích và dân số để thành lập huyện Vân Hồ, huyện Mộc Châu có diện tích 1.081,66 km<sup>2</sup> và dân số 104.730 người. Năm 2015, dân số Mộc Châu 107.176 người, chiếm 15% dân số toàn tỉnh, mật độ dân số 99 người/km<sup>2</sup>. Về cơ cấu thành phần dân tộc ở Mộc Châu có 11 dân tộc trong đó chủ yếu là Kinh chiếm 29,4%, Thái 33,2%, Mường 15,8%, Hmông 14,6%, Dao 6,2%, Sinh Mun 0,4%, KơMú 0,3%... và một số dân tộc ít người khác. Mỗi dân tộc có bản sắc, thiết chế xã hội cộng đồng được hình thành, tồn tại và phát triển tạo nên những giá trị văn hóa và kinh nghiệm truyền thống phong phú Mộc Châu rất dồi dào nguồn nhân lực tại chỗ. Nhân lực được quan tâm đào tạo. Tỷ lệ 64,7% dân số trong độ tuổi lao động, Trong 2 năm qua huyện đã rất chú trọng công tác đào tạo phát triển và thu hút nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực ở nông nghiệp và nhân lực làm công tác lãnh đạo và quản lý. Tỷ lệ lao

động đã qua đào tạo đạt 32%. Riêng tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm 98,7%, tỷ lệ cán bộ công chức cấp xã qua đào tạo chuyên môn đạt 62,7% trong đó số có trình độ trung cấp trở lên đạt 53,12%. Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức toàn huyện có 3.797 người thì 100% đã được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, trong đó có trình độ trung cấp đến sau đại học đạt 100% riêng Cao đẳng, đại học và sau đại học có 2.146 người chiếm gần 60%. Việc đào tạo nguồn nhân lực như vậy có ý nghĩa để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài.

#### *Tình hình phát triển kinh tế của huyện Mộc Châu*

Là huyện cửa ngõ với miền xuôi, được thiên nhiên ưu đãi một thảo nguyên xanh rộng lớn mà không đâu có được, Mộc Châu được xác định là vùng trọng điểm về kinh tế xã hội của tỉnh. Được tỉnh và cả Trung ương quan tâm, những năm qua Mộc Châu đã thực sự chuyển mình phát triển khá toàn diện, gây dựng được một số thương hiệu sản xuất hàng hóa mang tầm Quốc gia.

Theo cơ cấu kinh tế năm 2012, Mộc Châu có giá trị sản xuất công nghiệp xây dựng chiếm 44,23%, dịch vụ và du lịch chiếm 37,52%, nông nghiệp chỉ còn 18,25%, một sự chuyển mình đầy ấn tượng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm sau cao hơn năm trước. Năm 2012 tổng giá trị sản xuất đạt 3.753,3 tỷ đồng (*qui theo giá cố định năm 1994*) tăng 1,33% so với năm 2010, bình quân 0,665%/năm. Cụ thể:

\* Nhóm Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp: giá trị sản xuất năm 2012 đạt 1.179,4 tỷ đồng, tăng 1,03% so với năm 2010. Nhà máy sản xuất Gas, 3 nhà máy thủy điện

nhỏ và 4 nhà máy khác đang gấp rút thi công; đồng thời đã Khởi công xây dựng cụm công nghiệp Mộc Châu; khởi công xây dựng nhà máy chế biến ván ép công nghiệp.

\* Nhóm thương mại, dịch vụ, du lịch: phát triển vượt bậc, giá trị sản xuất dịch vụ năm 2012 đạt 1.664 tỷ đồng (*tính theo thời điểm hiện tại*), tăng 2,44 lần so với năm 2010, bình quân tăng 56,26% năm, đây là một chỉ tiêu đã đạt và vượt mức trước 3 năm so với mục tiêu Đại hội đề ra.

\* Nhóm nông lâm ngư nghiệp: có bước phát triển khá, một số sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường cả nước. Tổng giá trị sản xuất nông lâm nghiệp năm 2012 đạt trên 689 tỷ đồng, tăng 3,5% so với năm 2010. Với việc mở rộng áp dụng các tiến bộ khoa học vào trồng trọt và chăn nuôi, giá trị sản xuất trên 1ha đất được nâng cao bình quân 26 triệu đồng/năm, một số mô hình trồng cây ăn quả ôn đới, hoa chất lượng cao, rau củ đạt tới 120 triệu đồng/năm.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển mở rộng theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao. Năm 2012 đàn trâu, bò toàn huyện đã đạt 73.824 con. Riêng đàn bò sữa có 10.211 con, tăng 62,1% so với năm 2010. Tận dụng mặt nước lòng hồ sông Đà và ao hồ khoảng 131ha để nuôi cá, sản lượng khai thác đánh bắt đạt 409 tấn/năm.

## **2.2 Điều kiện phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu**

### **2.2.1 Tài nguyên du lịch**

#### *a, Tài nguyên du lịch tự nhiên*

Hiện nay, huyện Mộc Châu có tổng diện tích tự nhiên 108.166 ha. Đất nông nghiệp 84.020,99 ha chiếm 77,68 % tổng diện tích tự nhiên, trong đó đất sản xuất nông nghiệp 33.596,96 ha chiếm 31,1%; đất lâm nghiệp 50.303,05 ha chiếm 46,5%; đất nuôi trồng thủy sản 99,86 ha chiếm 0,09%; đất nông nghiệp khác 21,12 ha chiếm 0,02.

Đất nông nghiệp ở Mộc Châu thích hợp với một số loại cây trồng như:

*Chè:* Xuất hiện ở Mộc Châu khá lâu nhưng phải đến năm 1960 chè mới được trồng phổ biến, chủ yếu tập trung ở thị trấn nông trường Mộc Châu và xã Tân Lập. Hiện diện tích chè ở Mộc Châu khoảng hơn 1000 ha, sản lượng trung bình đạt gần 16 nghìn tấn/năm.

*Mận hậu:* Cây mận hậu được đưa vào trồng tại Mộc Châu từ năm 1980, đến nay có diện tích khoảng 1.320 ha, trở thành một trong 2 địa phương có mận ngon nhất cả nước. Mận được trồng tập trung chủ yếu ở thị trấn nông trường Mộc Châu và xã Tân Lập. Mùa xuân, những rừng mận trắng xóa hoa rất đẹp, nhưng mùa hè, mận chín cũng hấp dẫn không kém.

*Bơ, hồng giòn, chanh leo*: Là những loại hoa quả mới được tăng diện tích trồng tại Mộc Châu, hiện có tổng diện tích khoảng 180 ha. Bơ và hồng giòn quả bắt đầu chín từ khoảng tháng 7 đến tháng 10 hàng năm. Chanh leo có quả từ tháng 4 đến tháng 12.

*Rau hoa dược liệu và dâu tây*: Mộc Châu có khoảng 50 ha trồng rau, hoa dược liệu và dâu tây. Địa bàn tập trung chủ yếu ở xã Đông Sang, xã Mường Sang, xã Chiềng Hắc, thị trấn Nông Trường. Tại Mộc Châu trồng đa dạng các loại rau như cải bắp, cà chua, su su, khoai sọ mán, ngô, lạc, củ cải... Hoa ly, hoa tulip, hoa lan, hoa hồng cùng những sản phẩm dược liệu như, khởi tử, tỏi đen, hoàng sinh cô...

Những loại cây trồng này của Mộc Châu là yếu tố quan trọng để phát triển du lịch gắn với nông nghiệp.

Tài nguyên rừng: Mộc Châu hiện có gần 50.500 ha rừng, với độ che phủ trên 47%, khoảng 456 loài thực vật và 49 loài động vật hoang dã trong đó có nhiều loài quý hiếm. Ngoài ra huyện Mộc Châu đang khai thác và phát triển một số loài cây dược liệu phục vụ cho khách du lịch.

Mộc Châu có khu rừng nguyên sinh rộng 27.000 ha với nhiều loài động vật, thực vật quý hiếm. Theo điều tra khảo sát của các nhà bảo tồn thiên nhiên, khu rừng nguyên sinh này tập trung trên 300 loài thực vật, 80 loài thú, khoảng 200 loài chim và 30 loài bò sát, trong đó có nhiều loài quý hiếm có giá trị phục vụ phát triển du lịch và nghiên cứu khoa học như voọc xám, vượn đen, khỉ mặt đỏ, khỉ đuôi lớn, báo gấm, gấu ngựa, sói đỏ, sóc bay.

Tài nguyên du lịch tự nhiên gắn với thảm thực vật, tiêu biểu là rừng thông: Rừng thông có diện tích 43 ha, là khu có những cây thông già trên đồi bát úp thấp. Điều đặc biệt của khu vực rừng thông đó là bên cạnh khu vực trồng thông, còn có hồ nước rộng 5ha và những khu vườn nhỏ của người dân địa phương dùng để trồng những loại cây quả đặc sắc của vùng cao nguyên.

Khí hậu Mộc Châu rất phù hợp để phát triển các loại cây ôn đới, á nhiệt đới, đặc biệt là gieo trồng các loại giống cây dược liệu như actisô, bạch truật, bạch chỉ, dương cam cúc, đỗ trọng, đương quy, huyền sâm, giảo cổ lam, nuôi cấy nấm

đồng trùng hạ thảo và nhiều cây dược liệu quý khác. Đây cũng là một trong những yếu tố hấp dẫn đối với du khách.

Dưới đây là một số địa điểm chúng ta không thể bỏ qua khi đến Mộc Châu:

### *Bản Tân Lập*

Đến cao nguyên Mộc Châu địa điểm đầu tiên bạn chạm tới là Tân Lập. Ở Tân Lập có đôi chè Mộc Sương nổi tiếng, là đôi chè trái tim mà ông Sương dành tặng vợ của mình. Đôi chè Mộc Sương nằm ở Tân Lập 1 và 2. Đi sâu vào trong là đôi chè Tân Lập 3. Khắp Tân Lập được phủ một màu xanh biếc của chè, những búp chè xanh non mơn mớn vươn mình trong sương sớm, đứng đây hít hà mùi chè và ngắm nhìn trời đất bao la cho bạn cảm giác thư thái như trút bỏ mọi ưu phiền.

Tân Lập không chỉ có những đồi chè xanh mướt, trải dài lồi đi vào còn được phủ những mảng hoa cải trắng xóa hai bên đường tô điểm thêm cho vẻ đẹp của Tân Lập.

### *Bản Lòong Luông*

Bản Loong Luông ở ngay đèo Hua Tát, ra khỏi đồi chè Tân Lập, rẽ vào ngã 3 là bản Lòong Luông. Vào mùa xuân, hai bên đường vào bản Lòong Luông hoa đào hoa mận rợp trời. Tới tháng 4, những cây đào cây mận cho ra lúc liu quả chín mọng, rẽ vào nhà của bà con mua chừng 25.000 là được 2kg đào pháp giòn thơm, ngon ngọt. Nơi này không có gì để chơi nhiều, tuy nhiên các bạn chạy xe qua đây đến đến Hua Tát. Hua Tát là nơi sinh sống của người dân tộc Mông với nhiều nét văn hóa đặc sắc. Nếu đi lên Mộc Châu vào 2-9 thì Hua Tát là một nơi không nên bỏ lỡ, bởi nơi đây tổ chức tết độc lập rất lớn và nhộn nhịp.

### *Bản Pá Phách*

Bản Pá Phách hay Ba Phách nằm trên đường Quốc lộ 6, gần quán ăn 70, cách ngã ba thị trấn 5 km. Đây là bản không thể bỏ qua khi đến Mộc Châu, bạn đi theo hướng lên Mộc Châu, khi nào thấy biển Công ty chè Mộc Châu thì rẽ vào con đường nhỏ đối diện. Bản Ba Phách là nơi sinh sống của người Thái và Mông, bản được mệnh danh là “Thiên đường hoa cải” của cao nguyên Mộc Châu.

### *Xã Đông Sang*

Xã Đông Sang cách Pa Phách khoảng 11 km, xã có 2 bản vô cùng đẹp mà du khách tới đây nên ghé qua đó là: Bản Búa và bản Áng. Bản Búa xã Đông Sang là nơi có những ruộng hoa cải trắng trải dài vô cùng đẹp. Bản Búa là điểm khá hoang sơ nên du khách muốn tới phải đi xe máy dọc đuôi theo chỉ dẫn mới có thể tới nơi được. Nơi bản Búa có những bãi hoa nở rộ, giữa các bãi hoa là những con đường đất đỏ nhỏ nhắn để bạn chạy xe ngang qua. Những địa điểm như nơi đây ít du khách tìm đến vì thế bạn tha hồ tận hưởng cảm giác 1 mình giữa cánh đồng hoa.

Bản Áng xã Đông Sang là bản làng của người dân tộc Thái, vẫn còn lưu giữ nguyên vẹn nhiều nét văn hóa đặc trưng. Đến bản Áng có rất nhiều chỗ tham quan mà bạn không thể bỏ qua như: Đồi thông, vườn hoa lan, vườn dâu tây, bản làng,...

Một địa điểm khác của bản Áng là đồi thông bên cạnh hồ nước trong veo bản làng sương sớm. Đồi thông bản Áng rợp bóng thông xanh mượt in bóng xuống hồ, nơi đây có thể trở thành địa điểm cắm trại hoặc dựng lều cho các bạn đi phượt theo nhóm. Đồi thông dịu dàng vào buổi sáng và chiều, khi sương phủ kín mặt hồ, mát mẻ rì rào trong gió vào buổi trưa và lãng mạn mộng mị vào những đêm trăng tròn.

Ngoài những địa điểm trên, cánh đồng hoa cải bản Áng cũng là một trong những nơi được mệnh danh là “thiên đường hoa cải” của Mộc Châu cũng là nơi không thể không ghé qua vào mùa hoa cải nở rộ.

Bản Áng không chỉ đẹp về thiên nhiên, văn hóa và con mà còn đem lại cho du khách những hoạt động trải nghiệm thú vị như hái dâu ở vườn dâu tây gần bản, thăm quan và học hỏi kinh nghiệm trồng hoa lan. Đến bản Áng đi qua đồi thông, hỏi thăm lên vườn dâu vườn lan bạn sẽ tận tay được nâng niu và thưởng thức những trái dâu chín mọng đỏ.

### *Thái Hưng, xã Mường Sang*

Đến Thái Hưng – Mường Sang rất tiện cho bạn nào muốn tham quan thác Dải Yếm. Đi qua quốc lộ 43, con đường chạy qua bản Thái Hưng, xã Mường Sang

đề tới thác Dải Yếm. Hoa tại khu vực Thái Hưng được trồng chủ yếu là hoa trạng nguyên thành những hàng rào hoa đỏ thắm nở khoe sắc vào dịp đầu năm mới. Khu vực này cũng là địa điểm khá hoang sơ dành cho những bạn đi phượt có thời gian tìm tòi và khám phá.

### *Thị trấn Mộc Châu*

Một trong những địa điểm du lịch Mộc Châu nổi bật mỗi khi ghé qua Mộc Châu, đó là các đồi chè xanh mượt ngút ngàn. Thị trấn Mộc Châu giáp với xã Đông Sang và Mường Sang, thị trấn với hình ảnh đồi chè xanh mượt trùng điệp bạt ngàn, những trang trại bò sữa và đồng cỏ. Phong cảnh thị trấn không náo nhiệt, ồn ào mà menh mông thoáng đãng với trời mây, với mùi chè xanh thanh mát. Trong thị trấn có nhiều nhà hàng, khách sạn để du khách nghỉ chân.

Tới thị trấn các bạn cũng có thể ghé thăm hang Dơi, một hang động hoang sơ và nhiều khối đá thạch nhũ kỳ bí. Thường thức các món ăn ngon của Mộc Châu trong các nhà hàng và các món sữa Mộc Châu nổi tiếng. Đến mùa xuân, con đường chạy qua thị trấn trên đường quốc lộ 43 từ thị trấn Mộc Châu (tiểu khu mới) đi cửa khẩu Loóng Sập ngập tràn sắc hoa mận trắng Mộc Châu không chỉ nổi danh với những danh lam thắng cảnh tuyệt đẹp, mê hoặc lòng người, không chỉ có những đồi chè xanh ngắt, những vườn hoa nở rộ, những cảnh tuyệt đẹp mà thiên nhiên đã ban tặng,... Mộc Châu còn có cả những di tích lịch sử nổi tiếng như chùa Vật Hồng, đền Mộc Ly, văn bia trung đoàn Tây Tiến, di tích lịch sử bia căm thù Km 64, di tích bia căm thù thị trấn Mộc Châu, di tích lịch sử bia căm thù Km 70, di tích lịch sử Văn bia Trung đoàn 83 quân tình nguyện Việt Nam - Lào,...

xóa một vùng.

### *b, Tài nguyên du lịch nhân văn*

Một trong những tài nguyên du lịch lớn nhất của Mộc Châu đó là sự đa dạng về bản sắc văn hóa với nhiều dân tộc anh em cùng sinh sống trên địa bàn. Mỗi dân tộc lại có một nền văn hóa mang những đặc trưng độc đáo riêng được hình thành từ lâu đời với những giá trị văn hóa truyền thống tạo ra những nét hấp dẫn khách du lịch như các phong tục tập quán; Lễ hội truyền thống; kho tàng văn hóa dân

gian (văn học truyền khẩu, kiến trúc, trang phục...); nghệ thuật biểu diễn (các điệu múa dân gian, các loại nhạc cụ...). Nghề thủ công truyền thống; Sản vật và văn hóa ẩm thực.

Mộc Châu có điều kiện khí hậu cũng như địa lý rất phù hợp cho các hoạt động canh tác đặc biệt là trồng rau, với hơn 3000 ha rau các loại Mộc Châu hoàn toàn có thể trở thành vùng chuyên canh rau sạch, đa dạng chủng loại của miền Bắc, khu vực và thế giới nếu được đầu tư đúng tầm theo một định hướng phát triển bền vững.

Ngoài ra, Mộc Châu còn có lợi thế chỉ cách Hà Nội 190 km, giáp nước bạn Lào; tại thị trấn Mộc Châu, xã Phiêng Luông, Tân Lập, Vân Hồ lại có một số loại đất tốt như feralit mùn đỏ vàng trên đá sét, trên đá vôi. Với cơ sở hạ tầng được nhà nước đầu tư khá đầy đủ, khí hậu và điều kiện thổ nhưỡng phù hợp cho việc trồng các loại rau quả ôn đới, đây có thể nhanh chóng trở thành vùng sản xuất hàng hóa đặc sản lớn, ứng dụng kỹ thuật cao với nhiều sản phẩm mũi nhọn.

### ***Một số lễ hội liên quan đến hoạt động nông nghiệp ở Mộc Châu:***

#### ***Lễ hội Hết Chá***

Đây là lễ hội truyền thống ở Mộc Châu, là dịp các con nuôi cảm tạ thầy mo (Thầy cúng) đã chữa bệnh cứu người, mang lại niềm vui cho gia đình và người dân trong bản. Bên cạnh đó, lễ hội còn nhằm tạo nên sự đoàn kết giữa các gia đình và mọi người dân lại với nhau, họ cùng nhau ngồi giao lưu, chia sẻ kiến thức sống, kinh nghiệm sản xuất cây trồng, phương pháp giáo dục con cái,... tất cả những điều này với mục đích nâng cao đời sống của mọi người. Bên cạnh đó, phần phân quan trọng cũng không thể thiếu ở lễ hội đó là những trò chơi dân gian vui nhộn và những tiết mục văn nghệ hấp dẫn, giúp bạn có thêm nhiều trải nghiệm thú vị.

– Thời gian lễ hội Hết Chá: Tổ chức ngày 25-26/3 hàng năm.

– Địa điểm: Bản Áng, xã Đông Sang huyện Mộc Châu.

#### ***Lễ hội cầu mưa***

Một trong những lễ hội truyền thống, thú vị ở Mộc Châu mà bạn nhất định phải tham dự đó là lễ hội cầu mưa. Người dân tỏ lòng tôn kính, cầu mong những cơn



mưa thuận gió hòa để phục vụ cho việc nuôi trồng được diễn ra thuận lợi, và cuộc sống luôn được no ấm. Những phần lễ này thường được thầy mo đảm nhận trách nhiệm đọc khấn vì thế thầy mo cũng góp phần quan trọng không thể thiếu trong thời gian lễ. Tiếp đến là phần hội, phần mà được rất nhiều người háo hức chờ đợi, bạn sẽ được hòa mình vào không khí sôi nổi, náo nhiệt, xem nhưng tiết mục văn nghệ hấp dẫn, tham gia những trò chơi giải trí thú vị như: Chơi Tó Má Lẹ, thi bắn nỏ... Điều đặc biệt trong lễ hội phải kể đến đó là sự linh nghiệm trong lễ hội, bởi sau ngày lễ cầu mưa, thì thường đến hôm sau trời bắt đầu mưa và thường kéo dài cả tuần.

- Thời gian tổ chức lễ hội cầu mưa ở Mộc Châu: Ngày 15-2 âm lịch hàng năm.
- Địa điểm: Bản Nà Bó I, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu.

### *Tết độc lập Mộc Châu*

Tết độc lập ở Mộc Châu, trước kia là ngày lễ hội nổi tiếng của người H'Mong nhằm tưởng nhớ ngày giải phóng – ngày quốc khánh 2 – 9. Nhưng tính đến năm 2006, thì ngày lễ này được diễn ra rộng rãi, hầu như toàn bộ các dân tộc ở Mộc Châu. Lễ hội tết độc lập ở đây được xem như là phiên chợ sôi nổi, thú vị nhất trong năm của người dân H'Mong để giao lưu với các đồng bào dân tộc khác qua: Trang phục, ẩm thực, trò chơi dân gian, điệu múa hay lời hát,... Đảm bảo nếu bạn có cơ hội tham gia tết độc lập – lễ hội truyền thống sôi nổi và hấp dẫn nhất ở Mộc Châu bạn sẽ có được những trải nghiệm lý thú và đáng nhớ cho mà xem.

- Thời gian tổ chức lễ hội tết độc lập ở Mộc Châu: Diễn ra từ 28-8 đến 2-9 hàng năm.
- Địa điểm: Trung tâm huyện Mộc Châu và Vân Hồ cũng như các xã lân cận.

### *Lễ hội Hoa Ban*

Đi du lịch Mộc Châu nên tham gia lễ hội nào? Nếu bạn đang phân vân thì hãy đến tham dự lễ hội Hoa Ban – Lễ hội truyền thống độc đáo ở Mộc Châu luôn thu hút được rất nhiều du khách địa phương, cũng như khách du lịch từ mọi nơi nhé. Lễ hội Hoa Ban với mục đích nhằm cầu xin vua Then (Vua trời), nàng Ban (Loài hoa thể hiện sự trinh tiết, trong trắng và tình yêu thủy chung đôi lứa), ma

trời, ma núi, ma sông,... phù hộ cho người dân nơi đây luôn mưa thuận, gió hòa, mùa màng xanh tốt và cuộc sống của mọi người dân luôn êm vui, đầm ấm.

– Thời gian diễn ra lễ hội Hoa Ban: Tổ chức ngày 18-19/3- mới tổ chức quy mô lớn năm 2016.

– Địa điểm: Xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ.

#### *Ngày hội hái quả Mộc Châu*

Mận là loại trái cây nổi tiếng ở Mộc Châu, với hương vị thơm ngon, hấp dẫn nên được rất nhiều người yêu thích. Lễ hội hái quả Mộc Châu nhằm quảng bá loại quả nổi tiếng này đến tất cả mọi người, đồng thời các du khách đến đây sẽ được thưởng thức mận miễn phí và may mắn sẽ có cơ hội xem rất nhiều các chương trình văn nghệ đặc sắc, do người dân nơi đây tổ chức nhé.

– Thời gian: Tổ chức thường niên vào trung tuần tháng 5 hàng năm.

– Địa điểm: Bản Nà Ka, xã Tân Lập, Mộc Châu.

#### Tết của người H'Mông Mộc Châu

Nhắc đến các lễ hội truyền thống ở Mộc Châu được nhiều người yêu thích nhất phải kể đến lễ tết của người H'Mong. Khi tới đây, du khách không chỉ được đón tết với người dân thân thiện tại Mộc Châu, mà bạn còn được khám phá phong tục tập quán, nhưng nét đẹp văn hóa nơi đây vô cùng thú vị.

– Thời gian: Thường niên, trước người kinh 1 tháng..

– Địa điểm: Các bản có người Mông sinh sống.

Khi đến huyện Mộc Châu ngoài được tham gia vào các hoạt động du khách sẽ được ăn những món ăn đặc sản ở nơi đây như:

#### *Thịt trâu gác bếp Sơn La*

Thịt trâu gác bếp là đặc sản thường thấy trong bữa ăn của người Thái đen. Món ăn này được làm từ bắp của trâu, bò nhà thả rông trên các vùng núi đồi Tây Bắc. Trước đây, muốn thưởng thức thịt trâu gác bếp phải lên tận vùng cao để tìm, nay món ăn này đã trở nên phổ biến, các bạn có thể tìm mua ngay tại các cửa hàng đặc sản tại thủ đô.

### *Món chua Sơn La – Bắp cải cuốn nhót xanh*

Trong dịp ghé qua nhà người thân ở Sơn La, mình được mời món nhót xanh cuốn cải – đặc sản độc đáo của vùng. Mới đầu mình cũng rất vất vả khi thưởng thức món ăn có đậm đà hương vị như thế này, vị chua gắt của nhót xanh, vị đắng của cải cùng sự cay nồng của chẳm chéo... có thể nói đây là một món không dễ ăn nếu được thưởng thức lần đầu. Nhưng càng ăn, mình càng cảm thấy thú vị và càng thấy ngon miệng, món này thường được dùng khai vị trước bữa ăn để kích thích vị giác.

### *Táo mèo Sơn La – đặc sản núi rừng Tây Bắc*

Ở vùng Tây Bắc thường có nhiều táo mèo, loại quả có tác dụng giúp hỗ trợ tiêu hóa, tăng cường hệ thống miễn dịch, giúp hạ mỡ máu, xuất huyết, bảo vệ gan, chống ung thư... và một số bệnh khác. Nếu các bạn đến Sơn La vào tầm tháng 9 đến tháng 10 thì các bạn sẽ mua được những trái táo mèo mới thu hoạch.

### *Rượu cần Sơn La*

Nhắc đến ẩm thực vùng Tây Bắc, người ta không thể không nhắc đến cái tên “rượu cần”. Không giống các loại rượu thông thường, rượu cần được ủ trong một chiếc chum nhỏ dùng cho những buổi tiệc, lễ cưới, đón khách, hội múa xòe của người miền cao.

Đến với các bản du lịch ở Sơn La, các bạn có thể dễ dàng thưởng thức rượu cần. Có thể nói việc bà con xóm bản cùng nhau uống rượu cần là một nét đẹp văn hóa tại đây. Đặt một bình rượu cần bên đống lửa trại, hòa mình trong tiếng hát, nhạc điệu sập sinh, cầm tay nhau múa xòe sẽ giúp bạn cảm nhận sự ấm cúng đoàn kết của bà con vùng Tây Bắc sau ngày làm việc vất vả.

### *Pa pỉnh tộp – Món cá nướng của người miền cao*

Để chế biến món pa pỉnh tộp, người ta cho ướp cá với khá nhiều các loại gia vị như gừng, xả, ớt tươi, rau mùi, rau thơm, hành tươi, húng, đặc biệt không thể thiếu mắc khén – loại hạt tiêu đặc trưng của vùng núi rừng Tây Bắc. Cá chép, cá trắm hoặc cá trôi chùng vài lạng là có thể chế biến được, đem mổ dọc sống lưng, để nguyên nội tạng, nhưng bỏ mật. Sau đó nhồi vào bụng cá các loại gia vị đã

tắm ướp vào cho ngấm đều rồi mới gấp đôi lại, cho vào một đoạn tre để kẹp chặt, nướng trên than củi.

Nướng cá cũng không hề đơn giản, người nướng phải làm thật khéo léo để cá chín, không ám khói mà vẫn giữ được hương vị tự nhiên của cá. Cá nướng không bị quá cháy cũng như quá khô, thịt cá dai mềm. Nhìn miếng cá chín vàng đều, tỏa mùi thơm cay của mắc khén mới hấp dẫn làm sao

#### *Ngọt bùi khoai sọ mán Mộc Châu*

Sở dĩ được gọi là khoai sọ mán bởi nó được trồng bởi người Dao, chỉ tại mảnh đất có người Dao sinh sống thì loại củ này mới phát triển tốt, ngon và nhiều bột. Về cơ bản, khoai sọ mán có nguồn gốc, hình thù, màu sắc không giống các loại khoai sọ khác. Theo nhiều người thì dù có ra chợ mua khoai giống về trồng cũng chẳng tạo củ; riêng người Dao ở vùng Mộc Châu mới trồng được, và chỉ người ở Chiềng Sại, Chiềng Chung... trồng khoai mới cho năng suất cao.

#### *Món ngon Tây Bắc – Bê chao Mộc Châu*

Cao nguyên Mộc Châu với những thảo nguyên xanh tuyệt đẹp cùng không khí mát lành đã tạo điều kiện phát triển cho những đàn bò lấy sữa lớn nhất cả nước. Thông thường, bê cái sẽ được nuôi lớn để cho sữa, còn bê đực thì đem chế biến thành đặc sản bê chao Mộc Châu nổi tiếng. Nếu các bạn có dịp ghé qua Mộc Châu thì đừng quên thưởng thức món ăn này.

#### *Nộm da trâu*

Thật không dễ dàng để có thể lấy được da trâu bởi trâu thường bị lột toàn bộ da, chuyên cho các mối làm mặt trống. Người Thái ở Sơn La đã biến da trâu thành một món đặc sản không thể thiếu trong mâm cơm mỗi dịp đặc biệt, đó chính là món nộm da trâu. Rất may mắn là mình được bác đãi món này vì bác mới xin được da trâu. Mới đầu mình cũng thấy ngại khi nghe tên, nhưng khi thưởng thức rồi mới thấy cái hấp dẫn trong món ăn lạ kỳ này.

#### *2.2.2. Điều kiện về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch*

Hệ thống giao thông của huyện gồm các tuyến đường chính: QL6 nối Hà Nội với Sơn La và đường tỉnh lộ 41, 43. Hệ thống giao thông đường bộ của Mộc Châu đã và đang tiếp tục được nâng cấp. Mộc Châu có hệ thống đường thủy là

sông Đà, nhưng chưa được khai thác nhiều, chỉ mới có khu vực Bến Trai (xã Quy Hương) đã và đang được đầu tư. Điện nước, thông tin liên lạc: Mạng lưới điện quốc gia đã phủ khắp các xã của huyện, 100% số hộ ở đô thị và hơn 70% số hộ nông nghiệp được sử dụng điện. Hệ thống cấp nước của Mộc Châu tạm thời đáp ứng nhu cầu cho khu vực đô thị, khu công nghiệp và phần lớn các vùng nông nghiệp, nhưng còn nhiều hạn chế. Hệ thống thông tin liên lạc của huyện Mộc Châu tương đối tốt. Hệ thống điện thoại và viễn thông đã phủ hết các xã.

Cơ sở lưu trú, ăn uống và vui chơi giải trí: Khu vực trung tâm huyện Mộc Châu có 115 cơ sở lưu trú, trong đó có 2 khách sạn 3 sao, 2 khách sạn 2 sao và nhiều nhà khách với tổng số 889 buồng, 1.775 giường. Tại một số xã trong huyện, nhiều hộ dân cũng đăng ký cung cấp cơ sở lưu trú cho khách du lịch: Xã Đông Sang (45 hộ), Tân Lập (04 hộ), Hua Păng (01 hộ), Tân Hợp (01 hộ), Mùong Sang (04 hộ). Bên cạnh đó, Mộc Châu hiện có 135 nhà hàng, 02 trung tâm mua sắm, 7 cụm mua sắm với 18 cửa hàng bán các loại đặc sản Mộc Châu: Chè, sữa, đào, mận.. Cơ sở y tế: Toàn huyện có 1 bệnh viện, 15 trạm y tế xã, với 205 giường bệnh, 43 bác sỹ, 90 y sỹ, kỹ thuật viên, 63 y tá, 23 nữ hộ sinh, và 26 cán bộ ngành dược. Nói chung cơ sở hạ tầng, vật chất của huyện còn nghèo, chất lượng chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách trong hiện tại.

### ***2.2.3 Nhân lực du lịch***

Theo Viện Nghiên cứu Phát triển du lịch, lao động trong ngành Du lịch tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu còn rất hạn chế và chiếm 1,8% trong tổng số lao động của huyện. Năm 2017, số lao động trong ngành Du lịch (nhà hàng, khách sạn) đạt khoảng hơn 1.500 người. Trình độ lao động trong ngành Du lịch còn nhiều hạn chế, hầu hết lao động chưa được đào tạo cơ bản về nghiệp vụ chuyên môn. Do đó, để nâng cao trình độ cho đội ngũ lao động du lịch, hàng năm, Hiệp hội Du lịch tỉnh Sơn La phối hợp với UBND huyện Mộc Châu tổ chức khóa tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch có trách nhiệm cho cộng đồng, đặc biệt là người làm du lịch. Mỗi khóa đào tạo có khoảng hơn 100 học viên theo học, do vậy có thể nói trình độ đội ngũ lao động du lịch đang từng bước được nâng cao.

Du lịch Mộc Châu được đánh giá là du lịch 4 mùa, bởi đến vào bất kỳ thời điểm nào trong năm, du khách cũng khám phá được vẻ đẹp thiên nhiên cũng như giá trị văn hóa đặc sắc của vùng đất cao nguyên này. Phát huy những lợi thế mà thiên nhiên đem lại, du lịch Mộc Châu đang được định hướng tập trung phát triển vào du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch tham quan sinh thái, dã ngoại gắn với nông nghiệp. Nhiều hộ gia đình đã kinh doanh dịch vụ cho thuê và bán trang phục dân tộc cho du khách. Với giá cho thuê dao động từ 20.000 – 50.000 đồng/ bộ, vào những ngày cao điểm có thể thu nhập từ 400.000 – 600.000 đồng đã giúp người dân nơi đây cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống. Đặc biệt, nhiều hộ dân còn linh hoạt trong việc phát triển dịch vụ du lịch mới, đa dạng như chuyển đổi cây trồng hiệu quả thấp sang trồng tam giác mạch, hoa cải để phục vụ nhu cầu tham quan, chụp ảnh của du khách.

Có thể thấy, Mộc Châu nói riêng và Sơn La nói chung có nhiều lợi thế để phát triển du lịch nông nghiệp, bởi ngoài tiềm năng du lịch vốn có, người dân nơi đây còn rất thân thiện, hồn hậu và mến khách. Đặc biệt, ngành du lịch Mộc Châu còn tạo điều kiện cho những người làm du lịch nông nghiệp tham gia các khóa tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng du lịch. Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sẵn có trong ngành du lịch mà còn bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, đóng góp tích cực vào việc chuyển dịch cơ cấu lao động, xóa đói giảm nghèo.

Để tạo bước chuyển biến căn bản trong việc nâng cao tính chuyên nghiệp, uy tín, chất lượng của dịch vụ du lịch trên địa bàn, năm 2017, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mộc Châu đã phối hợp với Trường Cao đẳng du lịch Hà Nội tổ chức 4 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng đón khách, phục vụ khách; nhận thức về bản du lịch cộng đồng; nghiệp vụ quản lý cơ sở lưu trú du lịch cho hàng trăm lượt cán bộ, công chức, chủ cơ sở, nhân viên tại các khách sạn, nhà hàng, cơ sở lưu trú, các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện; tập huấn hướng dẫn viên du lịch, hướng dẫn viên tại điểm, tour, tuyến... Cùng với đó, để đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ du lịch, huyện còn tập huấn cho cả cán bộ các phòng ban chuyên môn để tạo nguồn cho huyện trong khi có đoàn khách tới

thăm quan, đủ nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu. Ngoài ra, từ năm 2015 đến nay, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mộc Châu đã phối hợp với Công ty cổ phần Du lịch Pha Luông Mộc Châu tổ chức 3 cuộc thi tìm kiếm hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch.

Để thực thi hiệu quả chiến lược phát triển, quản lý chặt chẽ các nguồn đầu tư, tài nguyên phục vụ cho phát triển bền vững và xây dựng sản phẩm, vấn đề cốt lõi là nguồn nhân lực. Trong thời gian tới, việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là vấn đề cấp bách đối với du lịch Mộc Châu, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, kiến thức văn hóa - xã hội và về tự nhiên - môi trường của những người làm du lịch. Bên cạnh đó, để hình ảnh và các sản phẩm du lịch Mộc Châu được giới thiệu đến với du khách trong nước và ngoài nước một cách rộng mở hơn, công tác quảng bá, xúc tiến du lịch phải được đặt đúng vị trí và tầm quan trọng của nó trong hệ thống các hoạt động của du lịch. Điều này đòi hỏi phải có sự đầu tư kinh phí thỏa đáng cũng như sự đổi mới về nội dung và phương pháp sao cho lôi cuốn được sự quan tâm của du khách và các hãng lữ hành. Từ đó tạo dựng những thương hiệu sản phẩm đặc trưng của doanh nghiệp nói riêng và du lịch Mộc Châu nói chung.

Đối với huyện Mộc Châu du lịch nông nghiệp huyện đang trong quá trình phát triển vì thế nguồn nhân lực cần phải nhiều và đáp ứng được nhu cầu phục vụ du khách, tuy nhiên hiện nay nguồn nhân lực phục vụ các hoạt động phát triển du lịch ở Mộc Châu vẫn chưa đáp ứng được cho yêu cầu hiện tại. Vì vậy vấn đề đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ cho nguồn nhân lực du lịch, đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch Mộc Châu đang là một trong những vấn đề vô cùng cấp bách.

#### ***2.2.4 Chính sách phát triển du lịch nông nghiệp***

Bất cứ một nơi nào trên thế giới dưới hình thức này hay hình thức khác đều tồn tại một bộ máy quản lý xã hội nhất định. Có thể nói bộ máy này có vai trò quyết định đến hoạt động của cả cộng đồng và du lịch cũng không nằm ngoài quy luật chung đó. Một đất nước một khu vực có tài nguyên du lịch phong phú,

mức sống của người dân không thấp nhưng chính quyền địa phương không hỗ trợ cho các hoạt động du lịch thì hoạt động này cũng không thể phát triển được.

Trong bối cảnh du lịch Việt Nam còn thiếu những sản phẩm độc đáo, hấp dẫn thu hút khách du lịch, nhất là khách quốc tế thì phát triển du lịch nông nghiệp (DLNN) dựa trên tiềm năng sẵn có được xác định là hướng đi mở ra nhiều kỳ vọng cho nền công nghiệp không khói nước nhà.

Trong bối cảnh diện tích đất nông nghiệp ngày càng có xu hướng thu hẹp, sản xuất nông nghiệp phải cơ cấu lại, du lịch nông thôn cần phải được xem xét là một giải pháp để xây dựng nông thôn mới, không chỉ là một công cụ để xóa đói giảm nghèo, mà còn để đa dạng hóa thu nhập cho người dân nông thôn và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, cảnh quan môi trường sinh thái.

Cần xem xét đến các yếu tố chính để phát triển du lịch nông thôn, trong đó cốt lõi là yếu tố cộng đồng và xây dựng bản sắc văn hóa truyền thống của từng dân tộc, từng địa phương; lấy hiệu quả kinh tế để đánh giá và tuân thủ các quy luật của thị trường với tư cách là một ngành kinh tế, mang lại các lợi ích kinh tế, gắn với các lợi ích về xã hội và môi trường; sự tham gia của cộng đồng và người dân nông thôn với tư cách là chủ thể của du lịch nông thôn; vấn đề giới trong phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng; vai trò của việc hình thành các chuỗi giá trị trong quá trình phát triển du lịch nông thôn; phát huy vai trò của các bên liên quan khác như: Các công ty lữ hành, các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức xã hội; nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch với việc nâng cao giá trị và sự khác biệt của các sản phẩm hướng tới từng nhóm đối tượng du khách đặc thù.

Để đẩy mạnh hoạt động phát triển du lịch nông thôn trong thời gian tới, địa phương cần tập trung thực hiện, xác định phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn chính là một giải pháp căn cơ để nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp và thu nhập cho người dân nông thôn. Phát triển du lịch nông thôn phải coi trọng lợi ích của người dân, chú trọng phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; lấy lợi ích của cộng đồng dân cư địa phương là trên hết, lấy văn hóa đặc trưng từng vùng, miền là nền tảng và thế mạnh để tạo sự khác biệt, thương hiệu riêng cho du lịch nông thôn ở địa phương.



Các địa phương cần chủ động đánh giá tiềm năng và định hướng, quy hoạch, đầu tư phát triển sản phẩm du lịch theo hướng liên kết vùng với các tua, tuyến, điểm du lịch đặc thù, độc đáo, hướng vào chiều sâu và bền vững. Muốn vậy, cần huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, ý kiến tư vấn của các chuyên gia, các hiệp hội du lịch, viện nghiên cứu. Đối với những địa phương đã có tiềm năng rõ rệt để phát triển du lịch nông thôn, phải ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phụ trợ để thu hút được nhiều khách du lịch, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu và khả năng quay trở lại của khách du lịch. Việc thúc đẩy xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch phải gắn liền với thích ứng biến đổi khí hậu và giảm thiểu thiệt hại về thiên tai cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại các vùng chịu tác động rủi ro.

Mỗi địa phương phải thực sự chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với đào tạo nghề cho lao động nông thôn thông qua việc tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về ngoại ngữ, kỹ năng, kiến thức, thái độ phục vụ du khách theo hướng chuyên nghiệp, lành nghề, thân thiện; tăng cường kết nối với các công ty lữ hành thiết kế các tua, tuyến nhằm thu hút du khách để khai thác tiềm năng và lợi thế trong phát triển du lịch.

*Đối với Mộc Châu huyện đang dần xây dựng địa điểm trở thành điểm đến an toàn thân thiện và hấp dẫn du khách*

Mộc Châu - Sơn La có một nền văn hóa đặc sắc, đa dạng của nhiều dân tộc với khả năng thu hút khách rất cao. Mặt khác, do cấu tạo địa chất và địa hình đã tạo cho Sơn La có hệ sinh thái phong phú với tiểu vùng khí hậu đặc thù mát mẻ của thảo nguyên cùng một vùng hồ thủy điện và sông Đà có thể tổ chức tốt các tua du lịch sinh thái khám phá, mạo hiểm. Để thực hiện điều này, Mộc Châu đã tiến hành điều tra và thống kê phân loại tài nguyên du lịch, trên cơ sở đó, lập quy hoạch tổng thể phát triển du lịch huyện và quy hoạch chi tiết các tuyến du lịch, các điểm du lịch. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư từ khi xây dựng quy hoạch đến tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó huyện cũng tích cực tổ chức các đợt tập huấn, hội thảo về hoạt động du lịch và mô hình du lịch ở địa phương, bộ, ngành tổ chức; tăng cường tổ chức tập huấn, hội thảo tại địa phương (kể cả quy mô cấp tỉnh, cấp huyện), nhằm trao đổi các kinh nghiệm, tổng hợp các ý kiến đóng góp của các địa phương, của các nhà khoa học, các nhà xã hội học và các chuyên gia về văn hóa, lịch sử, du lịch để xây dựng, củng cố và phát triển mô hình du lịch, tổ chức hoạt động du lịch gắn với nông nghiệp, nông nghiệp hiệu quả và bền vững

Huyện cũng đang tiến hành khảo sát, xác định các điểm du lịch cộng đồng có tiềm năng của huyện, xác định các thế mạnh đặc trưng của từng bản du lịch cộng đồng; khảo sát xác định những sản phẩm du lịch đặc thù nổi trội của từng xã nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển thu hút khách du lịch tham quan, trải nghiệm; khảo sát các mặt hàng, sản phẩm đặc trưng có khả năng thu hút khách du lịch...

Chính sách phát triển du lịch tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu đang được rất nhiều các nhà đầu tư quan tâm và có dự án đầu tư nhằm phát triển khu du lịch, như: Dự án đầu tư hạ tầng Khu du lịch Rừng Thông - Bản Áng; Dự án khu trung tâm du lịch Mộc Châu; Dự án đầu tư các bản du lịch cộng đồng tại 2 bản: Bản Áng - xã Đông Sang và bản Nà Bai - xã Chiềng Yên theo đề án phát triển du lịch tại các bản du lịch cộng đồng của tỉnh; Dự án đầu tư hạ tầng điểm du lịch Thác Dải Yếm; Dự án tuyến đường du lịch Chiềng Yên, dài 10,326 km... Bên cạnh các dự án do Nhà nước đầu tư, Mộc Châu đang thu hút được một số nhà đầu tư nghiên cứu khảo sát và đăng ký đầu tư vào Khu trung tâm du lịch Mộc Châu như khu bách hoa viên, khu trồng cây lưu danh, khu biệt thự, khu trồng cây thuốc quý,... Ngoài ra tại một số điểm du lịch khác trên địa bàn huyện như Khu rừng sinh thái Pó Cốp, khu du lịch Thác Dải Yếm, khu văn hóa tâm linh Ngũ Động Bản Ôn,... cũng được các nhà đầu tư quan tâm. Tuy nhiên, các dự án đó đều đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chưa hình thành được các khu du lịch, dịch vụ để góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch Mộc Châu cũng như thu hút khách du lịch.

### **2.3 Thực trạng khai thác du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu**

### *2.3.1 Hình thức tổ chức và các hoạt động của du khách*

Cao nguyên Mộc Châu, tỉnh Sơn La nổi tiếng là điểm du lịch với khí hậu trong lành mát mẻ, thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ, con người thân thiện gần gũi. Ngoài cảnh đẹp thiên nhiên, các hình thức du lịch trải nghiệm trên các cánh đồng cỏ, đồi chè xanh tươi, trong trang trại bò sữa hay cùng tham gia cuộc sống sinh hoạt của người dân, đang thu hút khách du Thảo nguyên xanh Mộc Châu của Việt Nam có độ cao trung bình 1050m, khí hậu ôn đới. Nơi đây được coi là cao nguyên rộng lớn và thơ mộng nhất miền núi phía Bắc và được xem như là Đà Lạt thứ 2. Đến với miền đất thơ mộng này. Đến với Mộc Châu, đa số du khách lựa chọn hình thức du lịch trải nghiệm homestay để được ăn, ở và tham gia sinh hoạt cùng với người dân bản địa. Đây là hình thức tổ chức tour du lịch có nhiều mới mẻ, song lại giúp du khách có những trải nghiệm thú vị và đáng nhớ khi trực tiếp tham gia tìm hiểu những nét đẹp văn hóa của người dân bản địa qua các hoạt động như giã bánh dày, đánh tulu.

Mộc Châu - vùng đất hội tụ đầy đủ các hệ sinh thái tiêu biểu của Việt Nam, có núi cao trùng điệp, có sông suối bao quanh, có thung lũng xanh tươi lúa tốt, có thảo nguyên mênh mang hoa cải trắng, đồi chè xanh biếc, có rừng nhiệt đới, rừng nguyên sinh với nhiều loại cây, hoa cỏ quý, độc đáo. Tất cả tạo nên một vùng đất đẹp nguyên sơ, quyến rũ trong suốt cả 4 mùa. Du lịch Mộc Châu trở thành điểm thăm quan hấp dẫn mọi du khách.

#### *Các hoạt động nông nghiệp như:*

Khi đến Mộc Châu, ngoài việc được tìm hiểu về cách làm nông nghiệp của người dân nơi đây, du khách còn được trực tiếp nhập vai như một người nông dân thực thụ với công việc cắt cỏ, chăm sóc đàn bò sữa, hay tới những đồi chè bắt ngát đeo giỏ, học cách hái những búp chè ô long, shan tuyết, bát tiên, sau đó sao sấy thủ công để cho ra những ấm trà thơm ngon, ngọt ngào. Và cũng tùy theo mùa, du khách lại được vào vai những người nông dân đi thu hoạch các sản vật nông nghiệp của gia đình mình: mùa hạ du khách tham hái mận, mơ, đào chín, mùa thu, khách quay sang thu hoạch quả hồng giòn, bơ. Sang đông, du khách lại phấn chấn vào vườn hái những trái dâu tây thơm, ngon ngọt...

Ở Mộc Châu có nhà sàn Mộc Châu ở bản Áng, mọi người tham gia tìm hiểu và thử sức với nghề dệt cửi. Ở một góc khác, nhiều người nhuộm màu gạo nếp để làm xôi tình yêu. Hoạt động thử giã bánh dày và học nhảy Tha Kênh tại bản người Mông còn vui và nhộn nhịp hơn. Lúc này, mọi người cũng hào hứng tham gia giã bánh dày, nhảy khèn cùng với con mình trong thanh âm rộn rã của tiếng khèn tiếng, tiếng chày giã bánh.

Đến Mộc Châu du khách được trải nghiệm tự tay hái chè, pha chè ô long, chăm sóc đàn bò sữa, hái rau an toàn, thu hoạch mận, bơ, hồng giòn, chanh leo, thu hoạch ngô, lúa cùng người dân. Bên cạnh đó là vào các bản người Mông, người Thái tìm hiểu và trải nghiệm ẩm thực, lễ hội, trang phục, các trò chơi dân tộc..

Đến Mộc Châu dễ dàng nhận thấy những dịch vụ cho thuê chụp ảnh vườn hoa cải, hoa tam giác mạch; thuê trang phục dân tộc... Những vườn hoa cải đầu trước đây vốn chỉ để làm thức ăn phục vụ cho chăn nuôi bò sữa, lấy hạt cải bán, nay đã trở thành nơi cho thuê chụp ảnh. Những đôi chè cũng được tỉa tót gọn gàng, trồng tạo hình trái tím; và những loài hoa vốn không phải nguồn gốc ở cao nguyên Mộc Châu, như: Hoa tam giác mạch, hoa hướng dương, lan hồ điệp, dâu tây... cũng được đưa về gieo trồng tạo thêm sắc màu trên thảo nguyên, thu hút nườm nượp khách. Các dịch vụ lưu trú phát triển cả quy mô số lượng, chất lượng và loại hình.

Những trải nghiệm du lịch Mộc Châu vào mùa hè: Trong những ngày hè, cao nguyên Mộc Châu không còn bạt ngàn những thiên đường hoa nhưng tiết trời và khí hậu ở đây mang đến nhiều ấn tượng khác lạ. Dạo chơi hồ rừng thông bản Áng, bình yên trên đồi chè xanh hay thưởng thức những trái mận đào ngọt thơm là trải nghiệm mà du khách không nên bỏ qua khi đến du lịch Mộc Châu vào mùa hè.

*Dạo chơi Hồ rừng thông Bản Áng*  
Bản Áng có những rừng thông thơ mộng, xanh tươi có dòng suối uốn lượn với những ngôi nhà sàn truyền thống. Đây là khu du lịch sinh thái hồ rừng thông, du khách sẽ không khỏi ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của hồ nước 5 ha nằm sát cạnh

rừng thông có diện tích 43 ha tải dài trên dãy đồi đất đỏ nâu tạo thành cảnh quan tự nhiên tuyệt đẹp.

*Vào vườn hái trái mận đào ngọt thơm*

Đến Mộc Châu vào thời điểm này, bạn sẽ ngất ngây với những vườn mận chín thắm, vườn đào “má đỏ”, sẽ được thả lỏng mình giữa làn hơi nước mát lạnh từ thác Dải Yếm, thác Chiềng Khoa, rồi khám phá nét bí ẩn của động Sơn Mộc Hương, Ngũ động bản Ôn...

*Xanh mát trên những đồi chè Mộc Châu*

Mộc Châu trong những ngày hè không còn những bạt ngàn thiên đường hoa, thay vào đó là những biển chè xanh mướt mơ màng. Đồng xanh của chè cao nguyên sẽ đem đến cho du khách cảm giác bình yên, êm dịu. Không gian của hương đồng gió nội, thổi bay những căn thẳng áp lực đô thị, cuộc sống hiện đại.

*Món chám miền Tây Bắc – Chấm chéo*

Một trong những đặc sản đặc biệt của vùng Sơn La mang tên chấm chéo – món chám không thể thiếu trong bữa ăn bình thường cũng như bữa ăn đãi khách của người dân tộc Thái vùng Tây Bắc. Nếu các bạn để ý thì hầu như món nào ở Sơn La, người ta cũng chám với chấm chéo.

Chấm chéo chính là sự kết hợp của nhiều loại gia vị đặc trưng của núi rừng nên chúng có hương vị độc đáo khó bị nhầm lẫn với các loại món chám khác. Về cơ bản, chấm chéo được làm từ ớt khô hoặc tươi đem nướng cho thơm và giòn để lấy được vị cay đặc trưng, trong khi đó tỏi và mắc khén để lấy mùi thơm. Các thứ gia vị này đem giã chung với muối và mì chính sẽ cho bạn một bát chấm chéo cơ bản, lạ miệng.

*Khai vị món thịt muối chua*

Người Dao thường tiếp đãi khách đến chơi nhà bằng món thịt muối chua. Đây là sản phẩm ẩm thực truyền thống của người dân tộc Dao vùng Tây Bắc, nó thường được thưởng thức vào dịp lễ, Tết, cưới xin hay có khách quý đến nhà chơi. Khi thưởng thức, người ta dùng cật tre cắt từng miếng để thịt mỡ khỏi dính. Thịt càng ướp lâu năm càng săn lại, có độ giòn của thịt mỡ, độ dai sần sật của bì cùng

hương vị thơm ngon của phần thịt nạc. Thịt chua thường được ăn kèm lá chát, lá lốt.

#### *Nậm pịa – Món ngon chỉ để đãi khách quý*

Nậm pịa là một món ăn rất lạ, nó được chế biến từ những nội tạng động vật như tiết bò hoặc tiết dê để đông, thêm vào đó là đuôi, dạ dày, cuống tim và chút thức ăn chưa tiêu hóa hết từ bên trong ruột non của con bò. Người Sơn La rất hiếu khách, chỉ khi có khách quý đến chơi mới mời món nậm pịa để tỏ lòng kính mến. Mình chưa có dịp thưởng thức món ăn lạ lùng này, nếu các bạn có dịp thưởng thức rồi thì cùng chia sẻ cho mọi người cùng biết nhé.

#### *Đậm đà hương vị chè Tà Xùa xứ Sơn Lơn*

Chè Tà Xùa xuất xứ từ xã Tà Xùa, cách huyện Bắc Yên, Sơn La khoảng 14km đường rừng núi cheo leo. Cây chè ở đây rất đặc biệt, có búp trắng cánh vàng, nó tạo ra một hương vị đặc trưng riêng mà không nơi nào có được. Ở độ cao trên 1.800m, cây chè khẳng khiu với lớp địa y bám đầy từ gốc đến thân, cành, làm cho lá to và dày với búp mập. Chè Tà Xùa đã trở thành cây xóa đói giảm nghèo bền vững của các hộ gia đình người Mông nơi đây.

Khi pha trà, nước có màu nâu sẫm, chứ không xanh như trà Thái Nguyên. Chè Tà Xùa có hương thơm đặc trưng với vị đắng chát nhẹ và vị ngọt đường như còn đọng lại nơi đầu lưỡi khi các bạn nhấp từng ngụm trà. Vào những ngày nắng nóng, nếu các bạn được thưởng thức chén trà Tà Xùa thì đường như bao nhiêu mỗi một đều tiêu tan.

Nếu các bạn có dịp đến xe Tà Xùa, huyện Bắc Yên, Sơn La thì nhớ mua chút chè Tà Xùa về biếu người thân hay mang ra pha khi tiếp khách quý.

#### *Đặc sản ốc đá suối Bàng miền Tây Bắc*

Ốc đá suối Bàng xuất hiện từ tháng 4 đến cuối tháng 8, tức là vào mùa mưa hàng năm ngoài Bắc. Khi thời tiết bắt đầu ẩm ướt thì loài ốc này thường bò ra để ăn lá cây. Các tháng còn lại thì chúng chỉ vùi mình trong những lớp lá dày đặc rụng bên dưới hoặc nằm im dưới đất, hầu như không thể thu hoạch được. Loại ốc đá đặc biệt này chỉ có ở những khu rừng rậm, nhiều cây cối, ẩm thấp.

#### **2.3.2 Thị trường khách, doanh thu**

Năm 2015 khách du lịch đến với Mộc Châu trong ước đạt 750.000 lượt khách, trong đó khách trong nước ước đạt 717.500 lượt, khách quốc tế ước đạt 32.500 lượt; tổng doanh thu xã hội ước đạt 500 tỷ đồng. Năm 2017, lượng khách du lịch đến Mộc Châu tiếp tục tăng cao, ước đạt 1.150.000 lượt khách, số ngày lưu trú trung bình đạt 1.86 ngày/khách, doanh thu xã hội ước đạt 1.035 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm 2016. Nếu như năm 2016 toàn huyện Mộc Châu có hơn 1 triệu lượt khách du lịch, doanh thu xã hội đạt trên 900 tỷ đồng, thì đến năm 2018 lượng khách du lịch đến Mộc Châu tăng lên 1,2 triệu lượt khách, doanh thu xã hội ước đạt trên 1.000 tỷ đồng.

Tháng 8/2018, toàn huyện, đã đón 897.500 lượt du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng; doanh thu xã hội ước đạt 807,7 tỷ đồng. Riêng dịp Quốc khánh 2/9 vừa qua, huyện Mộc Châu đón trên 50.000 lượt khách du lịch đến tham dự các hoạt động của Ngày hội Văn hóa các dân tộc huyện Mộc Châu năm 2017. Từ đầu năm đến nay, huyện Mộc Châu đã tổ chức thành công Lễ hội Hết Chá, Lễ hội Cầu Mưa, Ngày hội hái quả huyện Mộc Châu lần thứ IV, Hội trà Cao nguyên Mộc Châu lần thứ II và Ngày hội Văn hóa các dân tộc huyện Mộc Châu năm 2017... góp phần thúc đẩy du lịch phát triển.

Qua thực tế khảo sát mức chi tiêu của khách du lịch đến Mộc Châu hiện nay mới dao động trong khoảng từ 20 - 25 USD/ngày/khách. Nguồn thu nhập du lịch chủ yếu từ các dịch vụ phục vụ khách du lịch như ăn uống, lưu trú, thăm quan... Ngoài hoạt động du lịch còn có các hoạt động kinh tế khác của người dân sinh sống tại Mộc Châu, các hoạt động này đóng góp khoảng 73 tỷ đồng vào thu nhập của Mộc Châu.

Khách du lịch đến với Mộc Châu phân bố tương đối đều trong năm, nhưng tập trung nhiều nhất vào các dịp lễ hội, ngày nghỉ lễ, dịp tết Mông, mùa Đông, mùa hoa ban, hoa đào, hoa mận nở rộ.

Phần lớn khách du lịch đến Mộc Châu chỉ lưu trú từ 2 -3 ngày, vì vậy khách chi tiêu khoảng từ 3 -5 triệu đồng là phổ biến, thấp hơn là 1 - 3 triệu đồng. Về thị trường, các luồng khách chính của Mộc Châu bao gồm: Khách du lịch từ Hà Nội và các tỉnh khu vực đồng bằng Bắc Bộ chủ yếu theo quốc lộ 6 đến Mộc

Châu. Thị trường này chiếm tỷ lệ 70 - 80% tổng số khách. Khách từ Sơn La và các tỉnh Tây Bắc như Lai Châu, Điện Biên, Hòa Bình... chủ yếu theo quốc lộ 6 đến Mộc Châu. Thị trường này chiếm tỷ lệ từ 10 - 20% tổng số khách. Khách từ Lào qua cửa khẩu Lóng Sập theo quốc lộ 43 đến Mộc Châu. Thị trường này chiếm tỷ lệ nhỏ từ 15- 20% tổng số khách.

Thị trường khách cũng đa dạng hơn với lượng khách chủ yếu đến từ Hà Nội và các tỉnh phía bắc, trong khi khách châu Âu chiếm phần lớn trong số khách quốc tế. Mộc Châu là một trong hai khu du lịch trọng điểm phía bắc đang nhận được sự hỗ trợ của các cơ quan nghiên cứu trung ương để sớm hoàn thiện quy hoạch tổng thể phát triển du lịch.

Các yếu tố khiến du khách hài lòng trong chuyến đi đến Mộc Châu được đánh giá cao nhất bao gồm: giá thành các dịch vụ rẻ (97,94%); tiếp đến là sự đa dạng về truyền thống văn hóa(72,45%), thấp nhất là sự đa dạng của các dịch vụ cung cấp tại địa phương (15,31 %). –

Bảng 1: Bảng thống kê số lượng khách đến khu du lịch quốc gia Mộc Châu năm 2016, 2017.

TT	Số lượt khách	Năm 2016	Năm 2017	So Sánh	
				+/-	%
1	Khách quốc tế	49.95	55	5	110.11
2	Khách nội địa	1000.05	1095	95	109.49
3	Tổng số lượt khách	1050	1150	100	109.52

( Nguồn: Ban quản lý khu du lịch quốc gia Mộc Châu )

Khách du lịch đến KDLQG Mộc Châu có số ngày lưu trú trung bình đạt 1.86 ngày/khách, khách nội địa thường lưu lại 2 ngày - 1 đêm vào các dịp nghỉ cuối tuần; khách nước ngoài thường lưu lại từ 3 ngày trở lên, chủ yếu tại các bản du lịch cộng đồng; lượng khách nghỉ lại chiếm trên 70%; chi tiêu bình quân 1 khách du lịch khoảng 900.000 đồng. Đặc biệt trong các dịp lễ hội (Tết Độc lập



2/9, Tết Mông, ngày lễ 30/4 - 1/5), số lượng khách đến khu du lịch quốc gia Mộc Châu không dưới 50.000 người.

Số lượng khách đến tham quan Mộc Châu với những mục đích sau:

- Nhu cầu thư giãn, gần gũi thiên nhiên, hoạt động ngoài trời
- Nhu cầu khám phá kho tàng văn hóa nghệ thuật dân gian
- Nhu cầu tìm hiểu đời sống cư dân nông nghiệp
- Nhu cầu trải nghiệm thực tế
- Nhu cầu tìm hiểu các lễ hội truyền thống, các sản vật địa phương...

### ***2.3.3 Hiện trạng sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật , cơ sở hạ tầng cho phát triển du lịch nông nghiệp.***

Hệ thống kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu đang ngày càng được xây dựng và nâng cao. Hiện nay, tại KDLQG đã có những tập đoàn lớn đầu tư và xây dựng cơ sở lưu trú phục vụ trong việc du lịch, những khách sạn và nhà nghỉ xuất hiện ngày càng nhiều đáp ứng nhu cầu của khách du lịch đến tham quan (Bảng 2)

Bảng 2:

TT	Số lượng	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	So sánh	
					+/-	%
1	Tổng số buồng	Buồng	1256	1347	91	107.91
2	Tổng số giường	Giường	2306	2749	443	119.21
3	Cơ sở lưu trú	Cơ sở	139	150	11	107.25

( Nguồn: Ban quản lý khu du lịch quốc gia Mộc Châu )

Từ Bảng 2, ta thấy tính đến năm 2017, toàn huyện Mộc Châu có 150 cơ sở lưu trú, với tổng số 1.347 buồng, 2.749 giường, tăng so với năm 2015 và 2016. Trong đó có 1 khách sạn đạt tiêu chuẩn năm sao, 1 resort đạt tiêu chuẩn 4 sao, 2 khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 sao. Nhìn chung, tổng thể hệ thống kinh doanh khách

sạn, nhà nghỉ tại KDLQG Mộc Châu đang bước đầu xây dựng và phát triển, đảm bảo điều kiện lưu trú cho du khách vào mùa cao điểm du lịch. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có nhiều hạn chế, một số khách sạn, nhà nghỉ chưa tuân thủ chặt chẽ yêu cầu xếp hạng sao theo đúng quy định, lợi dụng lòng tin của khách hàng mà cung cấp các dịch vụ chưa xứng đáng, nên cần được khắc phục và quản lý một cách chặt chẽ hơn trong tương lai.

Các khách sạn, nhà nghỉ, thậm chí cả hình thức homestay xuất hiện ở Mộc Châu ngày càng nhiều. Rất nhiều hộ gia đình đã xây dựng các nhà nghỉ tư nhân nhằm đáp ứng nhu cầu lưu trú của khách du lịch. Bên cạnh đó có cả các khách sạn từ 1 sao đến 5 sao của các tập đoàn lớn, các công ty đầu tư dần xuất hiện ngày càng nhiều.

#### ***2.3.4. Hiện trạng về nguồn nhân lực phục vụ du lịch***

Với nhiều tiềm năng và lợi thế về khí hậu, sở hữu những cảnh quan thiên nhiên, hang động kỳ bí, hùng vĩ cùng với nền văn hóa đa dạng, đặc sắc của cộng đồng các dân tộc, cao nguyên Mộc Châu đã thu hút lượng khách du lịch ngày càng đông, góp phần thúc đẩy ngành du lịch phát triển. Tuy nhiên, theo các chuyên gia, các công ty lữ hành, để du lịch Mộc Châu phát huy được tiềm năng, lợi thế, ngoài việc tiếp tục đầu tư, hoàn thiện các quy hoạch về cơ sở hạ tầng, Mộc Châu cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

Những năm qua, ngành du lịch của huyện Mộc Châu đã có những bước tăng trưởng nhanh cả về số lượng và doanh thu từ dịch vụ du lịch; thu hút nhiều nhà đầu tư đến khảo sát, phát triển du lịch, hạ tầng du lịch. Để tạo bước chuyển biến căn bản trong việc nâng cao tính chuyên nghiệp, uy tín, chất lượng của dịch vụ du lịch trên địa bàn, năm 2017, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mộc Châu đã phối hợp với Trường Cao đẳng du lịch Hà Nội tổ chức 4 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng đón khách, phục vụ khách; nhận thức về bản du lịch cộng đồng; nghiệp vụ quản lý cơ sở lưu trú du lịch cho hàng trăm lượt cán bộ, công chức, chủ cơ sở, nhân viên tại các khách sạn, nhà hàng, cơ sở lưu trú, các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện; tập huấn hướng dẫn viên du lịch, hướng dẫn viên tại điểm, tour, tuyến... Cùng với đó, để đảm bảo nguồn nhân lực

phục vụ du lịch, huyện còn tập huấn cho cả cán bộ các phòng ban chuyên môn để tạo nguồn cho huyện trong khi có đoàn khách tới thăm quan, đủ nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu. Ngoài ra, từ năm 2015 đến nay, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mộc Châu đã phối hợp với Công ty cổ phần Du lịch Pha Luông Mộc Châu tổ chức 3 cuộc thi tìm kiếm hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch. Qua đó, đã tìm kiếm, đào tạo được 8 hướng dẫn viên, thuyết minh viên phục vụ tại các tuyến, điểm du lịch.

Việc đào tạo nguồn nhân lực là công việc đòi hỏi phải có thời gian, lộ trình, kế hoạch cụ thể. Cấp ủy, chính quyền và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch ở Mộc Châu đã làm được hiện nay tuy còn khiêm tốn nhưng là nền tảng rất quan trọng. Thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đã giúp các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ, du lịch thay đổi nhận thức, không ngừng cố gắng, nỗ lực học hỏi kinh nghiệm từ cung cách phục vụ, kỹ năng giao tiếp, chăm sóc khách hàng để nâng cao chất lượng phục vụ du khách. Thời gian tới, huyện Mộc Châu tiếp tục phối hợp với các đơn vị chuyên nghiệp, có kinh nghiệm mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; có cơ chế, chính sách ưu tiên tuyển dụng, thu hút đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên chuyên nghiệp tại các khu, điểm du lịch, góp phần thúc đẩy ngành du lịch huyện nhà phát triển.

### ***2.3.5 Hiện trạng về công tác xúc tiến, đầu tư***

Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch Sơn La đã đưa ra nhiều hoạt động, tăng cường xúc tiến, quảng bá, phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2016, Trung tâm đã xây dựng các ấn phẩm, xuất bản 4.000 tờ gấp tuyên truyền du lịch Mộc Châu, Vân Hồ, 2.000 bản đồ du lịch Sơn La, 3.000 tờ rơi Năm du lịch quốc gia 2017. Thường xuyên cập nhật tin tức, sự kiện trên website du lịch Sơn La về các lễ hội truyền thống đặc trưng từng vùng miền; liên kết, trao đổi đường link với Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch các tỉnh, các đơn vị có liên quan; đăng tải bài viết về du lịch Sơn La trên website chung của 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng; thường xuyên thay đổi hình ảnh, nội dung banner, trailer giới thiệu du lịch trên website du lịch Sơn La, thu hút trên 1,4 triệu lượt truy cập (tăng 280% lượt truy cập so với năm 2015); duy trì chuyên trang,

chuyên mục “Du lịch Sơn La” trên các phương tiện truyền thông đại chúng của tỉnh; phối hợp với Công ty cổ phần Netviet tổ chức sản xuất phóng sự, chuyên mục và clip du lịch Sơn La trên kênh truyền hình đối ngoại VTC10; hoàn thiện làm mới, sửa chữa 9 biển chỉ dẫn du lịch.

Chào mừng Năm du lịch quốc gia Lào Cai - Tây Bắc 2017, Trung tâm tiếp tục tăng cường thông tin xúc tiến du lịch với các tỉnh, phấn đấu đạt 1,5 triệu lượt truy cập khai thác thông tin qua website; thiết kế, sản xuất vật phẩm, xuất bản các ấn phẩm du lịch; tăng cường thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, điểm đến hấp dẫn của tỉnh; tham gia các hội chợ, triển lãm du lịch trong khung hợp tác 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng, Ngày hội giao lưu văn hóa - thể thao và du lịch các tỉnh biên giới Việt Nam - Lào; đào tạo, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ nhà hàng, khách sạn; khảo sát tuyến du lịch huyện Bắc Yên, phối hợp tour du lịch tâm linh dọc sông Đà của 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng...

Năm 2017, Chi hội Du lịch Mộc Châu đã làm tốt công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, liên kết, hợp tác kinh doanh và mở rộng thị trường du lịch. Tích cực tham gia xây dựng sản phẩm Mộc Châu - Siêu vườn trường, với việc cam kết giảm giá các dịch vụ cho du khách.

Đồng thời, vận động các hội viên tham gia Hội chợ du lịch Quốc tế tại Hà Nội và tham gia các hoạt động du lịch của huyện như: Ngày hội văn hóa các dân tộc Mộc Châu; Lễ hội Hết Chá; hội trà; ngày hội hái quả; Hội thi hoa hậu bò sữa... Tổ chức đón tiếp hàng trăm công ty du lịch, đơn vị lữ hành đến khảo sát xây dựng các tua, tuyến giới thiệu với du khách trong và ngoài nước đến với Mộc Châu... góp phần đón trên 1,15 triệu lượt khách đến tham quan, du lịch tại Mộc Châu.

Hiện nay, Chi hội Du lịch Mộc Châu tăng cường liên kết các doanh nghiệp hội viên; tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, trong đó ưu tiên bộ phận lễ tân, hướng dẫn viên. Vận động doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, chú trọng thị trường đối với giới trẻ, học sinh, sinh viên theo Đề án Mộc Châu - Siêu vườn trường; tăng cường phối hợp với các cơ

quan chức năng kiểm tra, giám sát và đề xuất biện pháp ổn định thị trường...

### **Cơ hội đầu tư**

Khu du lịch quốc gia Mộc Châu được quy hoạch với tổng diện tích tự nhiên là 206.150 ha, nằm trên địa bàn hai huyện Mộc Châu và Vân Hồ (Sơn La). Cao nguyên Mộc Châu rộng lớn, có độ cao trung bình 1.050 m, khí hậu ôn đới trong lành, đặc biệt có nhiều danh lam thắng cảnh đẹp, di tích lịch sử; những bản làng dân tộc, những lễ hội truyền thống như: Lễ hội Hoa Ban, Lễ hội Nào Sòng, Lễ hội cầu mùa, Ngày hội văn hóa các dân tộc Mộc Châu, Hội thi Hoa hậu Bò sữa... cùng với những đồng cỏ, đồi chè bát ngát. Mộc Châu còn có diện tích đất tự nhiên rộng lớn, màu mỡ, thuận lợi để phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và chăn nuôi gia súc. Kết hợp hài hòa giữa phát triển nông nghiệp và du lịch sẽ mang lại hiệu quả kinh tế, tạo điểm nhấn cho du lịch Mộc Châu “tự nhiên, xanh, sạch, đẹp và sắc màu văn hóa dân tộc”.

Theo chủ trương của huyện Mộc Châu, các đơn vị, doanh nghiệp, gia đình đã cải tạo khuôn viên để trồng hoa và cây xanh, tạo không gian trong lành và gần gũi với thiên nhiên. Hiện nay, các tuyến đường chính trung tâm huyện Mộc Châu đã trang trí các chậu hoa, treo cờ Tổ quốc và sửa sang khuôn viên đô thị, vệ sinh ngõ xóm sạch sẽ. Nhân dân tỉnh Sơn La đang nóng lòng mong chờ Ngày hội công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” để mở lòng mời gọi du khách đến tham quan và tìm cơ hội đầu tư.

## **2.4 Nhận xét , đánh giá**

### *2.4.1 Lợi thế, tích cực*

Cao nguyên Mộc Châu là một vùng đất được thiên nhiên ưu đãi với phong cảnh hữu tình, mỗi mùa đều mang một vẻ đẹp riêng làm đắm lòng bao du khách. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2010-2015 về công tác quy hoạch và phát triển du lịch, Mộc Châu đã và đang khai thác tiềm năng, quảng bá, phát triển hiệu quả ngành công nghiệp không khói..

Lượng khách đến với Mộc Châu tăng đều qua từng năm, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Trong năm 2017, huyện đã xây dựng kế hoạch gắn

phát triển du lịch với phát triển nông nghiệp bằng những cây trồng vừa mang lại lợi ích kinh tế cho bà con vùng cao, vừa mang lại cảnh sắc tươi đẹp để phục vụ phát triển du lịch. Địa phương cũng xác định đây là một bước đi mới để người dân vùng cao nâng cao đời sống từ phát triển du lịch.

Huyện có tài nguyên du lịch nông nghiệp phong phú, đa dạng và hấp dẫn, được hình thành bởi đặc điểm tổng hoà của các yếu tố địa chất, địa hình, khí hậu, thực động vật. Với sự phong phú về tài nguyên này huyện có khả năng phát triển nhiều loại hình du lịch trong đó có du lịch nông nghiệp.

Trong thời gian qua, huyện đã ban hành nhiều chính sách riêng về phát triển du lịch, tăng cường quản lý môi trường kinh doanh du lịch. Ngoài ra huyện đã tập trung cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng điều hành, cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính nhằm tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, chủ đầu tư...

Với ưu thế về tiềm năng du lịch, Mộc Châu đã được Thủ tướng Chính phủ quy hoạch phát triển thành Khu du lịch quốc gia Mộc Châu theo Quyết định số 2050/QĐ-TTg ngày 12-11-2014, gồm 3 khu: Trung tâm du lịch sinh thái Mộc Châu; khu vui chơi giải trí Mộc Châu; khu trung tâm nghỉ dưỡng Mộc Châu (hiện được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch lập quy hoạch chung là Khu du lịch Mộc Châu). Huyện Mộc Châu đã chủ động làm việc với một số nhà đầu tư tiềm năng và đã thu hút được 3 doanh nghiệp đầu tư vào Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, gồm: Dự án tổ hợp trung tâm thương mại - khách sạn Mường Thanh; dự án tổ hợp khách sạn, khu vui chơi giải trí Thảo nguyên II của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Mộc Châu; dự án khu nghỉ sinh thái và trồng cây lâu năm của Công ty cổ phần du lịch nông nghiệp Arena. Trong năm 2014, Mộc Châu đã hoàn thành việc cập nhật điểm đến, tên đường, tên phố ở huyện Mộc Châu lên bản đồ thế giới.

#### *2.4.2 Khó khăn hạn chế*

Với những điều kiện thuận lợi về du lịch sinh thái và nhân văn, Mộc Châu có rất nhiều tiềm năng để phát triển du lịch. Tuy nhiên, những năm qua, vùng đất này

vẫn còn nhiều hạn chế. Cụ thể: Sản phẩm du lịch còn nghèo, đơn điệu, khả năng cạnh tranh không cao; hạ tầng cơ sở còn nhiều bất cập, thiếu vốn so với yêu cầu phát triển. Sở dĩ có tình trạng này là do nguồn lực tài chính đầu tư còn ít, môi trường kinh doanh, đầu tư chưa thật sự hấp dẫn...

Cơ sở hạ tầng mặc dù được quan tâm đầu tư, tuy nhiên do khó khăn về kinh tế nên còn yếu kém, chưa có điều kiện đề kiên cố hoá. Điều này hạn chế đến tốc độ phát triển mọi mặt của các ngành kinh tế xã hội. Mạng lưới đường bộ còn thiếu và lạc hậu, quy mô kỹ thuật nhiều tuyến đường chưa đạt tiêu chuẩn, đã quá chu kỳ cải tạo, chất lượng các tuyến đường còn thấp, chủ yếu là đường đất, đặc biệt là các tuyến đường giao thông nông nghiệp. Đặc biệt, việc khắc phục thiệt hại do mưa, lũ gây sạt lở, ách tắc giao thông, phá hủy kết cấu mặt đường, hệ thống thoát nước đối với đường tỉnh và đường giao thông nông nghiệp gặp nhiều khó khăn về vốn. Đây là điểm rất bất lợi của Mộc Châu. Các tuyến đường chính yếu trên địa bàn (quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện) đều là các tuyến độc đạo, vẫn còn nhiều vị trí phải sử dụng đường tràn, ngâm sâu nên khi mưa lũ kéo dài, nước lũ dâng cao các khu vực này thường xuyên bị cô lập, chia cắt ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, hầu hết các công ty lữ hành khi đến khảo sát du lịch Mộc Châu đều cho rằng dịch vụ du lịch chưa đáp ứng được nhu cầu, đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch vừa thiếu, vừa yếu.

Mặc dù có những tiến bộ đáng kể, nhưng nhìn chung, du lịch Mộc Châu vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Sản phẩm du lịch nông nghiệp còn nghèo, đơn điệu, khả năng cạnh tranh không cao. Nguyên nhân là do chưa có được một chiến lược tổng thể tốt với những bước đi, cách làm phù hợp với điều kiện và thế mạnh của Mộc Châu mà ở đây là vấn đề nhận thức đòi hỏi phải có kiến thức chuyên ngành và quá trình trải nghiệm thực tế của cả cơ quan quản lý Nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Hạ tầng cơ sở của huyện Mộc Châu nói chung và du lịch nói riêng còn nhiều bất cập, thiếu thốn so với yêu cầu phát triển du lịch hiện nay. Tình trạng này phần lớn là do nguồn lực tài chính cho đầu tư còn ít, môi trường kinh doanh, đầu tư du lịch chưa thật sự hấp dẫn. Cơ sở hạ tầng mặc dù

được quan tâm đầu tư, tuy nhiên do khó khăn về kinh tế nên còn yếu kém, chưa có điều kiện đề kiên cố hoá. Điều này hạn chế đến tốc độ phát triển mọi mặt của các ngành kinh tế xã hội. Công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch còn nhiều yếu kém. Nhiều doanh nghiệp lữ hành, khách du lịch, nhất là du khách nước ngoài rất thiếu thông tin về Mộc Châu bởi thiếu nguồn lực tài chính và một đội ngũ cán bộ làm du lịch chuyên nghiệp.

Kết quả xóa đói, giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo cao, một bộ phận đồng bào còn thiếu đất sản xuất; chất lượng giáo dục, dạy nghề, dịch vụ y tế còn thấp. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nhiều xã yếu về năng lực; chưa phát huy tốt vai trò của cả hệ thống chính trị để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. An ninh vùng dân tộc thiểu số, vùng giáp ranh tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, còn xảy ra tình trạng di dịch cư tự do, xâm canh, xâm cư, mua bán vận chuyển lâm sản trái phép. Ngoài ra, Mộc Châu cũng có những khó khăn, như việc huy động nguồn lực còn gặp nhiều hạn chế. Vấn đề vệ sinh môi trường còn bất cập. Các hình thức liên kết trong sản xuất chưa chặt chẽ, tiêu thụ sản phẩm còn chậm...

## **Tiểu kết chương 2**

Chương 2 đã giới thiệu khái quát về huyện Mộc Châu – Sơn La, các nguồn tài nguyên khai thác cho phát triển du lịch tại đây. Đặc biệt, đánh giá được điều kiện và thực trạng khai thác loại hình du lịch nông nghiệp tại huyện Mộc Châu – Sơn La. Tuy có nhiều điều kiện để phát triển loại hình du lịch nông nghiệp mới nhưng chưa thu hút được nhiều sự quan tâm của cộng đồng và còn có nhiều hạn chế. Vì vậy, trong chương 3, tác giả sẽ đề xuất các giải pháp với mong muốn hoạt động du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu sẽ phát triển một cách hiệu quả hơn



## **CHƯƠNG 3 : GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG NGHIỆP Ở HUYỆN MỘC CHÂU**

### **3.1 Định hướng, mục tiêu phát triển du lịch nông nghiệp huyện Mộc Châu – Sơn La**

#### ***3.1.1. Định hướng phát triển du lịch nông nghiệp huyện Mộc Châu – Sơn La***

Để hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kinh tế xã hội của huyện đến năm 2015 và định hướng đúng cho những năm tiếp theo, các khâu đột phá được lựa chọn tập trung vào các mục tiêu chủ yếu sau:

Một là: Phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tạo ra động lực thúc đẩy sự phát triển nông nghiệp toàn diện. đàn bò sữa, cây chè, rau, hoa, quả ôn đới là các mũi chủ lực. Như vậy huyện sẽ phải tiến hành quy hoạch vùng nông nghiệp công nghệ cao (*đến năm 2015*) với quy mô 15.000 ha (*trong đó giành 2.000 ha xây dựng đồng cỏ*). Đến năm 2020: Xây dựng 9 trung tâm chăn nuôi bò sữa tập trung, đạt 35.000 con, sản lượng sữa tươi đạt 130.000 tấn/năm; Diện tích chè 3.500 ha chè, sản lượng 28.000 tấn búp tươi/năm; 1.000 ha diện tích rau, hoa chất lượng cao; 3.500 ha diện tích cây ăn quả ôn đới với sản lượng 28.000 tấn/năm.

Hai là: Phát triển ngành du lịch trở thành khu du lịch Quốc gia, từng bước hình thành hệ thống đô thị du lịch mang bản sắc vùng thảo nguyên miền núi đa dân tộc. Đa dạng hoá sản phẩm du lịch (*tham quan, nghiên cứu, nghỉ dưỡng, tâm linh, văn hoá lịch sử, sự kiện, mạo hiểm, trải nghiệm, ...*). Duy trì và phát triển các lễ hội văn hóa, đặc biệt là ngày hội văn hóa các dân tộc Mộc Châu vào dịp Mùng 2 tháng 9 hàng năm. Kết nối, khai thác hiệu quả tuyến du lịch Mộc Châu với các tỉnh Bắc Lào, tuyến Hà Nội - Mộc Châu - Điện Biên Phủ. Đến năm 2020 cơ bản đạt các tiêu chí khu du lịch Quốc gia, đón được trên 1 triệu lượt khách/năm.

Ba là: Phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm theo hướng tiên tiến hiện đại, tạo dựng thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh. Tập trung vào một số sản phẩm truyền thống là sữa và chè. Phát huy tối đa công suất các nhà máy chế biến hiện có; định hình chiến lược xây dựng thêm một số nhà máy chế biến theo

qui mô phát triển đàn bò sữa và diện tích cây chè; hoàn thiện công nghệ chế biến, bảo quản, đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, bao bì...

Xây dựng một nhà máy chế biến mủ cao su với công suất 25.000 tấn/năm. chú ý việc phát triển công nghiệp chế biến lâm sản, chế biến khai thác khoáng sản một cách hợp lý, bền vững.

Bốn là: Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm tập trung vào giải quyết hệ thống giao thông, hệ thống đô thị để vừa tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển KTXH, vừa thu hút vốn đầu tư làm khâu đột phá. Xây dựng và trình phương án để nâng cấp các đoạn quốc lộ trên địa bàn huyện theo quy hoạch; xây dựng cầu cứng Vạn Yên, quốc lộ 43. Nâng cấp hệ thống đường tỉnh lộ tối thiểu đạt cấp IV. Giành 18% quỹ đất trong đô thị để phát triển giao thông, nhựa hóa hoặc bê tông hóa các tuyến đường đến xã, bản theo tiêu chí nông nghiệp mới. Xây dựng cảng Suối Bàng và các bến tại các xã dọc sông. Phát triển Thị trấn Mộc Châu thành đô thị loại IV (*Thị xã*) của tỉnh; Vân Hồ, Tô Múa, Chiềng Sơn thành đô thị loại V (*Thị trấn*). Đến năm 2020 xây dựng được 6 trung tâm cụm xã, và có 52% số xã đạt chuẩn nông nghiệp mới.

Năm là: Phát triển nguồn nhân lực lao động, cơ bản đủ về số lượng, đạt về chất lượng đáp ứng nhu cầu phát triển KTXH.. Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm dạy nghề huyện, tập trung đào tạo nhân lực phục vụ các lĩnh vực cần ưu tiên. Liên kết với các trường dạy nghề, cao đẳng, đại học để mở lớp đào tạo tại huyện.

Mộc Châu là vùng hiểm cố, đầy tiềm năng không chỉ đối với Sơn la mà đối với cả nước. Những gì Mộc châu đạt được mới là bước đầu. Phát triển càng ngày càng đòi hỏi phải cạnh tranh, nếu không bứt phá thì sẽ bị tụt hậu. Ví dụ chăn nuôi bò sữa Mộc châu có từ năm 1958, nhưng một số địa phương mới phát triển gần đây đã vượt lên. Phát triển nhanh Mộc châu có thể xoay chuyển tình hình và vị thế kinh tế của tỉnh, góp phần tạo dựng thương hiệu quốc gia. Chiến lược phát triển Mộc Châu cần tầm nhìn xa trông rộng. Mộc Châu cũng cần cơ chế đặc biệt để thu hút các nguồn lực. Chủ động, năng động của huyện là rất quan trọng. Nhưng yêu cầu phát triển vùng Mộc Châu đã vượt ra khỏi tầm tay của huyện, cần đến tầm của tỉnh và tầm

quốc gia. Theo tin của Tỉnh uỷ, sắp tới Ban thường vụ Tỉnh uỷ sẽ làm việc với huyện để rà soát chiến lược, nhằm phát triển nhanh và bền vững. Có những vấn đề còn phải làm việc với bộ ngành trung ương và Chính phủ.

### *Phương hướng phát triển*

Theo Quyết định số 2050/QĐ-TTg ngày 12/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ, khu du lịch Quốc gia Mộc Châu đã được định hướng thành 3 tiểu vùng: Tiểu vùng phía Bắc - Đông Bắc; tiểu vùng Nam - Tây Nam; tiểu vùng Trung tâm. Với tiểu vùng Bắc - Đông Bắc có phạm vi chủ yếu là các xã nằm dọc sông Đà với chức năng là tiểu vùng phát triển dân cư, nông nghiệp, sinh thái gắn liền với cây lương thực, chăn nuôi đại gia súc và khai thác du lịch văn hóa, du lịch trên sông Đà. Tiểu vùng Nam - Tây Nam phạm vi là các xã: Chiềng Khừa, Lóng Sập, Chiềng Sơn (Mộc Châu) và các xã huyện Vân Hồ: Chiềng Xuân, Xuân Nha, Tân Xuân và tiểu vùng biên giới gắn với rừng đặc dụng Xuân Nha; phát triển dân cư, dịch vụ thương mại du lịch quốc tế qua cửa khẩu Lóng Sập. Cuối cùng là tiểu vùng Trung tâm, phạm vi thuộc thị trấn Mộc Châu, thị trấn Nông trường Mộc Châu và các xã lân cận, là tiểu vùng động lực phát triển kinh tế đô thị - du lịch - nông nghiệp gắn với khai thác lợi thế cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu và quốc lộ 6, phát triển nông nghiệp công nghệ cao với các sản phẩm đặc trưng: Chè, sữa, rau, hoa, quả... Đến nay, Mộc Châu đã triển khai nhiều dự án thành phần về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đặc biệt là khối cơ quan hành chính mới của huyện, đã góp phần hoàn thiện mục tiêu quy hoạch đề ra, tạo tiền đề cho việc nâng cấp đô thị giai đoạn đến năm 2020. Trong quá trình thực hiện quy hoạch đã điều chỉnh cục bộ nhiều lần, vì theo quy định 5 năm phải rà soát, điều chỉnh quy hoạch. Để phát triển khu du lịch quốc gia Mộc Châu trở thành một trong những khu vực động lực phát triển du lịch vùng Trung du miền núi Bắc Bộ, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống người dân và đảm bảo an ninh quốc phòng, huyện Mộc Châu đang triển khai nhiều giải pháp như: Điều chỉnh một số khu đất đồng cỏ, khu chăn nuôi, sản xuất đất chè thành đất thương mại, dịch vụ nhằm thu hút các nhà đầu tư triển khai xây dựng các khu đô thị kiểu mẫu, các khu đô thị xanh, hiện đại; thực hiện quy hoạch phát triển chăn nuôi bò sữa theo

Quyết định số 55/QĐ-UBND của UBND tỉnh, trong đó chuyển các trang trại lớn và vùng chăn nuôi bò sữa ra ngoài khu đô thị như các xã: Tân Lập, Chiềng Sơn, Lóng Sập, Phiêng Luông... Xây dựng lộ trình để di chuyển đàn bò sữa ra khỏi khu vực trung tâm du lịch Mộc Châu, cũng như các khu dân cư để đảm bảo các yếu tố phát triển ngành du lịch bền vững và phù hợp với tiến độ triển khai Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu.

### ***3.1.2 Mục tiêu phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu đến năm 2030.***

#### *Mục tiêu:*

Xây dựng các địa điểm du lịch nông nghiệp trở thành những điểm du lịch hấp dẫn nhằm thu hút một khối lượng lớn khách du lịch trong nước và quốc tế. Quy hoạch đầu tư nâng cấp tối đa hoá chi tiêu khách du lịch.

Từng bước biến hoạt động du lịch nông nghiệp trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, quan trọng hàng đầu của địa phương tương xứng với tiềm năng du lịch nông nghiệp.

Nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của hoạt động du lịch trong cơ cấu kinh tế của địa phương khuyến khích và tạo điều kiện cho các ngành kinh tế khác tham gia vào hoạt động du lịch.

Tối đa hoá sự đóng góp của hoạt động du lịch vào phát triển kinh tế xã hội, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế xã hội của địa phương.

#### *Cụ thể:*

Nhằm cụ thể hóa quy hoạch tổng thể phát triển du lịch nông nghiệp Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2020, tầm nhìn 2030 theo Quyết định số 2050/QĐ-TTg ngày 12/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ, theo đề nghị của Bộ Xây dựng, ngày 3/5/2017, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu đến năm 2030.

Hiện nay, UBND huyện Mộc Châu đang tổ chức lập điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng đô thị Mộc Châu theo nhiệm vụ được duyệt, Đồ án quy hoạch đã được lấy ý kiến của các sở, ngành, cộng đồng dân cư, trình duyệt tháng 9/ 2018. Theo đó, Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Mộc Châu

đang lập có định hướng lấy 2 đô thị: Thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu làm trung tâm hành chính, hình thành chuỗi đô thị - dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp hỗ trợ và phát triển đô thị, gồm: Trung tâm Hành chính huyện Mộc Châu; trung tâm thị trấn Mộc Châu, trung tâm văn hóa đô thị, trung tâm thị trấn Nông trường; trung tâm sáng tạo và khu vực phát triển du lịch bền vững gắn liền với thiên nhiên. Trong đó, vùng lõi là Khu đô thị sinh thái kiểu mẫu thuộc Trung tâm thị trấn Nông trường Mộc Châu. Với vị trí, địa điểm Khu du lịch sinh thái kiểu mẫu Mộc Châu (thuộc địa phận thị trấn nông trường Mộc Châu) có quy mô 98 ha (đang là đất sản xuất, trồng cỏ của các hộ dân thị trấn Nông trường Mộc Châu khoảng 30 ha và Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu khoảng 68 ha). Một trong những khó khăn khi thực hiện điều chỉnh phương án quy hoạch là phải điều chỉnh quy hoạch các khu sản xuất, chăn nuôi phù hợp với yêu cầu Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, đô thị Mộc Châu, nhất là quy hoạch các khu sản xuất, chăn nuôi bò sữa. Để tạo điều kiện về quỹ đất phát triển các khu đô thị tập trung và đảm bảo yếu tố môi trường trong phát triển du lịch, UBND huyện đang đề xuất nhiều phương án đền bù để di chuyển khu sản xuất, chăn nuôi bò sữa từ tiểu khu Nhà nghỉ, tiểu khu 77 thị trấn Nông trường Mộc Châu sang tiểu khu 34 xã Tân Lập.

Để góp phần thực hiện thành công điều chỉnh quy hoạch các khu sản xuất, chăn nuôi phù hợp với yêu cầu Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, đô thị Mộc Châu, UBND huyện Mộc Châu đang đề nghị UBND tỉnh làm việc với Bộ Xây dựng, Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam (GTNFoods) thống nhất điều chỉnh quy hoạch khu sản xuất, chăn nuôi tập trung và điều chỉnh hỗ trợ đối với Công ty và người chăn nuôi; ban hành văn bản chỉ đạo quy trình thực hiện bồi thường.

Việc định hướng phát triển các khu đô thị mới thuộc vùng lõi đô thị Mộc Châu cần được quan tâm, ưu tiên thực hiện, nhằm thu hút đầu tư, tạo các nguồn thu từ đất để xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, xã hội, tạo động lực để phát triển du lịch, xứng tầm Khu du lịch Quốc gia.

### **3.2 Giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu**

Phát triển du lịch nông nghiệp là một trong những chiến lược quan trọng đối với việc phát triển kinh tế xã hội của huyện để du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu sớm trở thành những điểm du lịch quen thuộc hấp dẫn du khách trong và ngoài nước cần phải áp dụng đồng bộ các giải pháp sau:

### ***3.2.1 Giải pháp về nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch nông nghiệp.***

Nâng cao chất lượng của sản phẩm du lịch là một trong những quyết định sự hấp dẫn của một điểm du lịch và kéo dài thời gian lưu trú của du khách. Vì vậy, việc xây dựng một hệ thống các sản phẩm du lịch ngày càng phong phú, đa dạng hơn là yêu cầu tiên quyết đặt ra cho du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu.

Huyện Mộc Châu có điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch nông nghiệp. Do vậy, cần phải khai thác và thống kê những nguồn tài nguyên hấp dẫn để có thể quảng bá sâu rộng đến khách du lịch. Đồng thời, tăng cường xây dựng thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền quảng bá hình ảnh du lịch nông nghiệp để thu hút sự quan tâm chú ý của các công ty du lịch cũng như du khách trong và ngoài nước.

Để đẩy mạnh hoạt động phát triển du lịch nông nghiệp trong thời gian tới, người dân cần phải tập trung thực hiện, xác định phát triển du lịch nông nghiệp chính là một giải pháp căn cơ để nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp và thu nhập cho người dân nông nghiệp. Phát triển du lịch nông nghiệp phải coi trọng lợi ích của người dân, chú trọng phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; lấy lợi ích của cộng đồng dân cư là trên hết, lấy văn hóa đặc trưng từng vùng, miền là nền tảng và thế mạnh để tạo sự khác biệt, thương hiệu riêng cho du lịch nông nghiệp ở Mộc Châu.

Phát triển du lịch nông nghiệp phải gắn kết mật thiết với việc hình thành các sản phẩm đặc sản nông nghiệp, sản phẩm thủ công, mỹ nghệ đặc trưng của mỗi địa phương, vùng, miền, làm cơ sở để thu hút du khách đến trải nghiệm, tiêu thụ.

*Xác định rõ sản phẩm du lịch đặc thù của Mộc Châu:* cần xác định sản phẩm du lịch đặc thù của huyện để tạo điểm nhấn và thương hiệu cho du lịch. Với những

giá trị văn hóa đặc sắc, tài nguyên du lịch phong phú hấp dẫn Mộc Châu nên tập trung nguồn lực đầu tư phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp trở thành sản phẩm đặc thù, đồng thời phát triển những sản phẩm bổ trợ để gia tăng sự phong phú cho hệ thống sản phẩm. (chỉ rõ sản phẩm du lịch nông nghiệp đặc thù của Mộc Châu là gì: chẳng hạn

*Phát triển sản phẩm du lịch gắn với thị trường khách mục tiêu:* phát triển sản phẩm phải phù hợp với từng thị trường khách mục tiêu, từ đó có những chiến lược, kế hoạch xúc tiến thị trường hiệu quả. Các thị trường được xác định tại Mộc Châu là thị trường khách du lịch quốc tế (bao gồm khách quốc tế và khách là người Việt Nam ở nước ngoài), khách du lịch nội địa (khách là người Việt Nam và khách là người nước ngoài sống ở Việt Nam).

Tiếp tục phát triển các sản phẩm du lịch theo hướng: Phát triển hệ thống sản phẩm du lịch đặc sắc, đa dạng, đồng bộ, chất lượng cao, giá trị tăng cao nhằm thu hút nhiều thị trường du khách, nhà đầu tư du lịch vào các địa phương. Phát huy tối đa các lợi thế, tiềm năng về tự nhiên và văn hóa ở từng địa phương trong xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch. Đặc biệt, phát triển sản phẩm du lịch theo lộ trình, có tính ưu tiên; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; phát huy tính đặc trưng của các vùng du lịch, xác định các khu du lịch trọng điểm để phát triển sản phẩm du lịch. Ưu tiên phát triển các loại hình du lịch có giá trị gia tăng cao. Chú trọng đầu tư các điều kiện để phát triển sản phẩm du lịch đảm bảo tính cạnh tranh cao gắn với việc xây dựng thương hiệu du lịch quốc gia, vùng và địa phương.

Bên cạnh đó huyện còn có những định hướng phát triển sản phẩm đưa ra phù hợp với những tiềm năng sẵn có và những hướng phát triển sắp tới của du lịch Mộc Châu như:

Trước hết cần rà soát và nghiên cứu những giá trị của tài nguyên du lịch tại Mộc Châu ví như để có được một gói chè Ô Long Mộc Sương ngon, giá của nó được biết đến như một sản phẩm du lịch có sự chênh lệch nhau khá lớn so với ngoài thị trường, sự chênh lệch này nằm trong giá trị tiềm ẩn của nó. Khách du lịch chỉ có thể biết được giá trị này với sự giúp đỡ của ngành Du lịch, trong

đó vai trò của người hướng dẫn viên du lịch. Nếu biết tổ chức khéo léo cho du khách được vào trong các làng, bản được tận mắt xem, được làm và đi theo người Mông lên núi hái chè, sự kỳ công và tỉ mỉ trong việc sao chè, vo chè... để có được gói chè tức là đã biết đánh thức những giá trị của sản phẩm đó bán ngay tại chính nơi làm ra sản phẩm bán cho khách. Khi khách du lịch bỏ tiền ra để mua những sản phẩm đó, họ biết rằng giá trị của sản phẩm này cũng là một phần từ chính bàn tay của họ làm ra. Cũng như vậy với các lễ hội rất giàu bản sắc của dân tộc thiểu số, nếu biết đưa khách tham gia trực tiếp vào lễ hội, giải thích ý nghĩa của lễ hội đó, sẽ làm cho du khách vui lòng mua những sản phẩm tại nơi đây, giá trị những sản phẩm gia tăng do ngành Du lịch tạo ra.

Trong bối cảnh Việt Nam là nước nông nghiệp, với gần 70% dân số sống ở nông thôn, phát triển kinh tế thông qua du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới sẽ là xu thế tất yếu. Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, những năm qua, nhiều địa phương trong nước đã đẩy mạnh khai thác hoạt động du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn. Qua đó hình thành hệ thống sản phẩm du lịch phong phú, đặc thù trải dài từ bắc đến nam. Nhiều sản phẩm du lịch mang đặc trưng văn hóa sinh thái nông nghiệp vùng, miền, độc đáo, chất lượng, đã được khai thác một cách bài bản, có định hướng, đáp ứng nhu cầu tham quan, trải nghiệm của du khách theo các nhóm mục tiêu khác nhau.

Tuy nhiên, hoạt động du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn tại Việt Nam thời gian qua vẫn chưa thật sự có chiều sâu, chưa chuyên nghiệp. Phần lớn sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn mới chỉ đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ ngơi, ăn uống, trải nghiệm của du khách ở mức đơn giản. Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ tại nhiều điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn chưa được đầu tư hoàn chỉnh, hoặc đã được đầu tư nhưng không bảo đảm chất lượng. Tính liên kết giữa doanh nghiệp lữ hành và các điểm đến cung cấp hoạt động du lịch còn yếu...

Thống kê kết quả khảo sát của tổ chức AC Nielson về xu hướng đi du lịch của du khách cho thấy, 65% du khách muốn trải nghiệm văn hóa và di sản địa



phương; 54% du khách muốn trải nghiệm thiên nhiên, nghỉ ngơi và phục hồi sức khỏe; 84% du khách muốn tham quan danh lam thắng cảnh địa phương; 97% du khách sẵn sàng chi trả nhiều hơn cho kỳ nghỉ thân thiện với môi trường và mang lại nhiều lợi ích thực sự cho người nghèo; 70% du khách sẵn sàng chi trả nhiều hơn cho việc bảo vệ môi trường địa phương; 48% du khách sẵn sàng chi trả nhiều hơn để trải nghiệm văn hóa và di sản địa phương; 45% du khách sẵn sàng chi trả nhiều hơn để hỗ trợ hội từ thiện địa phương. Qua đó cần tăng thêm các hoạt động trải nghiệm hơn vì các hoạt động này không chỉ có tác động tích cực đến sự phát triển chung của du lịch mà còn đang có tác động sâu sắc đến xã hội như: Tăng cường giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, bảo tồn các di tích văn hóa, lịch sử của dân bản địa và du khách; tạo sự giao lưu văn hóa, phong tục tập quán giữa các dân tộc và các quốc gia khác nhau; tăng cường các mối quan hệ trong cộng đồng người dân; sự gắn bó của chính quyền địa phương và người dân bản xứ; giáo dục ý thức về phong cách ứng xử trong cộng đồng người dân. Đồng thời cũng có tác động đến kinh tế như: Thu hút các nhà đầu tư vào du lịch, hệ thống giao thông, trường học, mở rộng và nâng cấp các làng nghề truyền thống, trùng tu các di tích lịch sử... tạo cơ hội việc làm, nguồn thu nhập cho người dân, góp phần vào chương trình xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

*Xác định rõ sản phẩm du lịch đặc thù của Mộc Châu:* cần xác định sản phẩm du lịch đặc thù của huyện để tạo điểm nhấn và thương hiệu cho du lịch. Với những giá trị văn hóa đặc sắc, tài nguyên du lịch phong phú hấp dẫn Mộc Châu nên tập trung nguồn lực đầu tư phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp trở thành sản phẩm đặc thù, đồng thời phát triển những sản phẩm bổ trợ để gia tăng sự phong phú cho hệ thống sản phẩm.

### *3.2.2 Tăng cường liên kết với các tỉnh lân cận và với các hãng lữ hành*

Những năm qua, hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch trên địa bàn huyện Mộc Châu có bước phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, tạo sức lan tỏa, kích cầu du lịch Mộc Châu ngày càng phát triển.

Hoạt động xúc tiến, quảng bá cũng được chú trọng tăng cường, huyện đã phối hợp, khâu nối liên kết với các công ty lữ hành, các doanh nghiệp tổ chức nhiều

cuộc hội thảo, giới thiệu sản phẩm du lịch Sơn La với các công ty lữ hành tại Hà Nội; tham gia hội chợ du lịch quốc tế VITM năm 2016 tại Hà Nội; Hội thi ẩm thực; lễ hội trà cao nguyên; lễ hội hái quả Mộc Châu; lễ hội Hoa ban. Tham gia hội thảo phát triển du lịch tại Điện Biên, Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu, hội thảo “Thực trạng và giải pháp thu hút khách du lịch đến vùng Tây Bắc”; tọa đàm “Nâng cao hiệu quả hợp tác phát triển du lịch Hà Nội - Sơn La trong thời kỳ hội nhập”; tham gia chương trình giao lưu kết nối phát triển du lịch tại các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng trung du Bắc bộ, kết hợp giới thiệu, quảng bá sản phẩm, ấn phẩm của du lịch Sơn La; xây dựng các ấn phẩm, xuất bản 4.000 tập gấp du lịch Mộc Châu, Vân Hồ; 2.000 bản đồ du lịch Sơn La; 3.000 tờ rơi năm du lịch quốc gia 2017; giới thiệu du lịch Sơn La trên website chung của 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng, thu hút trên 1,4 triệu lượt khách truy cập; tham gia Hội chợ du lịch quốc tế thành phố Hồ Chí Minh; khảo sát tuyến du lịch Ngọc Chiến - Sơn La - Mộc Châu - Vân Hồ; khảo sát “Vòng cung Tây Bắc” 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng; chủ động làm việc với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để tìm kiếm cơ hội và hợp tác đầu tư về du lịch với bạn bè quốc tế...

Cần tăng cường liên kết với các vùng phụ cận và các huyện trong tỉnh. Sự hợp tác bao giờ cũng tạo nên sức mạnh to lớn hơn, không chỉ hỗ trợ giúp đỡ được nhau mà còn trao đổi, học hỏi được kinh nghiệm của nhau, và cùng nhau phát triển. Vì vậy, trong thời gian sắp tới Mộc Châu nên có sự phối hợp chặt chẽ với các vùng phụ cận trong việc khai thác sử dụng tài nguyên cũng như là trao đổi học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để hỗ trợ nhau cùng phát triển. Ngoài sự liên kết nói trên, việc liên kết với các hãng lữ hành trong và ngoài nước để quảng bá thêm hình ảnh của điểm đến, thu hút thêm nguồn khách.

Tại những nước đang có nền du lịch nông nghiệp đang phát triển trên thế giới việc xây dựng mô hình quy hoạch tổng thể đầy mạnh tính liên kết ngành vùng miền luôn được coi là chiếc chìa khóa vàng.

### **3.2.3 Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch**

\*Cơ sở hạ tầng có vai trò đặc biệt đối với việc đẩy mạnh phát triển du lịch:

*Mạng lưới và phương tiện giao thông vận tải là những nhân tố quan trọng hàng đầu.*

Du lịch gắn với việc di chuyển con người trên phạm vi nhất định. Điều này phụ thuộc chặt chẽ vào giao thông vận tải. Một đối tượng có thể có sức hấp dẫn đối với du lịch nhưng vẫn không thể khai thác được nếu thiếu yếu tố giao thông vận tải. Thông qua mạng lưới giao thông thuận tiện, nhanh chóng du lịch mới trở thành một hiện tượng phổ biến trong xã hội.

Cần đầu tư cấp thiết vào dự án cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu, trong đó ưu tiên đầu tư phát triển các khu công nghiệp, khu dịch vụ thương mại và hệ thống hạ tầng giao thông kết nối với đường cao tốc.

Các con đường dẫn vào huyện cũng cần phải được cải thiện để tạo điều kiện đi lại thuận tiện cho người dân cũng như du khách.

*Thông tin liên lạc là một bộ phận quan trọng của cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch.*

Nó là điều kiện cần để đảm bảo giao lưu cho khách du lịch trong nước và quốc tế.

Trong hoạt động du lịch, nếu mạng lưới giao thông và phương tiện giao thông vận tải phục vụ cho việc đi lại của con người thì thông tin liên lạc đảm nhiệm việc vận chuyển các tin tức một cách nhanh chóng và kịp thời, góp phần thực hiện mối giao lưu giữa các vùng trong phạm vi cả nước và quốc tế.

Khu vực Mộc Châu đang được các mạng viễn thông như Vinaphone, Mobilephone và Viettel phủ sóng. Cần đưa truyền hình cáp tới các khu vực này để đa dạng hóa các kênh truyền hình. Hệ thống Internet cũng cần phải được nâng cấp vì tốc độ truy cập hiện nay rất chậm. Nhờ có mạng viễn thông người dân nơi đây cũng như du khách đã khám phá ra ứng dụng inMocchau - ứng dụng inMocchau định vị được người dùng đang đứng ở đâu, báo khoảng cách chi tiết cho người dùng về điểm tham quan, nhà hàng, khách sạn...

Trong đời sống hiện đại nói chung, cũng như ngành du lịch không thể thiếu được các phương tiện thông tin liên lạc.

*Các công trình cung cấp điện, nước*

Khách du lịch là những người rời khỏi nơi cư trú thường xuyên... Khi rời khỏi nơi cư trú thường xuyên đến một địa điểm khác, ngoài các nhu cầu về ăn, uống, ở, đi lại... du khách còn có nhu cầu đảm bảo về điện, nước để cho quá trình sinh hoạt được diễn ra bình thường. Cho nên yếu tố điện, nước cũng là một trong những nhân tố quan trọng phục vụ trực tiếp việc nghỉ ngơi giải trí của khách.

Tại khu vực trung tâm huyện, nước có được xử lý qua tại một số trạm xử lý nước, nhưng quy mô còn đơn sơ và nhỏ, mới chỉ đáp ứng được nhu cầu của người dân tại thời điểm hiện nay. Trong thời gian tới, cần xây dựng hệ thống nước sạch để có thể đảm bảo phục vụ nhu cầu của du khách.

#### **\* Cơ sở vật chất – kỹ thuật:**

Cơ sở vật chất kỹ thuật đóng một vai trò hết sức quan trọng trong quá trình tạo ra và thực hiện sản phẩm du lịch cũng như quyết định mức độ khai thác tiềm năng du lịch nhằm thoả mãn nhu cầu của khách du lịch. Cải thiện cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có, đa dạng thêm các loại hình lưu trú nhất là homestay vì nó phù hợp với du lịch nông nghiệp.

Sửa sang, nâng cấp tiến tới hiện đại hóa các trang thiết bị tiện nghi trong các nhà nghỉ để không chỉ phục vụ tốt khách du lịch trong nước mà còn đủ điều kiện phục vụ khách quốc tế.

Bên cạnh việc nâng cấp các nhà nghỉ hiện có, chủ thể cần kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng thêm các khu nhà nghỉ mới, đủ tiêu chuẩn đón tiếp, phục vụ các đoàn khách quốc tế. Các kiểu nhà nghỉ này phải được xây dựng trên cơ sở quy hoạch khoa học, kiểu dáng, kiến trúc cũng như quy mô phải hài hòa, phù hợp với việc phát triển loại hình du lịch nông nghiệp tại đây, tránh làm phá vỡ mất cảnh quan thiên nhiên

Hệ thống cơ sở vật chất và dịch vụ khác cũng không kém phần quan trọng. Cần phát triển các cơ sở vật chất sau để đáp ứng nhu cầu của du khách trong tương lai như bãi cắm trại, các dịch vụ liên quan đến nhiếp ảnh, lập bảo tàng tại nhà dân, xây dựng các điểm ngắm cảnh, các tuyến đường mòn đi bộ...

Khâu trung tâm của cơ sở vật chất kỹ thuật là phương tiện phục vụ cho việc ăn ngủ của khách, tức là nguồn vốn cố định của du lịch. Việc đánh giá cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch căn cứ vào 3 tiêu chí:

- Đảm bảo những điều kiện tốt cho nghỉ ngơi du lịch.
- Đạt hiệu quả kinh tế tối ưu trong quý trình xây dựng và khai thác cơ sở vật chất kỹ thuật.
- Thuận tiện cho việc đi lại của khách từ các nơi đến.

### **3.2.4 Đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá, tiếp thị sản phẩm, thu hút vốn đầu tư cho hoạt động du lịch**

Công tác quảng bá, quảng cáo, tuyên truyền đóng vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nhất là đối với hoạt động phát triển du lịch, là một công cụ hữu hiệu của maketing du lịch giúp khách du lịch biết tới sản phẩm du lịch của địa phương đảm bảo sự thu hút khách và tăng cường khả năng cạnh tranh của sản phẩm du lịch. Việc cung cấp thông tin cho khách du lịch về các chương trình du lịch, các tour du lịch mới lạ vì nó khơi dậy nhu cầu đi du lịch của du khách.

Xây dựng khẩu hiệu tiếp thị, xây dựng thương hiệu du lịch nông nghiệp ở huyện Mộc Châu. Người ta cho rằng, hình ảnh về Du lịch nông nghiệp sẽ được cải thiện nhiều với việc nghĩ ra 1 câu khẩu hiệu để truyền tải ý nghĩa về thông điệp nơi du khách đến, chẳng hạn thể hiện trên bản đồ du lịch, lên trang Web hay các hội chợ du lịch. Tiếp theo, nếu có thêm một tấm hình diễn giải một cách ăn ý câu khẩu hiệu thì hiệu quả quảng cáo sẽ còn được nâng cao hơn. Có thể quảng bá du lịch trên những trang web như: các phương tiện truyền thông ( Facebook, Twitter, Instagram,...); các đại lý du lịch trực tuyến (OTA); hợp tác với các doanh nghiệp cùng ngành,...

Đồng thời tiến hành và biên soạn những ấn phẩm có chất lượng và thông tin chính xác về du lịch để giới thiệu cho khách du lịch về con người, cảnh quan, tài nguyên du lịch, những thông tin và điểm lưu trú tham quan du lịch, các nhà hàng, các điểm vui chơi giải trí, giá cả,... bằng các sách hướng dẫn về du lịch, tập gấp, tờ rơi, đĩa CD, VCD... đến các cơ quan công sở, trường học, các

khu chung cư, các cụm công nghiệp ở các thành phố. Đây là hình thức tương đối đơn giản mà lại hiệu quả nhiều so với các hình thức khác vì nó có khả năng lưu giữ thông tin tốt, có thể nhằm đúng tới thị trường khách có nhu cầu du lịch đang mong muốn tiếp thị.

Tuy nhiên cần thực hiện việc tự bản thân du khách quảng cáo cho các cơ sở du lịch. Vì vậy, chất lượng tại điểm du lịch phải làm hài lòng du lịch đặc biệt là chất lượng môi trường và tài nguyên tại đây chính là biện pháp quảng cáo, xúc tiến du lịch có hiệu quả và bền vững nhất.

Các cấp, các ngành tăng cường truyền thông, quảng bá sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông nghiệp gắn với việc xây dựng thương hiệu đặc trưng; chú trọng khai thác ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông hiện đại để quảng bá du lịch nông nghiệp, nông nghiệp, đưa các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng gắn với các địa danh để quảng bá cho du lịch nông nghiệp, nông nghiệp tại các diễn đàn, hội chợ, hoạt động xúc tiến thương mại.

Để tăng cường quảng bá cho du lịch tại đâu đòi hỏi phải có sự hỗ trợ của nhà nước và địa phương về cơ chế chính sách cũng như ngân sách để thành lập những văn phòng xúc tiến du lịch. Sau đó đưa các sản phẩm tour, các chương trình du lịch tới các đại lý lữ hành, các kênh phân phối để họ tự chào bán giới thiệu. Ngoài ra, tận dụng cơ hội để tổ chức tham gia các sự kiện, văn hóa thể thao, các hội chợ ẩm thực, hội chợ du lịch trong và ngoài nước, hội chợ các hàng thủ công mỹ nghệ, các buổi biểu diễn, các buổi liên hoan, các lễ kỷ niệm trọng đại, các diễn đàn du lịch để quảng bá hình ảnh du lịch của địa phương, thiết lập các tour độc đáo dựa trên nguồn tài nguyên sẵn có của vùng nông nghiệp. Liên kết tạo thành vùng, tour du lịch trong vùng và các khu vực xung quanh tới liên kết quốc tế.

### ***3.2.5 Giải pháp về cơ chế, chính sách trong quy hoạch phát triển du lịch nông nghiệp***

Quan tâm phối hợp đề nghị hỗ trợ tín dụng phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên, du lịch, xây dựng kết cấu hạ tầng, xử lý chất thải rắn, bảo vệ môi trường các khu, cụm công nghiệp. Đề xuất hỗ trợ tín dụng sản xuất các sản

phẩm chất lượng cao, chế biến sâu, hướng xuất khẩu; cơ chế miễn giảm thuế đối với các dự án sử dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và của vùng trung du và miền núi phía Bắc vào địa bàn tỉnh Sơn La, đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật trọng điểm của vùng, của tỉnh và các huyện, thị trấn; thúc đẩy phát triển dịch vụ, du lịch, công nghiệp, thương mại; hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, xử lý chất thải công nghiệp, bảo vệ môi trường các khu công nghiệp...

Có cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp địa phương nâng cao sức cạnh tranh mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, tiêu thụ trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu ra nước ngoài. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, xây dựng chương trình xúc tiến thị trường xuất khẩu, tích cực phát triển thị trường mới. Có chính sách hỗ trợ kinh tế hộ gia đình và các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ tham gia triển lãm hội chợ, đưa hàng nông lâm sản, thủy sản vào siêu thị. Tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế, thành lập mới và phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác xã. Phổ biến kịp thời các thông tin kinh tế, nhất là về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về các lĩnh vực văn hóa, xã hội trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường. Tập trung đổi mới cơ chế, chính sách phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội; cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước để phát triển văn hóa - xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, nâng cao sức khỏe và đời sống tinh thần cho nhân dân. Thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào xây dựng và vận hành khai thác các công trình văn hóa - xã hội; khuyến khích phục hồi, bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Rà soát, lựa chọn và đẩy nhanh quá trình đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động của một số đơn vị sự nghiệp thuộc các lĩnh vực văn hóa - xã hội theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Qua việc nghiên cứu các bài học kinh nghiệm trong Chương 1 cũng như qua tìm hiểu trên sách báo thì để phát triển du lịch một cách bài bản cần phải có quy hoạch du lịch cụ thể cho từng vùng. Tại khu vực huyện Mộc Châu cho thấy việc lập quy hoạch còn phải chú trọng đến sự kết hợp hài hòa giữa quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch trồng rừng, quy hoạch xây dựng nhà ở, quy hoạch giao thông với quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật như điện, nước... để sao cho không chỉ bảo tồn tốt hệ thống ruộng bậc thang và các giá trị văn hóa bản địa, hệ sinh thái tự nhiên mà còn tạo cơ sở cho việc phát triển du lịch nông nghiệp.

### ***3.2.6 Giải pháp thu hút cộng đồng tham gia vào hoạt động du lịch***

Con người đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của hoạt động du lịch đặc biệt là cộng đồng cư dân địa phương, vì vậy cần làm cho người dân hiểu được giá trị nguồn tài nguyên du lịch sẽ đem lại hiệu quả như thế nào đối với từng địa bàn có tài nguyên du lịch cũng như đối với kinh tế địa phương.

Hoạt động du lịch nông nghiệp là một điều kiện tốt để giảm nghèo – giảm nghèo là điều kiện tốt cho du lịch phát triển.

Địa phương cần thiết vận động các doanh nghiệp cam kết đào tạo và tuyển dụng người địa phương sẽ chính là những nhân viên trung thành và nhiệt tình công tác. Làm việc chặt chẽ hơn với người dân địa phương sẽ giúp doanh nghiệp du lịch tạo ra được những sản phẩm du lịch và dịch vụ mang đậm hương vị quê hương để cung cấp cho khách du lịch, giúp khách có được những kinh nghiệm đích thực về đời sống sinh hoạt của người dân địa phương.

Một trong ba yếu tố không thể thiếu trong việc phát triển du lịch nông nghiệp là sự tham gia của cộng đồng địa phương. Do đó, để phát triển tốt mô hình du lịch nông nghiệp tại huyện Mộc Châu thì việc chia sẻ lợi ích với cộng đồng dân cư là điều rất quan trọng.

Trước hết, muốn hoạt động du lịch phát triển một cách hiệu quả thì việc nâng cao nhận thức cho người dân là vấn đề cần phải chú trọng và làm thường xuyên.. Thông qua quá trình này phải làm cho người dân thấy được những giá trị về cảnh quan và tài nguyên mà mảnh đất mình đang sản sinh, thấy được những



lợi ích mà họ có được nếu tham gia và công tác bảo vệ, tái tạo tài nguyên, phục vụ phát triển du lịch nông nghiệp một cách bền vững.

Để thu hút cộng đồng vào hoạt động du lịch, nhất là du lịch nông nghiệp thì cần phải tạo ra nhiều cơ hội về công ăn việc làm cho họ. Việc khuyến khích cho cư dân địa phương tham gia, hòa nhập vào các hoạt động du lịch để tạo ra nguồn thu nhập. Tạo điều kiện cho người dân địa phương có công ăn việc làm bằng cách thuê những người nông dân vào làm việc tại các trang trại chăn nuôi và sản xuất.

Tổ chức cho cư dân địa phương tham gia vào các dịch vụ bán hàng, vận chuyển khách để tạo thu nhập hay sử dụng tối đa nguồn lao động địa phương vào việc xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng như giao thông, đường xá, nhà nghỉ...

Đối với các ngành các địa phương, nhất là các xã có điểm du lịch cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục xây dựng nếp sống văn minh tại các điểm du lịch nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích đầu tư phát triển du lịch.

Tất cả các biện pháp trên cần phải thực hiện một cách toàn diện và đầy đủ, có sự kết hợp của các ban ngành và cộng đồng dân cư địa phương thì mới có thể đem lại hiệu quả và lợi ích lâu dài cho hoạt động du lịch nông nghiệp tại đây.

### ***3.2.7 Đào tạo phát triển nguồn nhân lực***

Với nhiều tiềm năng và lợi thế về khí hậu, sở hữu những cảnh quan thiên nhiên, hang động kỳ bí, hùng vĩ cùng với nền văn hóa đa dạng, đặc sắc của cộng đồng các dân tộc, cao nguyên Mộc Châu đã thu hút lượng khách du lịch ngày càng đông, góp phần thúc đẩy ngành du lịch phát triển. Tuy nhiên, theo các chuyên gia, các công ty lữ hành, để du lịch Mộc Châu phát huy được tiềm năng, lợi thế, ngoài việc tiếp tục đầu tư, hoàn thiện các quy hoạch về cơ sở hạ tầng, Mộc Châu cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Bởi con người là yếu tố đặc biệt quan trọng, vừa là mục tiêu vừa là động lực của quá trình phát triển. Sẽ là một lãng phí lớn nếu chỉ tập trung vào kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật mà bỏ qua yếu tố con người.

Thực tế cho thấy một trong những điều kiện quan trọng để duy trì cho việc phát triển du lịch nông nghiệp tại khu vực Mộc Châu là việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực một cách chuyên nghiệp và hiệu quả. Kiểm tra, đánh giá số lượng, chất lượng, xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn và ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, lao động hiện có. Thường xuyên tổ chức tập huấn nội dung quản lý nhà nước về du lịch, văn hóa du lịch cho đội ngũ cán bộ. Cử các đội ngũ lao động đi học các lớp quản lý du lịch để nâng cao nghiệp vụ và học thêm các lớp ngoại ngữ để giao tiếp tốt với khách du lịch quốc tế. Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cán bộ công nhân viên cho ngành du lịch dưới nhiều hình thức tại chỗ, gửi đến các trường dạy nghề du lịch, các khóa học tại chức ngắn hạn, dài hạn hoặc thường xuyên tổ chức các hội thảo về du lịch, các cuộc thi chuyên môn tay nghề để trao đổi học hỏi kinh nghiệm và trao đổi những chuyên môn nghiệp vụ giữa các nhân viên trong ngành du lịch. Đồng thời còn đưa chương trình đào tạo du lịch vào các trường đại học, cao đẳng, trường dạy nghề trên địa bàn thành phố. Trong kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cần nêu rõ yêu cầu, các yêu cầu giáo dục đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phục vụ, trình độ ngoại ngữ, thái độ văn minh lịch sự, thân thiện cởi mở nhiệt tình trong công việc, yêu nghề biết tôn trọng những giá trị truyền thống dân tộc, bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, cần thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chính sách tuyển dụng, sắp xếp sử dụng đãi ngộ lao động, từng bước trẻ hóa đội ngũ lao động. Ưu tiên sử dụng tri thức, những người đã qua đào tạo có chính sách đãi ngộ hợp lý với những nghệ nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Quan tâm xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn. Điều quan trọng trong việc giải quyết vấn đề lao động du lịch hiện nay là phải tạo được niềm tin cho người lao động về một công việc ổn định và có thể sống được từ nghề mình chọn.

Ngoài ra, để tạo bước chuyển biến căn bản trong việc nâng cao tính chuyên nghiệp, uy tín, chất lượng của dịch vụ du lịch trên địa bàn, năm 2017, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mộc Châu đã phối hợp với Trường Cao

đăng du lịch Hà Nội tổ chức 4 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng đón khách, phục vụ khách; nhận thức về bản du lịch cộng đồng; nghiệp vụ quản lý cơ sở lưu trú du lịch cho hàng trăm lượt cán bộ, công chức, chủ cơ sở, nhân viên tại các khách sạn, nhà hàng, cơ sở lưu trú, các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện; tập huấn hướng dẫn viên du lịch, hướng dẫn viên tại điểm, tour, tuyến... Cùng với đó, để đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ du lịch, huyện còn tập huấn cho cả cán bộ các phòng ban chuyên môn để tạo nguồn cho huyện trong khi có đoàn khách tới thăm quan, đủ nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu. Ngoài ra, từ năm 2015 đến nay, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mộc Châu đã phối hợp với Công ty cổ phần Du lịch Pha Luông Mộc Châu tổ chức 3 cuộc thi tìm kiếm hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch. Qua đó, đã tìm kiếm, đào tạo được 8 hướng dẫn viên, thuyết minh viên phục vụ tại các tuyến, điểm du lịch.

### **3.3. Một số khuyến nghị**

#### ***3.3.1. Khuyến nghị với Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp, Bộ Giao thông***

Thứ nhất, Chính phủ cần nghiên cứu ban hành các chính sách về phát triển du lịch gắn với cộng đồng dân tộc thiểu số phục vụ cho phát triển bền vững.

Thứ hai, Chính phủ cần chỉ đạo các Bộ, ngành tích cực liên kết chặt chẽ và tạo điều kiện hỗ trợ cho sự phát triển du lịch.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần chỉ đạo, quản lý sát sao công tác quy hoạch phát triển du lịch một cách bền vững tại các địa phương để sớm có ý kiến với Chính phủ để có giải pháp phù hợp.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan khẩn trương hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Đề án về phát triển kinh tế du lịch gắn với xây dựng nông nghiệp mới; rà soát, đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để phát triển du lịch nông nghiệp, nhất là chính sách liên quan đến các thủ tục quản lý người nước ngoài, quản lý lưu trú; chính sách khuyến khích, hỗ trợ hộ dân làm du lịch ở nông nghiệp được tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư phát triển du lịch (nguồn vốn từ ngân hàng,

các quỹ đầu tư, quỹ vốn vay từ các hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp); chính sách hỗ trợ đào tạo cho người dân nông nghiệp làm du lịch.

Các cấp, các ngành tăng cường truyền thông, quảng bá sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông nghiệp gắn với việc xây dựng thương hiệu đặc trưng; chú trọng khai thác ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông hiện đại để quảng bá du lịch nông nghiệp, nông nghiệp, đưa các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng gắn với các địa danh để quảng bá cho du lịch nông nghiệp, nông nghiệp tại các diễn đàn, hội chợ, hoạt động xúc tiến thương mại.

### **3.3.2. Khuyến nghị với chính quyền địa phương và cộng đồng địa phương**

Các địa phương cần chủ động đánh giá tiềm năng và định hướng, quy hoạch, đầu tư phát triển sản phẩm du lịch theo hướng liên kết vùng với các tua, tuyến, điểm du lịch đặc thù, độc đáo, hướng vào chiều sâu và bền vững. Muốn vậy, cần huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, ý kiến tư vấn của các chuyên gia, các hiệp hội du lịch, viện nghiên cứu. Đối với những địa phương đã có tiềm năng rõ rệt để phát triển du lịch nông nghiệp, phải ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phụ trợ để thu hút được nhiều khách du lịch, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu và khả năng quay trở lại của khách du lịch. Việc thúc đẩy xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch phải gắn liền với thích ứng biến đổi khí hậu và giảm thiểu thiệt hại về thiên tai cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại các vùng chịu tác động rủi ro.

Mỗi địa phương phải thực sự chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch nông nghiệp, nông nghiệp gắn với đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp thông qua việc tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về ngoại ngữ, kỹ năng, kiến thức, thái độ phục vụ du khách theo hướng chuyên nghiệp, lành nghề, thân thiện; tăng cường kết nối với các công ty lữ hành thiết kế các tua, tuyến nhằm thu hút du khách để khai thác tiềm năng và lợi thế trong phát triển du lịch.

### ***3.3.5. Khuyến nghị đối với du khách***

Đi du lịch là để đi chơi và trải nghiệm, chính vì thế mà du khách cần phải ý thức được việc tôn trọng các phong tục tập quán tại điểm đến, ý thức bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên và tránh các hành vi ứng xử không phù hợp, nhất là đối với các đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi.

### **Tiểu kết chương 3**

Trên cơ sở đánh giá tình hình hoạt động du lịch của thành phố nói chung và của loại hình du lịch nông nghiệp nói riêng. Chương 3 đã tập trung đưa ra những nhận xét, định hướng và đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần vào sự phát triển chung của du lịch huyện, đặc biệt đối với loại hình du lịch nông nghiệp - một loại hình du lịch còn khá mới mẻ ở Việt Nam nói chung và huyện Mộc Châu nói riêng. Bên cạnh đó, chương 3 cũng mạnh dạn đưa ra các kiến nghị đối với Nhà nước, Sở Du lịch và các ban ngành có liên quan để có những định hướng và phương pháp hoàn thiện quá trình phát triển du lịch của huyện trong thời gian tới. Tuy nhiên, những giải pháp trên phải áp dụng đồng bộ mới đem lại những kết quả khả quan. Hi vọng những giải pháp mà người viết đưa ra sẽ đóng góp một phần nhỏ bé vào việc thúc đẩy các hoạt động du lịch nông nghiệp tại Việt Nam nói chung và du lịch ở Mộc Châu nói riêng.

## KẾT LUẬN

Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu đánh giá nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn của huyện Mộc Châu, chúng ta đã có một cái nhìn tổng quát hơn về ngành du lịch của huyện. Với tiềm lực dồi dào, du lịch Mộc Châu trong tương lai nhất định sẽ phát triển mạnh mẽ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp phát triển du lịch của huyện và cả nước.

Khi làm khóa luận này em đã giải quyết được một số vấn đề sau:

Đánh giá được những mặt tích cực và hạn chế về du lịch nông nghiệp của huyện Mộc Châu từ đó đưa ra các phương hướng giải pháp đúng đắn như : Huyện cần làm tốt hơn nữa công tác quy hoạch phát triển du lịch, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý thực hiện các quy hoạch đó; nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về du lịch, từ đó tạo môi trường thông thoáng để thu hút các nguồn vốn đầu tư; đẩy mạnh việc đầu tư cơ sở hạ tầng các điểm du lịch, nâng cấp hệ thống giao thông hiện có. Nâng cấp hệ thống điện, đặc biệt là đường điện đến các khu du lịch, nâng cấp hệ thống cung cấp nước sạch, viễn thông tại các khu du lịch; khai thác tài nguyên phát triển du lịch theo hướng phát triển bền vững, gắn liền với việc bảo vệ cảnh quan môi trường bằng cách giáo dục ý thức cho người dân và khách du lịch, tăng cường tuyên truyền qua nhiều phương tiện...; xây dựng đội ngũ lao động đảm bảo cả về số lượng và chất lượng, đồng thời chỉ đạo các doanh nghiệp du lịch đóng trên địa bàn huyện tăng cường hoạt động quảng bá, tiếp thị, xúc tiến du lịch, liên kết giữa các doanh nghiệp từ đó xây dựng những tour du lịch đặc trưng của huyện

Tuy nhiên, du lịch nông nghiệp tại Mộc Châu mới được chú ý đến trong những năm gần đây nên chưa được sự quan tâm chú ý của dư luận cũng như các nhà quản lý du lịch. Cơ sở vật chất kỹ thuật và cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu du lịch của khách, chất lượng phục vụ chưa tốt, các chương trình du lịch chưa hấp dẫn, các chính sách Marketing và các hoạt động du lịch tại đây chưa thực sự hiệu quả, kết quả kinh doanh của người làm du lịch còn chưa tương xứng với tiềm lực vốn có.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần quan tâm hơn nữa đến điểm du lịch mới này để có thể khai thác được những giá trị độc đáo của khu du lịch này góp phần phát triển du lịch của huyện Mộc Châu nói riêng và tỉnh Sơn La nói chung. Bên cạnh đó còn giới thiệu cho bạn bè quốc tế biết đến một loại hình du lịch khá mới ở Việt Nam - Du lịch nông nghiệp. Hy vọng rằng, với những giải pháp mà tác giả đã đưa ra thì hoạt động du lịch tại Mộc Châu – Sơn La sẽ phát triển hơn trong những năm tới, sẽ trở thành một điểm du lịch mới hấp dẫn, có những sản phẩm du lịch đặc trưng tạo nên sự cạnh tranh của du lịch huyện Mộc Châu, đưa ngành du lịch của Mộc Châu ngang tầm với những tiềm năng sẵn có góp phần phát triển kinh tế huyện Mộc Châu nói riêng và cả nước nói chung.

Là một sinh viên đại học do kiến thức và kinh nghiệm còn hạn chế nên việc tìm hiểu nội dung này vẫn dựa trên lý thuyết chưa đánh giá được chính xác các loại tài nguyên và chưa có những giải pháp mang tính khả thi . Vì vậy việc đánh giá còn nhiều hạn chế rất mong nhận được sự góp ý của các thầy cô cùng các bạn sinh viên để em có thể dần hoàn thiện kiến thức của mình.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### \*Tài liệu tham khảo trong nước

1. Phòng Văn hóa Thể thao và Du lịch huyện Mộc Châu - Báo cáo về đặc điểm tài nguyên du lịch huyện Mộc Châu năm 2011.
2. Bùi Thị Hải Yến - Tuyển điểm du lịch – NXB Giáo dục, 2009
3. Bùi Thị Hải Yến - Quy hoạch du lịch – NXB Giáo dục, 2009
4. Tổng Cục Du Lịch - Non Nước Việt Nam – NXB Văn hóa Thông tin, 2008
5. Đỗ Doãn Đạt (Biên dịch) - Du lịch nông nghiệp - chiến lược phát triển nông nghiệp ở Hàn Quốc - Chương trình Thông tin quy hoạch vùng và tài nguyên môi trường năm 2008
6. Bộ môn Văn Hóa Du Lịch – Báo cáo seminar Du lịch nông nghiệp và nông nghiệp – Đại học Dân Lập Hải Phòng tháng 12/2010.
7. TS. Bùi Thị Lan Hương - Du lịch nông nghiệp và du lịch nông nghiệp - Nội san Nghiên cứu khoa học, Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông nghiệp 2, thành phố Hồ Chí Minh, 1/2010.
8. TS Nguyễn Văn Chất – Kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp trên thế giới và bài học cho Việt Nam.
9. TS. Lê Anh Tuấn – Kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp ở một số quốc gia trên thế giới - Tạp chí Du lịch Việt Nam số 2/2010

### \* Tài liệu tham khảo quốc tế

10. Lobo, Ramiro- Agricultural tourism benefits in San Diego County – California Agriculture, Volume 53, No.6, 10-12/1999
11. Beus, Curtis E. – Agritourism: Cultivating tourists on the farm – Small FarmsTeam, Washington State University, 2006

### \*Một số trang website tham khảo:

1. <http://dulich24.com.vn/du-lich-huyen-moc-chau/cao-nguyen-moc-chau-id-3356>
2. [http://sanvatbavi.com.vn/detail.asp?id=701&cate\\_id=35&parent\\_id=24](http://sanvatbavi.com.vn/detail.asp?id=701&cate_id=35&parent_id=24)
3. <https://mytour.vn/location/255-xanh-ngat-cao-nguyen-moc-chau.html>



4. <http://danviet.vn/du-lich/du-lich-nong-nghiep-bai-hoc-tu-dai-loan-nhat-ban-861572.html>
5. <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/mo-hinh-du-lich-nong-nghiep-5-sao-dau-tien-o-vn-451549.html>
6. <https://vtv.vn/du-lich-nong-nghiep.html>

## PHỤ LỤC 1:

### DU LỊCH HẢI PHÒNG – CAO NGUYÊN MỘC CHÂU 2 NGÀY 1 ĐÊM

*Ngày 1: Hải Phòng – Cao nguyên Mộc Châu ( ăn sáng, trưa, tối )*

- 05h30: Xe ô tô và HDV của công ty du lịch Hà Nội đón quý khách tại điểm hẹn , xe ô tô đưa quý khách đi tham quan Mộc Châu – trên đường đi đoàn dừng chân ăn sáng tại Hải Dương.
- 07h30: Tiếp tục hành trình đi tham quan. Đến Sơn La, đoàn dừng cơm trưa tại nhà hàng sau đó nhận phòng khách sạn, nghỉ ngơi.
- 14h30: Xe đưa đoàn đi tham quan Động Sơn Mộc Hương nằm sát ngay trung tâm huyện lỵ. Từ cửa động có thể quan sát cả thị trấn Mộc Châu. Bên trong động là những cấu trúc nhũ, tạo cho người xem cảm giác như lạch vào thế giới thần tiên. Tiếp theo hành trình xe đưa quý khách thăm quan thị trấn nông trường Mộc Châu, chụp ảnh cũng như hít thở không khí trong lành với đồi chè, đồng cỏ, ngắm đèo, mạn khoe sắc.
- 19h00: Quý khách dùng cơm tối tại nhà hàng , buổi tối đoàn tự do đi dạo chơi tìm hiểu Cao Nguyên Mộc Châu .

*Ngày 2: Cao nguyên Mộc Châu – Hải Phòng ( ăn sáng, trưa, tối )*

- 07h00: Quý khách ăn sáng, sau đó trả phòng , Xe đưa đoàn đi tham quan và chụp ảnh lưu niệm tại thác Chiềng Khoa nằm ở bản Vặt, xã Mường Sang, cách thị trấn Mộc Châu 5km ,Thác có chiều cao khoảng 100m, chia làm hai nhánh: một bên có tới 9 tầng, một bên 5 tầng, cách nhau khoảng 200 m, thác như một dải yếm !
- 11h00: Đoàn dùng cơm tại nhà hàng trên đường về
- 18h00: Đoàn trở về đến Hải Phòng , HDV chia tay đoàn và hẹn gặp lại trong các chương trình sau!

*Giá tour bao gồm:*

- Xe ô tô du lịch hiện đại, đời mới tham quan theo hành trình.
- Bao gồm các bữa ăn theo chương trình (sáng, trưa, tối): + Đối với đoàn < 20 khách :ăn chính 120 000 VNĐ/1 bữa/1khách, ăn phụ 30 000 VNĐ/1 bữa/

1khách + Đối với đoàn > 20 khách :ăn chính 100 000 VNĐ/1 bữa/1khách, ăn phụ 30 000 VNĐ/1 bữa/ 1khách.

- Vé thắng cảnh theo chương trình (vào cửa 01 lần)
- Khách sạn tiêu chuẩn, tiện nghi sang trọng, 02 – 03 khách/phòng.
- Hướng dẫn viên kinh nghiệm, nhiệt tình phục vụ đoàn suốt tuyến.
- Bảo hiểm du lịch mức đền bù: 20.000.000 vnd/người/vụ
- Nước uống: 01 chai/01 ngày/01 người
- Quà tặng của Công ty du lịch Hà Nội.

*Giá tour không bao gồm:*

- 10% thuế VAT
- Các chi phí cá nhân khách như: giặt là, đồ uống, điện thoại ....
- Các bữa ăn ngoài chương trình.
- Phí giao lưu lửa trại tại khu du lịch.

*Lưu ý:*

- Trẻ em dưới 5 tuổi miễn phí giá tour.
- Trẻ em từ 5 – 09 tuổi: tính 50% giá tour (ăn riêng, ngủ ghép cùng bố mẹ)
- Trẻ em từ 10 tuổi trở lên tính như người lớn.
- Chương trình có thể thay đổi cho phù hợp với yêu cầu của đoàn.
- Giá trên có thể thay đổi theo thời điểm trong năm.

*8 lý do nên đi Tour du lịch Hải Phòng - Cao Nguyên Mộc Châu (2 ngày 1 đêm)*

- Khám phá địa danh Pha Luông huyền thoại, luôn in đậm trong tâm trí mỗi người dân ở Mộc Châu với đỉnh núi sừng sững thâm u, những ngôi nhà vách gỗ, mái lợp tranh ẩn hiện trong sương mù lưng núi.
- Thăm khu du lịch sinh thái hồ rừng thông Bản Áng, du khách sẽ không khỏi ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của hồ nước 5 ha nằm sát cạnh rừng thông có diện tích 43 ha trải dài trên dãy đồi đất feralit đỏ nâu tạo thành cảnh quan tự nhiên tuyệt đẹp.
- Khám phá nét độc đáo, phong tục văn hóa truyền thống được lưu giữ với những mái nhà sàn, những điệu xòe thổi thúc mời gọi, những làn điệu dân ca cổ, những lễ hội “Mừng cơm mới” “Hết Chá”...

- Thăm quan và khám phá Vườn Hoa Nhiệt Đới Mộc Châu
- Đến với Ngũ Động Bản Ôn du khách sẽ được đắm mình trong cái hùng vĩ của hệ thống 5 hang động gắn liền với thuyết ngũ hành: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Ngoài ra, Ngũ Động Bản Ôn không những độc đáo và kỳ thú với những khối nhũ đá to đùng khéo được thiên nhiên kiến tạo mà còn nằm trong khu vực rừng có cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ.
- Khám phá Động Sơn Mộc Hương hay còn gọi là hang Dơi - “Tây Thiên Đệ Nhất Động” là một trong những hang động đẹp nhất tỉnh Sơn La.
- Đến với Cao Nguyên Mộc Châu nổi tiếng với những đồi chè xanh mướt trải dài đến tận bên kia quả đồi. Đồi chè Mộc Châu vừa là cảnh đẹp thiên nhiên, cũng là nét đẹp nhân tạo do con người tạo ra.
- Khám phá Thác Dải Yếm - nhìn từ xa, thác như một “dải yếm” vắt ngang qua triền đồi được ánh nắng nhuộm vàng màu mật ong

*Một số nhà nghỉ, khách sạn tốt khi đến Mộc Châu:*

1. Khách sạn Công Đoàn Mộc Châu: Km72 thị trấn Nông Trường Mộc Châu Mộc Châu Sơn La, Phiêng Luông, Mộc Châu, Sơn La 0212 3869 047
2. Nhà Nghỉ Sinh Thái Mộc Châu: Phan Đình Giót, TT. Mộc Châu, Mộc Châu, Sơn La 091 235 11 86
3. Khách Sạn Sao Xanh Mộc Châu: Số 262, Đường Nguyễn Lương Bằng, Tiểu Khu 14, TT. Mộc Châu, 0212 3789 999
4. Khách sạn Mộc Sa: Khách sạn 2 sao, đ/c: Lê Thanh Nghị, Phiêng Luông, Mộc Châu, Sơn La•096 686 60 80
5. Khách Sạn Kim Dung Mộc Châu: Khách sạn 3 sao, đ/c: tiểu khu 14 đường, Nguyễn Lương Bằng, TT. Mộc Châu, Mộc Châu, Sơn La•0212 6557 788
6. Mừng Thanh Holiday Mộc Châu, Khách sạn 4 sao, đ/c: Đường Hoàng Quốc Việt, Phiêng Luông, Mộc Châu, Sơn La•0212 2258 886
7. Khách sạn 88 mộc châu: Hoàng Quốc Việt, Phiêng Luông, Mộc Châu, Sơn La•097 554 88 18

*Một số nhà hàng tại Mộc Châu:*

1. Nhà hàng cá hồi 64, Địa điểm: Km179, quốc lộ 6 (giáp ranh huyện Vân Hồ và Mộc châu),Hotline: 0966051996-0988251999,Giá tham khảo: 100.000đ - 250.000đ/người
- 2.Quán 70 Nam Hưng, Địa điểm: Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, SĐT: 0914.368.004 - 0912065051, Giá tham khảo: 100.000đ - 150.000đ/người
3. Quán Xuân Bắc 181, Địa điểm: Tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường Mộc Châu,Hotline: 022.3. 669.466 - 01666.083.486 - 0919.155.181,Giá tham khảo: 100.000đ/người
- 4.Nhà hàng 75 Mộc Châu - Trâu Tây Bắc, Địa điểm: Km 73, tiểu khu 3, Thị trấn Mộc Châu, Hotline: 0915869227 - 0979740338,Giá tham khảo: khoảng 100.000đ/người
- 5.Nhà hàng Dững Tươi, Địa điểm: Tiểu khu 32 – Thị trấn Nông trường Mộc Châu (Cách ngã 3 đường mới 500m theo hướng đi Hà Nội), Hotline: 0223.869.159- 0968.090.002 - 0915.805. 875.,Giá tham khảo: khoảng 100.000đ/người.

## PHỤ LỤC 2:



Bản đồ thị trấn Mộc Châu

**PHỤ LỤC 3: Một số hình ảnh của du khách khi đến tham quan Mộc Châu:**



Du khách đến tham quan và chụp ảnh lưu niệm tại thung lũng mận Nà Ka, thị trấn Nông trường Mộc Châu (huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La)



Đồi chè Ô Long Mộc Châu rộng 70 ha thuộc xã Tân Lập – Mộc Châu



Du khách tự tay cho bò ăn cỏ ( Trang trại bò sữa thuộc thị trấn Mộc Châu )



Ngũ động Bản Ôn (Cách thị trấn nông trường Mộc Châu 9 km hướng về xã Tân Lập )